

NĂM THỨ I, SỐ 16

SAI MÊDI 13 JUIN 1936

mai

TUAN BAO RA NGÀY THỨ BAY

QUỐC-KẾ DÂN-SANH VĂN-HỌC NGHỆ-THUẬT

REPOT LEGAL
INDOCHINE
N° 17902

THAY QUYỀN TẠO HÓA

KHOA-HỌC đời nay, thật là lấy sức nhơn-công thay quyền tạo hóa. Nghĩ coi mười mấy hai chục năm trước đây, ai sanh ra là người tàn tật tự nhiên hay là giữa đời bị nạn rủi ro mà bề mặt, vẹo cằm, có phải đành chịu mang tật tới chết hay không?

Nhưng mà bây giờ người ta có thuật sửa xấu ra tốt, vá rách làm lành được. Độc giả xem mấy tấm hình in trên đây thì biết.

Một người ra trận bị đạn làm mất cả cái miệng, nay nhà ngoại-khoa làm cho cái miệng khác nguyên lành xinh đẹp như người ta, lại mọc râu được nữa mới kỳ.

Một người con gái có cái cằm hó ra coi xấu quá, nhà ngoại-khoa gọt lại cho bằng.

Tới một bà có cái mũi xấu, nhà ngoại-khoa lấy ngay thịt ở bắp tay của bà mà vá mũi cho bà, tài tình biết mấy.

Lòng tham-giục của Nhựt như con mực lớn muốn thò vòi ra bao trùm phần nửa trái đất.



Cả Đức và Nhựt rình đánh, con gấu Nga vác súng hờm sẵn!



● CON GẤU NGA ● VỚI CON MỰC NHỰT

(Coi bài « Năm đại nguyên-soái Nga » ở trong số này)

20 TRƯ'ÔNG

REDACTION & ADMINISTRATION N° 151, RUE BOURDAIS - SAIGON
DIRECTEUR: DAO-TRINH-NHAT ADMINISTRATEUR: TRAN-VAN-GIAO

MỖI SỐ 0\$10

MUA BAO XIN TRA TIEN TRƯ'ÔNG: 1 NAM 5 \$ 00 ~ SAU THANG 2 \$ 60 ~ BA THANG 1 \$ 30

BƯỚC THO' CỦA NỮ-CÔNG THU' O'NG-XÃ

Mấy tháng nay chúng tôi có cổ động trên mặt báo sẽ đem hết nhiệt thành khuyến khích công nghệ nước nhà, lựa chọn đồ qui ngon của xứ đem về trữ một nơi: 1. Đề nhắc cho ta qui đồ thổ sản; 2. Đề khuyến khích cách vô hộp vô chai; 3. Đề bổ khuyết chuyện thiếu sót trong nước; 4. Đề có công việc làm ăn cho những người có nghệ nghiệp trong buổi khó khăn này.

Vì những lẽ nói trên mà « Nữ-Công Thương-Xã » ra đời đã 6 tháng nay, về cách sắp đặt, về công phu chế biến, về cách giao tiếp quý khách đâu đó đã được mười phần hoàn bị. Mới đây chúng tôi lại trữ thêm món Sirop de Fraise cũng ông bác vật NGUYEN-TRUNG-PHAM chế tạo ra.

Tóm lại hiệu buôn « Nữ-Công Thương-Xã » là nơi gom góp thổ sản Annam và tiêu thụ những đồ của người Annam chế tạo. Vậy mời đông ban hãy vui chơn đến tiệm dầu mua hay chẳng mua, chúng tôi cũng ân cần tiếp rước và nhờ lời chỉ bảo thêm để chúng tôi lần hồi chấn chỉnh « Nữ-Công Thương-Xã » cho đáng tận thiện tận mỹ.

Nay kính mời NỮ-CÔNG THƯƠNG-XÃ.
(Aux produits Annamites)
130, rue d'Espagne (gần rạp hát bóng Chợ mới)



**Bóng đèn
DỨC QUỐC**

Tốt nhất
Bền bỉ
Lợi nhiều
Giá rẻ
Bán khắp
mọi nơi

ĐẠI LÝ ĐỘC QUYỀN
L. WEGELIN
Bd de la Somme

SỮA CON CHIM



Đại Khanh

VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG

Dây thép: Công-ty hữu hạn vốn **250.000** đồng bạc
CRÉDITANA-SAIGON SÁNG LẬP NĂM 1927
Hội quán: 54-56, đường Pellerin - SAIGON

— Công-ty nhận tiền TIẾT-KIỆM của bá tánh.
— Công-ty cho vay thế chừa về Quốc-trái Đông-Pháp, về Crédit National những phiếu nào mà chánh phủ Đại-pháp hay là Đông pháp phát hành hay là chịu bảo chứng.
Bổn-hội có mua bên Pháp hợp Tiết-kiệm tốt đẹp bằng sắt mạ kền, để cho bá tánh mượn dùng.
(Về công chuyện khác, xin hỏi thăm bổn hội)

Tồn-chỉ của bổn hội: LÀM VỀ VANG CHO XỨ SỞ MÌNH

BÀN TRI-SỰ DANH DỰ VÀ CỔ VẤN

Chánh hội trưởng: HUỖNH-ĐÌNH-KHIÊM
(nay ngài đã từ lộ).
Phó hội trưởng: TRẦN-TRINH-TRẠCH,
nghị-ệp-chủ, Baclieu.
Dr BAILLE de LANGIBAUDIERE, Saigon.
M. Denis LÊ-PHÁT-AN, Thủ Đức.
M. LƯU-VĂN-LANG, Saigon.
Dr TRẦN-NHU-LÂN, Saigon.
Dr NGUYỄN-VĂN-THINH, Saigon.
Dr TRẦN-VĂN-ĐÓN, Saigon.
Me TRỊNH-ĐÌNH-THẢO, Saigon.
M. NGUYỄN-THANH-LIỆM, Saigon.

BÀN TRI-SỰ VÀ QUẢN-LÝ

Chánh hội trưởng: M. TRƯƠNG TẤN-VỊ
Châu-đốc.
Quản-ly hành sự: NGUYỄN-TẤN-VĂN
nghị-ệp-chủ, Saigon.
M. BUI-QUANG-CHỈ, Lương-y bốn quốc, Cholon.
M. ĐẶNG-VĂN-VĂN, Longxuyen.
M. J. B. NGUYỄN-TRUNG-VINH, nghị-ệp-chủ, Saigon.
M. Alexis THÁI-VĂN-LÂN, Saigon.
Tổng-ly: P. LÊ-VĂN-GỒNG.

MỞI KHAI TRƯƠNG NGÀY 18 MAI 1936

Bổn hiệu mới mở một xưởng lớn nhứt bán đủ đồ như là bàn ghế, Tủ, Văn gỗ, salon, toàn là đồ rất kim thời, trong xưởng có nhiều thợ Bắc thiện nghệ làm, nên những món đồ nào coi cũng khéo lại kỹ lưỡng, vậy kính mời quý ông quý bà có dịp đến bổn hiệu xem, hoặc có cần dùng đồ chưng dọn trong nhà coi cho đẹp đến bổn hiệu chắc thấy vừa lòng giá cả bán rẻ hơn các nơi.

Tiệm ngành QUẢN PHÁT

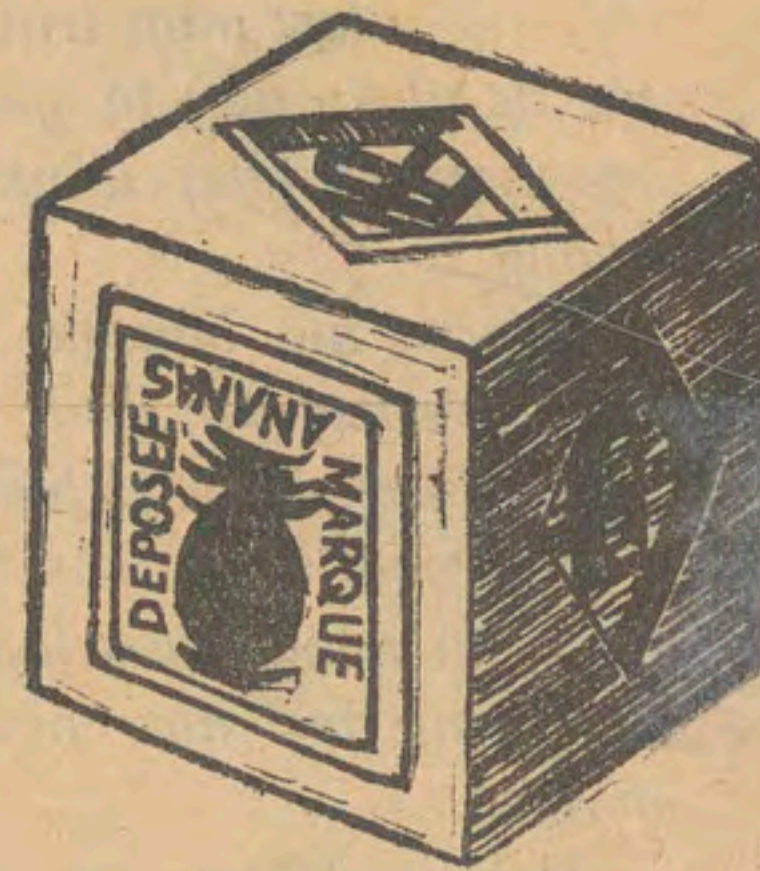
n° rue P. Blanchy prolongée Phướn huân

Tiệm chánh QUẢN phước TƯỜNG
tại cầu Bạt ky

**SAVON
THAI-PHONG**
Hiệu Trái Thơm

ai dùng cũng vừa lòng, giặt đồ thiệt tốt, ít hao, thiệt rẻ, rất tiện cho quý ông, quý ngài, dùng thử một lần sẽ biết thiệt vậy.

Quai de Belgique N° 186
Cầu-Ông-Lãnh
SAIGON



Hỡi người mắc bệnh ho!

HÃY DÙNG: **CHỈ KHÁI TẤN**
Thuốc ho thần hiệu, nhân **BƯƠM BƯƠM** của nhà thuốc
ĐẠI-QUANG

27, Boulevard Tổng-đốc-Phượng - CHOLON - Tel. 30.055.

MỘT TẬP BÁO

Ai cũng nên đọc và cổ
động cho nhiều người
cùng đọc, ấy là báo...

mai

VÌ LÀ MỘT

tập báo làm rất công phu:
kỳ nào cũng có nhiều
bài mới lạ đáng đọc

CHỈ NÊN TIN MÌNH

TRƯỚC KHI TRÔNG CÂY

CHÁNH - PHỦ BÌNH - DÂN

HÌNH như chúng ta chỉ quen sống vào sự trông mong xin xỏ. Chúng ta muốn được hưởng những phước kia lợi nọ lắm — dân-tộc khờ khạo đến đâu cũng biết thấy phước thì thêm, thấy lợi thì muốn, nữa là chúng ta, — nhưng chúng ta chỉ khéo n ữa cổ xè tay, trông mong những điều phước lợi vậy khác tự nhiên nhờ xuống cho mình. Làm gần như kiểu anh Frân-trông-Từ đôi bụng gần xù, mà tối ngày nằm ngửa mặt dưới gốc cây sung, hễ may trái sung nào rụng ngay vào miệng mình thì nuốt trái ấy, chứ không chịu nhúc nhích hơi sức để trèo lên cây hái lấy mà ăn !

Trông mong như thế đâu có chắc chắn được gì : làm sao chắc may trái sung rớt ngay vào miệng mình cho được. Tối ngày có thể nó không rụng trái nào, hay là rụng nhầm từ phía là thương.

Cũng như anh nằm chờ trái cây này, nếu mình muốn sự phước lợi cho mình mà mình không tự nhúc nhích trước, tự tin nơi mình trước, thì bao giờ cũng thất vọng luôn luôn.

Bây giờ thấy Chánh-phủ Bình-dân đăng-đan chấp-chánh, chúng ta lại có một phen hơn hờ trông mong được ban từ những sự lợi ích nọ kia, không khác gì mấy năm trước đã có một phen hơn hờ trông mong hồi đảng Cấp-tiến đăng-đan chấp-chánh vậy.

— « Chà ! nay ông Daladier ở bộ Thuộc-địa, chắc là chúng ta sẽ được tuấy nhiều sự cải-cách lớn lao rộng rãi cho thân thể cảnh-ngộ mình ».

Tôi còn nhớ hồi đó — hồi đảng Cấp-tiến thắng thế cầm quyền — từng nghe nhiều người nói một cách thiết tha tin cậy như thế.

Thử hỏi hồi đó rồi sau ra thế nào ?

Có ai ta cũng thế này,

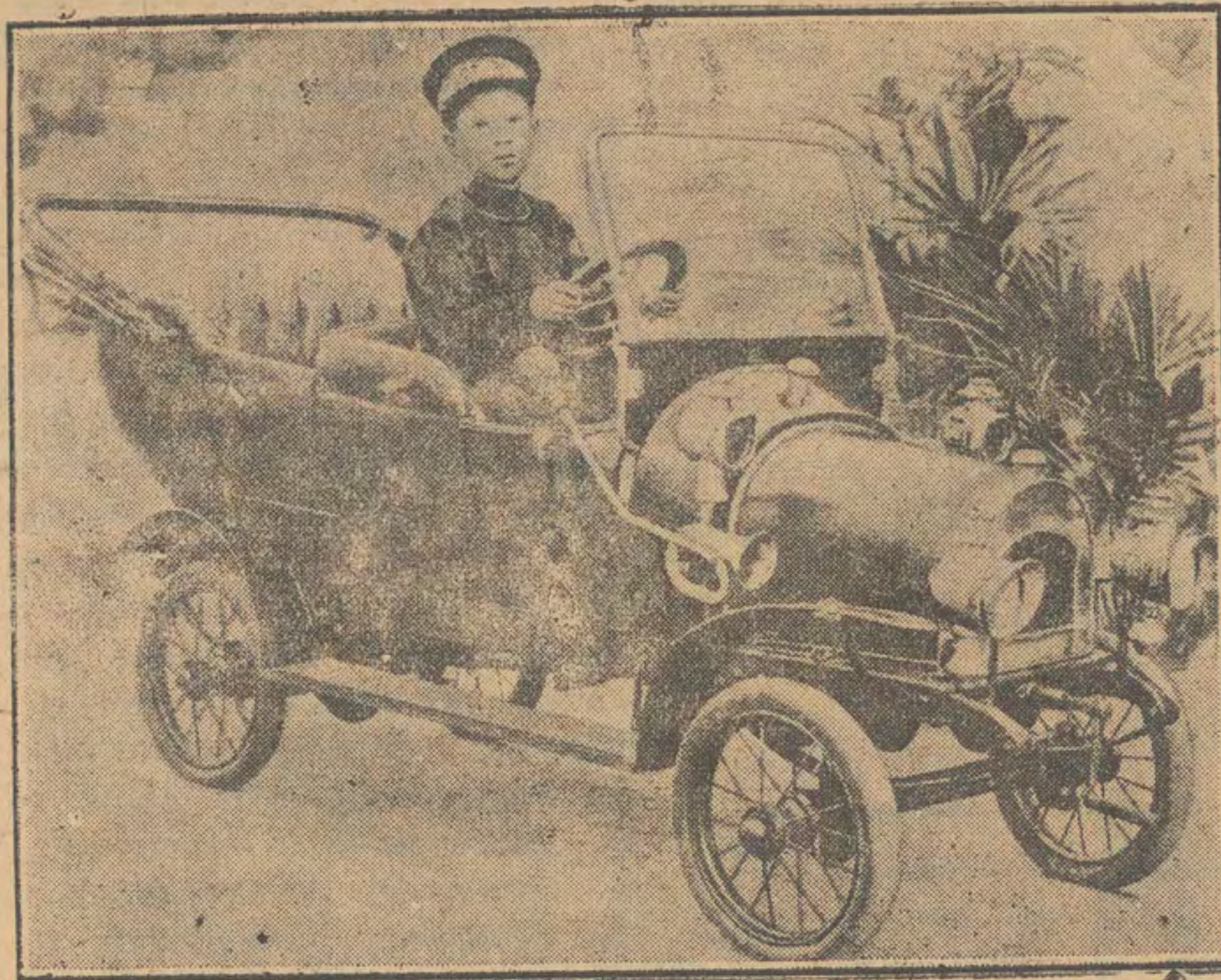
Không ai ta cũng như ngày có ai !

Phải vậy hay không ?

VỚI chánh-phủ Bình-dân ngày nay, mặc lòng gồm những đảng-phái có chủ-nghĩa mới mẻ và những chánh-trị gia có lòng rộng rãi đối với mọi người, nhưng nếu ta vẫn trông mong như kiểu trông mong trái chín rụng ngay vào miệng, thì lại là sự thất vọng, sự vô ích.

Trong ý tôi muốn nói rằng trước khi mình muốn trông mong một chuyện sửa sang mới lạ gì, mình phải lo học, lo làm, lo trau dồi tài năng, bày tỏ lực-lượng của mình có đáng hưởng tới trình-độ sửa sang nào, tự nhiên trình-độ ấy đến cho mình, do nơi chỗ mình biết tự tin, tự làm mà có, chứ đừng trông mong gì quá đáng cũng đừng xin xỏ gì mất công.

Nếu ta đi tới trình-độ nào thì ngay chánh-phủ Bảo-hộ ta đây cùng là những người Pháp có nhơn tâm hảo-ý ở gần bên cạnh ta mỗi ngày đây, chắc cũng sẵn lòng để ta đi tới trình-độ đó, cần gì phải trông mong tới chánh-phủ Bình-dân ở tận bên thượng-quốc cách trở xa xôi.



Đức Hoàng-đế BẢO ĐẠI ham thích thể-dục từ hồi ngài còn thiệt nhỏ tuổi. Chứng cứ là lúc năm sáu tuổi, ngài đã cầm tay bánh một chiếc xe hơi nhỏ của đức Tiên-đế mua cho mà chạy chơi trong nội-cung. Chắc ngài là ông vua thứ nhất của nước Nam hồi nhỏ có chiếc xe hơi. Một bậc quân-vương ham thích thể-dục như thế, tự nhiên ta thấy bấy giờ ngài chú ý về vấn-đề thể-dục cho thanh niên Việt-nam lắm vậy.

Hướng chỉ có một điều ta nên nhìn biết, là những người ở trong đảng phái Tả-dực bên Pháp, họ vẫn có cái định kiến rằng con người ta muốn có sự phước lợi gì tất phải tự lo tự làm bằng sức mình tài mình, chứ ai trông mong hảo huyền, ngửa tay xin xỏ, họ khinh bỉ lắm. Cứ xem ngày họ, số đi họ tới cái trình-độ như ngày nay, chính họ tự lo tự làm một cách khó nhọc bằng hái mới được vậy đó, nào phải trông mong xin xỏ nơi ai bao giờ !

CÒN một điều khác nữa, tưởng chúng ta cũng nên biết, là các đảng-phái ở trong chánh-giới nước Pháp, bất cứ tả hữu gì cũng thế, hồi ở vòng ngoài, thường họ chủ trương những chánh kiến mạnh bạo và hô hào chủ nghĩa của họ dữ lắm, nhưng đến khi nhúng tay vào nắm được quyền chánh, thấy sự khó khăn trắc trở, bấy giờ họ phải tụt bớt chánh kiến chủ nghĩa của họ lại. Bởi vậy, khi đảng ôn-hòa lên cầm quyền, họ lại làm chánh sách cấp tiến, hay là cấp tiến lên cầm quyền, thì hành chánh sách ôn hòa, chứ phải đảng nào đảng đàn chấp-chánh là thì hành được đúng chủ nghĩa chánh kiến mình sao ! Cũng như đảng xã hội lên cầm quyền bấy giờ, cứ xem chánh cương của họ tuyên bố, ta thấy rõ ràng có nhiều màu mè chánh cương của đảng cấp tiến, chứ phải họ thì hành được đúng chủ nghĩa xã hội của họ đâu. Sự thường, lúc đứng ngoài vòng mà nói vấn đề hơn là khi bước vào trong vòng phải ra tay làm.

Như vậy ta càng không nên tấy chủ nghĩa xã-hội rộng rãi nọ kia mà trông được rằng chánh-phủ Bình-dân hiện thời sẽ thi-thố cho người ta trọn vẹn, dầu là người bên thượng-quốc cũng không trông vậy được, đừng nói chi là thuộc-địa mà !

Q. C.

CHUYÊN

MỖI TUẦN

VUA THẤT NGHIỆP

HỘI Quốc-liên có tội lớn với thiên-hạ không biết bao nhiêu mà nói. Có tội trước như!

Những nước yếu hèn thuở nay vẫn dựa nương trông cậy nơi hội mà hội không che chở dùm người ta khỏi họa vong-quốc, thời thì vua chúa người ta thất-nghiệp, hội cũng nên nghĩ sao phòng thân lo hậu dùm cho mấy ông có nơi ăn chốn ở mới phải. Hội để chi mấy ông vong gia thất thổ, đến phải nay đó mai đây, ăn nhờ ở đậu mà hội không ngó ngàng đến, thật là vô tình.

Ví dụ vua Abitaxini từ hôm 2 Mai bỏ nhà thất nghiệp, ra đi lang thang, tỉnh ở Palestine nhưng liệu chừng ở Palestine không êm, lại phải chạy qua Hồng-mao. Mà đi đâu mỗi bước cũng bị người ta dòm ngó, trằm trồ, coi như vật lạ gì vậy. Thiệt, người ta coi như vật lạ, đến đôi ông thống-đốc tỉnh Texas bên Huê-kỳ mời vua Haile Sélassié qua làm như món đồ chưng bày trong trường đấu-xảo tỉnh đó 15 hôm ; họ chịu trả ngài 1 triệu 500 ngàn đô-la. Nghĩa là họ muốn ngài qua Texas cũng bận trà-o-phục và ngồi trên ngài, cho thiên-hạ tới xem, lấy tiền vô cửa.

Một ông vua hội-viên Quốc-liên mà đi đường bị người ta trằm trồ và có kẻ định mượn làm trò xiếc như thế, chính là tại hội sơ sót vô tình. Chớ chi hội lập ra ở Genève một nhà bảo-dưỡng mấy ông vua thất-nghiệp, hễ khi mấy ông bỏ xứ ra đi, tới thẳng nhà bảo-dưỡng của hội mà ở tới già tới chết, thì chẳng những mấy ông đã có nơi ăn chốn ở yên thân, lại khỏi bị cái cảnh người ta khinh thường đùa giỡn thế kia nữa.

Hội cứ lập nhà bảo-dưỡng đó đi, chẳng lo không có thân-chủ ; tình sơ đã thấy có ba ông tới ở là it : vua Afghanistan, vua Xiêm và vua Abitaxini bấy giờ.

MINH-THIÊN.

Thanh-hung, le 4 Avril 1936.

NGUYỄN-VĂN-HỒ c/o M. CHÂN ex-Conseiller Thanh-hung :- RACHGIÁ.
A M. NGUYỄN-THƯỢNG-HIÊN, 251, Rue Lalandière :- SAIGON

Kính, Thăm ông và qui quyền dặng bình an khương thời.

Thiệt những lời ông đoán vận mạng rất hay đúng theo sự thiệt.

Tôi có gởi dấu in tay đến ông coi hôm 8 tây tháng Octobre 1935 coi trong 10 năm tới, thật quả như lời đoán hôm 12 Mars rồi, tôi có chịu một cái đại tang người trong thân (linh nội tử). Ông đoán từ Mars tới Juillet là tháng kị có đại tang, quả quyết vô cùng.

Tôi rất vui lòng giới thiệu ông cùng các bạn quen biết.

NGUYỄN-VĂN-HỒ.

Giá tiền coi tay	2 năm.		1 \$ 00
"	10 năm.		3 00
Coi suốt đời.			5 00

Riêng phần ai muốn học coi tay lập nghiệp với nghề ấy dạy thành nghề ăn 50 đồng. Hồi đều chỉ nhớ để có trả lời.



ĐỒNG CHÍ

N° 47 Boulevard Thuận-kiên
CHOLON

Là một tiệm may lâu nay được quý ông quý thầy chiều chuộng, ấy cũng nhờ thợ may khéo, kỹ lưỡng, thợ đứng cắt thiện nghệ, vậy nếu quý ông muốn mặc đồ cho đúng, mời đến ngay tiệm chúng tôi thử một lần chắc được vừa lòng, giá cả tính phải chăng hơn các nơi khác nhiều.



NÓI GIỜN CÙNG NGUY LỰA LÁ NÓI THIẾT

HAI tờ báo như *Ngo-báo* và *Phong hoá* mà bị thân phép, thật là một sự kông ngờ, và cũng không biết là n sao mà hiểu việc đợc như vậy. Nhất là với những người làm báo lâu ngày và có tờ báo tròn tay như chúng tôi.

Thiệt vậy, một tờ chỉ chuyên việc thông-tin, ít có nghi-loạn tới chánh-cuộ: hay thời-sự mà lại rắng xúc phạm thời thế; còn một tờ chỉ chuyên có việc hai hước, tiêu-thuyết và vẽ tra-h cho người ta cười chơi, thế mà cả hai cùng bị cấn.

Đó có phải là cái dấu tỏ ra rằng ở xứ này làm báo nói thiết, tất nguy đã đành, mà đến nói giờn cũng nguy nữa.

Vậy thì bây giờ làm báo chỉ khóc mỗi được thôi, hay sao?

MỘT NGƯỜI VIỆT-NAM CẦM QUYỀN NƯỚC PHÁP

XAVIER VALLAT, một lãnh-vụ ở Hữu-dục trong Nhựt-viện Pháp, hôm rồi nhơn cuộc cnat-vá, cảnh-phủ Léon Blum mà phát ra câu nói này:

— Lần thứ nhất, một người Do-thái cầm quyền cai-trị nước Pháp ta.

Vì thiệt ông thủ-tướng Pháp bây giờ chính là giống người Do-thái (*Juif*) nhập-tịch dân Pháp đã lâu đời.

Nghe câu nói ấy, các đảng Tả-dục tức giận làm rùm lên, ông Nghị-trưởng Herriot phải can:

— Ở đây chúng ta chỉ nên biết đều là người Pháp với nhau thôi, không nên chia rẽ giống nòi gì hết.

Cái gương ông Léon Blum báo tôi mơ tưởng xa xưa: Nếu ta ở dưới bóng cờ Pháp lâu đời, rồi một ngày kia, có một người gốc gác Việt-nam sẽ làm thủ-tướng nước Pháp, biết đâu!

Bởi thiệt ở bên Pháp, người ta không chia rẽ giống nòi nào đã trở nên dân mình, ở trong đất nước mình.

Chớ chỉ ở thuộc-địa này cũng biết nghĩ như ông Herriot mới nó đó, thì Annam dân tây và tây Đông-dương cũng là tây bình đẳng quyền lợi nư r nhau, đâu có cái chế-độ đặc-biệt để cho người bốn xứ dùng riêng kia!

ĐẢNG KẼN CÔNG CUỘC

« CHÂN LỄ XÃ HỘI »

AI cũng phải nhìn nhận rằng công-cuộc « Chân-tế Xã-hội » ở Nam-kỳ ta, khỏi từ quan Tổng-lốc Krauthimer, trải qua quan Thống-dốc Pagès tới quan Thống-dốc Rivoal bây giờ, sôt sáng mở mang, cho nên có nhiều thành-tích khá lắm.

Tuần-lễ Nhi-dồng tổ-chức ra

nav mai, chính là một việc chân-tế xã-hội chứng tỏ ra nhà nước không quên bọn đầu xanh tuổi trẻ ở xứ này, và rất lưu tâm đến sự sanh-trưởng phát-dục của chúng vậy.

Thế theo ý tốt đó, nên chỉ trong dịp có Tuần-lễ Nhi-dồng này « *MAI* » sẽ ra một số chi-dòng, rần tom góp những văn chương, tư tưởng, sự tích, hình ảnh v.v... quan-hệ về vấn-đề nhi-dồng để cống-hiến bạn trẻ ta một tập báo vừa có ích, vừa vui vẻ.

Độc-giã đón coi.

CÁI KHÓ NHƯT Ồ ĐỜI

DỒI này, không thiếu chi cái khó, nhưng tôi tưởng chẳng có cái nào khó hơn là làm Co đứn phạt.

Ở Nam-kỳ, bấy lâu mình đã nghe danh của các ông Cò phạt vô địch ở Phú Lâm, và ở Chợ-Gạo (Mỹ-tho). Không dè hôm nay ở Konpong Cham lại nảy sanh một ông Cò vô địch hơn nữa.

Ông này phạt hề lắm. Đi xét đường mương dơ, ông không cần vào nhà ai làm gì. Ông chỉ đứng ở đầu đường, nhắm nhía một hồi, ra lệnh cho chủ Cai, chủ Bếp:

« Biên đi đây! Phạt chung cả phò. »
Cả phò đém cũng được ba bốn chục chủ là ít: mỗi chủ 1p.20 rắc rắc. Trông số tiền phạt như vậy, theo lệ ông được hưởng 20%: tới tháng nhập với số lương, ai bảo ông không đủ sống?

Ma ông sống chừng nào, thì dâ Konpong Cham chỉ còn một cách là tháo nước sông cho nạp cả cầu cống, hơ may mới rửa mương sạch... theo ý ông Cò muốn được.

THẦY THUỐC TÂY MÀ CŨNG LẬU NỬA SAO?

CHÚNG tôi muốn nói nững người tự xưng có bằng tẩn-sĩ này kia, hoặc là về khoa thuốc hoặc về khoa tồng rắng. Dường như bấy lâu nay có một vài cậu mạo xưng như thế mà làm ăn được một cách rất dễ dàng, rồi đi đến đâu cũng muốn cho thiên hạ tôn trọng mình như một vị « đại khoa » vậy. Có vợ đẹp, có xe hơi họ còn chưa bả dạ, họ còn muốn có cái danh... cái danh giả in như họ để trên tấm cạt-vi-sít.

Nhưng việc này chưa bại mấy, hại nhất là họ làm cho nhiều người bình thường đầu họ rành nghề nên đến nhờ họ điều trị, một cách rất kính cần.

Phải chi cái lậu bằng cấp này mà dùng nước tiêm, hay là vào in mà trị lành thì chẳng nói chi; nặt vì bệnh « lậu » kiểu mới ấy càng ngày càng ăn lan rộng ra, khiến Chánh phủ phải lo sợ, nên đặt ủy-ban để xem xét coi tăng cấp thiệt giả thế nào.

Báo hại quá! Mấy ông lậu ấy chạy trốn chết để sửa bằng niệu lại và đem danh thiếp củ của mình đốt sạch.

Còn các ông không lậu thì cần-nhân: « Họ nhè cái bùa hộ mạng của mình mà đòi hỏi lời thôi quá ».

ÔNG CAMILLE AYMARD QUA

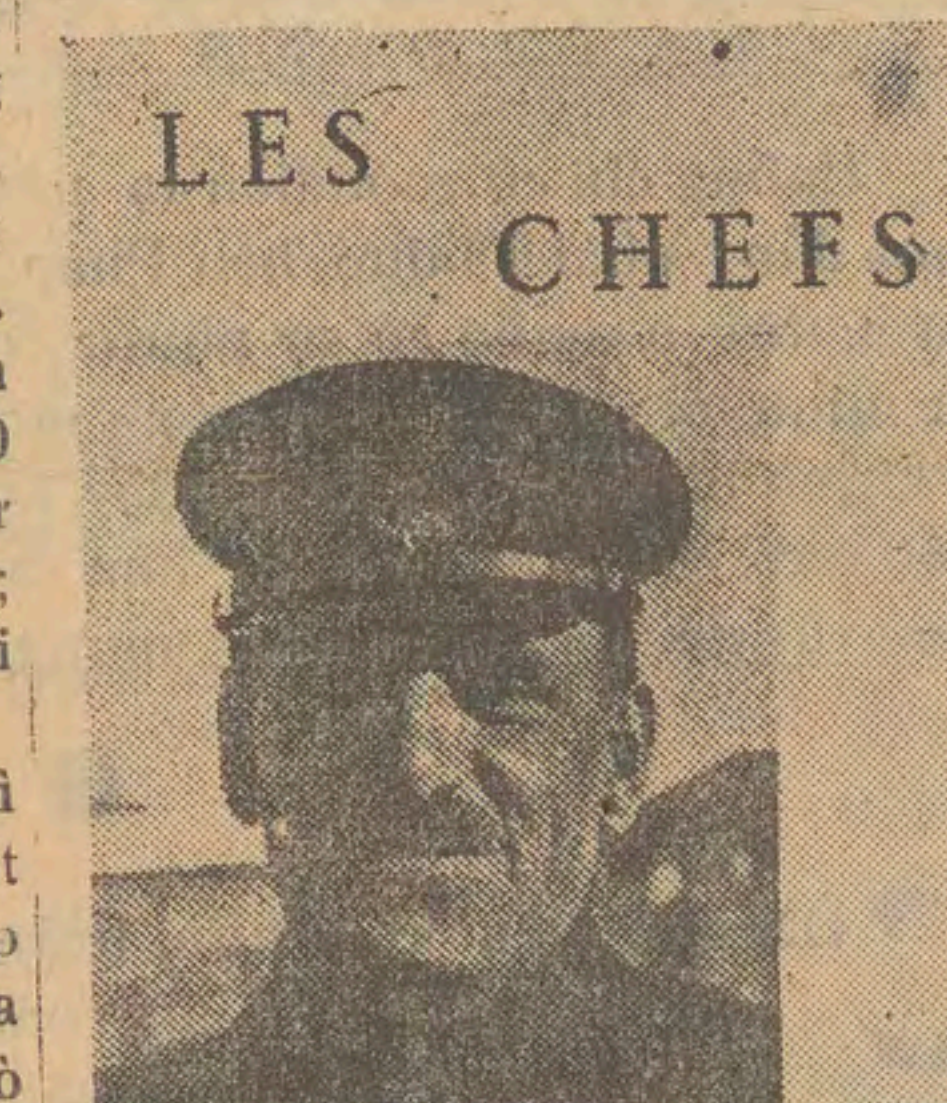
ĐÂY KHÔNG UÔNG CÔNG

BẰNG 25.000 cây số ở bên Tây mà qua đây, ông Camille Aymard, cựu chủ-nhiệm báo « *La Liveré* » thật không tiếc tiền và nhĩ công chút nào. Vì đến 16 Juin đây, Tòa sẽ đem xử vụ mau bán thâm trong đó có 135 người bị cáo.

Văn là tri kỷ của ông De Lachevrot ère, tự nhiên hôm ấy ông Camille Aymard phải có mặt tại tòa. Lần này là lần thứ nhất mới có một vụ xử mà có người viết báo bên tây qua bên này dự kiến. Tờ rất ềc, hôm ấy lại không có ông Ernest Babut ở Hanoi vô đây để cho ông nghe thấy rõ ràng hơn, kéo dể ông hay tở ở động dân anh mà trách móc cử-tri dân tây Annam hề thấy đồng tiền thì mờ mắt.

Dầu sao mặc lòng, cách De Lachevrotière mà viện ông Camille Aymard qua đây thì đủ biết sự tr-nh đấu từ đây mới gọi là kịch liệt đáng.

~~~~~



Le général Blücher, commandant en chef de l'armée d'Extrême-Orient.



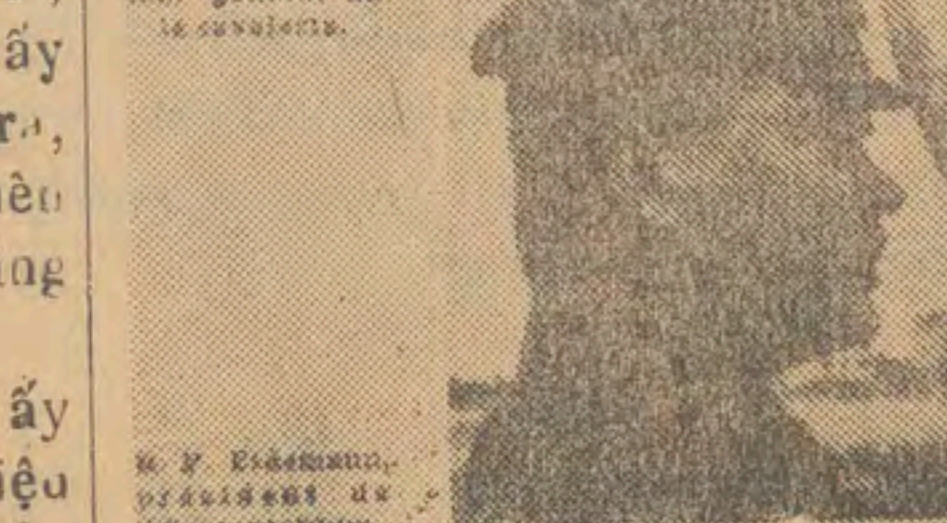
Le général Toukhaevsky, commissaire-adjoint du Commissariat de la défense nationale pour les questions techniques.



Le général Alskis, chef des forces d'Armée rouge.



Le général Boudinov, inspecteur général de la cavalerie.



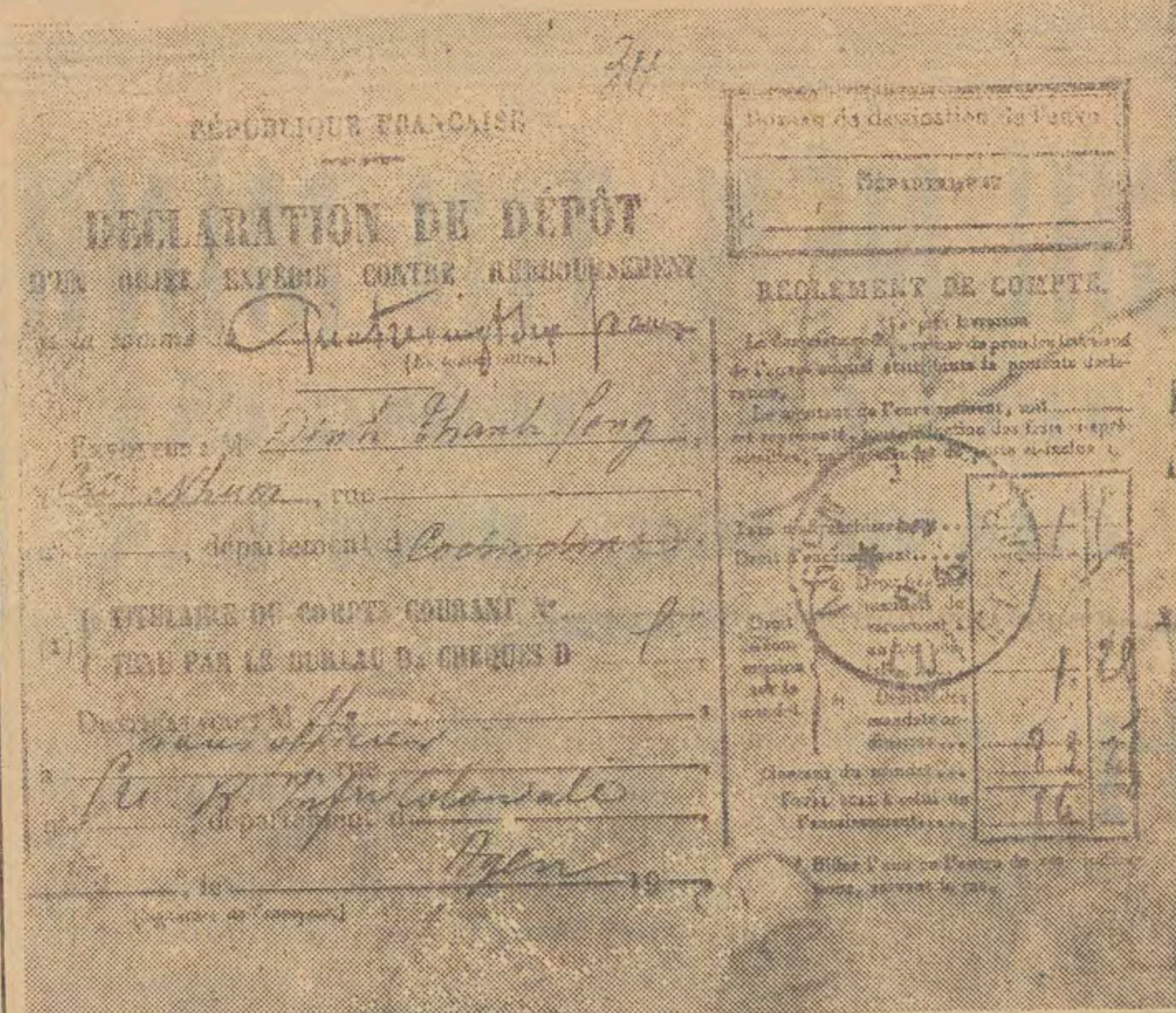
Le général Boudinov, inspecteur général de la cavalerie.

COI BAI  
5 VINHUYEN SOÁINGA  
Ở TRƯỞNG 13

## Hỏi sáu năm trước đã qua Đại-Pháp

Làm nổi danh đến xứ ngoài, ấy là hườn thuốc HUẾ LIỀU LINH BƠN số « 01 » chuyên trị bệnh phong tình, mỗi mắ hay là 2, 3 mươi năm, biến ra nhiều chứng góm ghé cũng lành tuyệt nọc, ai không tin muốn dân cuộc xin mời lại lên hiệu ti uong lượng lý giầy cam đoan bệnh không hết trả tiền lại. Hình in đây là cái déclaration của ông H. sous-officier (Hạ-sĩ-Quan) ở agent Đại-Pháp đã mua thuốc số « 01 » hồi năm 1930.

(Trong tháng Juin thuốc số « 01 » có cho huê hồng 10%.)



Trữ bán tại các Đại-lý và nhà thuốc Đinh thành-Song 80  
đường Georges Guynemer Saigon Chợ củ ngang tòa Tân đảo

Mav áo tân thời rất khéo,  
Bàn nút áo kiểu nhiều,  
Đủ đồ dùng may, thêu,  
Chuyên môn đồ trẻ nhỏ,  
Hàng tốt giá phải chăng,  
Mời quý khách chiếu-có.

**Maison MỸ-LO'I**  
48, Rue Vannier - SAIGON  
(Ngang hông Kho bạc Nhà - nước).

**Nhà thuốc BẢO-NAM-ĐƯỜNG**  
MỞ THÊM LỚN

Nhà thuốc « BẢO-NAM-ĐƯỜNG » ở Càn-thơ, xin tuyên bố cho đồng-bào rõ rằng kể từ ngày 18 Mai, chi-cuộc ở Tân-định sẽ dẹp lại và một chi-cuộc mới sẽ mở ra tại số 238, đường d'Esplanade, Saigon.

Lễ Khai-trương định vào ngày 18 Mai, 6 giờ tối.

Ai muốn làm đại-lý miền Tiền-giang thì xin thương-lượng với M. DƯƠNG VĂN-HAI chủ-nhơn chi-cuộc tổng phả-hành tại Saigon, chớ đừng gởi thơ về nhà thuốc chánh tại Càn-thơ.

(Thuốc trị bệnh tử-cung của « Bảo-Nam-Đường » chế theo vệ-sanh Âu Tây là linh nghiệm hơn hết. Dám cam đoan trị bệnh.)

**MỸ-NHƠN VIỆN**  
MADELEINE  
46, Boulevard Bonnard - SAIGON

NƯỚC HOA, PHẤN, SÁP, THUỜNG  
HẢO HẠNG - SỮA SẮC ĐẸP

Cô MADELEINE, người đàn-bà Annam trước nhất, học tại một MỸ-NHƠN VIỆN đại-danh ở Paris về, đích-thân sửa sắc đẹp cho quý khách

Không làm quảng cáo rình rang mà Học-sanh năm nào từ lớp Sơ-Đẳng tới lớp Trung-Đẳng vẫn học giỏi và đỗ đạt nhiều hơn chỗ nào khác,  
— ấy là trường —

**CHAN - THANH**  
Đường Marchaise - SAIGON

Độc-học **PHAN-BA-LAN**  
Tốt-nghiệp trường Cao-đẳng Sư-Phạm Hanoi.



**Dầu mẩn**  
**BẮC-ÁI**  
chính thật của  
**ĐỒNG BẢO**  
việt nam

**ĐẠI LÝ PHÁT HÀNH**  
**NAMTRUNG**  
100, B. TONG-DOO-PHUNG, 100  
**CHOLON**

Cần dùng đại  
lý khắp nơi

### Ai về xin nhận!

Nhân ai có bệnh từ cung, dùng nhiều thứ thuốc rồi mà chưa lành mạnh xin nhớ này thứ thuốc **Phụ khoa cứu khổ hườn hiệu Bạo-Nam-Đường** do tay y-sĩ Lý-văn-Trượng bào chế ra — đã cứu chữa biết bao nhiêu người-muốn chặc, xin hỏi những người có dùng rồi thì rõ.

Nên nhớ: bệnh từ-cung có 6 chứng khác nhau nên bốn đường nghiên-cứu chế ra 6 phương thuốc, chứng nào dùng thuốc này.

Xin này cho được cái toa nơi các đại-lý khắp Đông-Dương hầu xem kỹ cho biết chắc chứng bệnh của mình mà mua thuốc về dùng.

**Tiểu phong già độc hườn:** Trị các chứng phong độc thâm-nhập vào máu huyết sanh ra như: mỗi gân cốt; đau lưng, tức ngực, cùng ghê chốc, mồ dai v. v. — Rất thần hiệu. (muốn hỏi đều chi, xin viết thư). • **BẢO-NAM-ĐƯỜNG**

32 Paerie Cánh

# BIỂN-HỒ ĐẾ-THIÊN

VI

CỬA **VÂN-TRÌNH**

Ta càng đi tới chừng nào, thì cái cảm giác đẹp để lại càng âm-ảnh ta, khiến ta đã đi khỏi hai cái nhà nhỏ nhỏ (kho sách hay là kho lương?) hồi nào đâu, mà chẳng hay biết chi cả.

Ngần đầu lên, ta thấy năm cái tháp vọi vọi, trông xa như năm cây bút của bác nhà nho nào lẳng tri đem cắm ở giữa khoảng rừng rậm, rồi bỏ quên tại đó. Người ta nói năm cái tháp này tượng năm cái đỉnh của núi Mèru, là một trái núi làm cột chống trời, ai ai được lên đó thật phải trải qua những nỗi gian lao nguy hiểm lắm mới được.

Tôi đây, ta thấy rõ ảnh hưởng của đạo giáo Bà-la Môn đối với văn-minh Cao Mên rõ ràng. Bao nhiêu những khối đá không xi-măng mà dính khư bao bọc chung quanh ta bây giờ, nếu nó có lỗ, thì nó sẽ thuật lại cho ta nghe những cuộc lễ long trọng do người Bà-la-Môn đứng tế, mà từ Vua chỉ quan ai ai đều cũng phải đi dự, một cách kính cẩn tại Chùa này. Còn ở ngoài thì lễ-dân xô xác nhau, kẻ hoa, người quả van vái thỉnh cầu...

Cao lên một bậc những khối ấy sẽ thuật rõ ràng hơn nữa cho ta nghe rõ những nỗi than khóc đớn đau của hàng vạn hàng muôn người từ binh Châm hay là Thái phải cặm cũi suốt ngày suốt đêm nào móc đá khiến lên: nào xây nền, đắp móng ở dưới ngọn roi, bên lăng gươm giáo của kẻ thắng trận.

Chùa Đế-Thích nếu phải là một bài thơ kiệt tác bằng đá, thì quyết hẳn bài thơ ấy tầm chứ không biết bao nhiêu giọt máu

cùng giọt nước mắt của những kẻ sa cơ thất thế một thì.

Nghĩ đến đó rồi, không hiểu sao chơn tôi khi này thì lệ làng mà bây giờ như nặng nề không muốn bước lên nốt thang ở giữa dốc ta lên từng lầu thứ nhất.

Ở đây, phần nhiều bậc chạm trên đá đều thuật lại những sự tích, hành vi của thần Vichnu, trót cả ngàn thước như vậy. Mà bao nhiêu bậc đường như liền lạc với nhau chớ không có dấu gì nối tiếp nhau cả.

Trừ khi nào ta xem cho thật kỹ ta mới thấy những kẻ đá nối tiếp theo, một cách khi khao, vén khéo vô cùng.

Nhưng tôi tưởng phần nhiều khách du lịch của ta không để ý đến sự nhỏ mọn ấy làm chi; làm cho họ để ý đến chẳng là những có đào đội mào nhọn cầm bóng sen, bắt cặp đôi, cặp ba mà nhảy múa điệu dàng, như tay thợ chạm có ý làm cho ta khỏi mệt mỏi, sau khi xem những trận khi đánh với người, hay là những cách hành phạt gớm ghê ở dưới địa ngục.

Có có mình mấy vong vậy mặt mày sáng suốt, khiến cho khách nào say tình phải đứng nhìn trân trân từ cái ním vú láng nhuột, đến cái nét cổ điệu dàng, như nhìn người thật vậy! Ôi! là nét chạm thần tình linh động! Hèn chi, Pierre Loti không tỏ dấu tiếc thương mà bảo: « Ai nói cho tôi biết tro bụi của những cô đẹp để ấy, mà người thợ đã nhìn mà vẽ kiêu, bây giờ đã trở nên thế nào? »

Mà thôi! hơi đầu ta mãi nghĩ đến đồng tro tàn, đầu là đồng tro tàn của mỹ nữ, mà ta dường như thấy đương nhảy múa trước

mặt, mừng rỡ chào đón ta.

Còn hai tầng lầu nữa, ta hãy trèo lên coi thử nào. Càng lên cao, nốt thang càng dựng đứng lên, ai mập mập như bạn tôi phải bỏ từ chận, coi giống con rùa leo đá. Thật không sao nín cười được. Ngủ mệt, giữa chừng, ta lại thấy cái cửa sổ có song tiện tròn bằng đá, để đón lấy một chút khí trời. Những song này đã to mà lại nhặc, dường muốn nhốt ta chặc chặc, chẳng cho ta thoát khỏi cái thế giới êm tịnh lặng lẽ ở đó.

Hồi này ở tầng dưới, tôi còn nghe tiếng của một ống sáo có lòng tốt dạy cho tôi biết ý nghĩa một bức chạm trên tường, nhưng khi bước chơn lên đến tầng lầu thứ ba rồi, thì tôi trọn vẹn một mình tôi chỉ nghe tiếng trái tim đập từ chập mau lẹ, thanh thoi.

Đây là chỗ thờ phật, đây là chỗ chiêm bái của thiện nam tín nữ ở khắp xa gần.

Khoanh tay tại đứng vững vàng như mình đã thắng được một cái trận nào, thử liếc mắt dòm xuống đất.

Đứng trên cao cách mặt đất ba bốn mươi thước, tôi có cái cảm giác lạ lùng thấy mình đã nhẹ xác phàm, không còn chi bận bịu, dính liu mình được nữa.

Sung sướng, tôi nhắm mắt lại, để hưởng cho trọn cái thú thần tiên trong chốn lát ấy. Sau lưng tôi kia tiếng chơn ai bước đến muốn hù tôi?

Không phải. Không phải tiếng chơn của các cô vũ-nữ mặc đứng trên tường. Chỉ là tiếng mơ mộng của tâm lòng riêng, riêng tưởng của tôi mà thôi.

(Còn bài chót).

## VÂN-TRÌNH

Thần linh Dầu



Một thứ dầu ngải chế với các thứ ngải trên núi bà, uống được, xúc được, đuổi phong trừ hàn giải nhiệt, gân cốt nhứt mỗi đau thất ruột gan, thiên thời, tả, chối nước, bụng lớn, kinh phong, đàn bà năm bế, sản hậu, tay chơn tê bại, thũng, ghê

chốc, các chứng trong uống ngoài thoa, hiệu nghiệm, Dầu này nam phụ lão ấu đều dùng được, đảm cam đoan dùng không hay trễ tiền lại.

Giá mỗi ve là:

0.15

Cách dùng có chỉ rõ trong toa.

**Thần Linh được phòng**  
Chủ-nhơn: **Thầy bầy Minh**  
rue P. Blanchy prolongée Phn-huân

Có đủ phương thuốc trị chứng bệnh và chuyên môn trị bệnh ngải và bệnh thư thuốc đau mắt thiệt là linh nghiệm, cần dùng thêm Đại-lý viết thơ thương lượng.

### Bảo hiểm bệnh con nít

Bảo hiểm bệnh con nít chứng bệnh con nít, ban đầu làm nóng, ho, ọc sữa la khóc ỉa nước, lần lần đến tay chơn lạnh có mình nóng no hơi sinh ung, nếu nhập vô thái âm thì thành ra chứng ban bạch, ban điều làm kinh trực Thệ, nếu cha mẹ dứa nhỏ không biết thì thấy dứa nhỏ nguy tánh mạng, nếu các chứng bệnh con nít nói trên đây mua từ thuốc kêu là « **châu phách Tân** » ich ngươn đường cho cho em uống thì thấy hiệu nghiệm, bảo lãnh thứ thuốc nuôi con nít, thuốc này do ông ọc sĩ-nam sanh bào chế thứ thuốc nọp căn bệnh con nít, giá một ve 0p.20 — 10 ve 1p.80 — thuốc ho ich ngươn đường bao sạ đảm cam đoan neu các chứng ho lâu mau dùng thuốc này thấy cái lay trước mặt (uoa thuốc này danh tiếng (60) thứ thuốc nào của hiệu này cũng niệm nghiệm /. giá mỗi hườn 0p.15 — 60 hườn 1p.40 —

**Nhà thuốc ich ngươn đường**  
255, rue P. Blanchy prolongée  
P. u-nhuân

### các BAZARS & MERCERIES

Món hời giá hàng  
**BÁN SỈ**

của hãng buôn Annam

**AGENCE COMMERCIALE DE SAIGON**

68-70, Rue Pellerin - T.él.: Saigon 21-477

Fournitures d'Articles pour Bazars & Merceries aux puic de gros

### LIỀU PHÉ TRI KHAI THỦY

Thuốc ho hiệu hai con **SU-TỬ** và **TRÁI-ĐẤT**, là một thứ thuốc ho nước rất thần hiệu, trị ho gió ho tắc tiếng ho ra máu ho đêm ngày không dứt các chứng ho lâu mau v. v. dùng thuốc này thấy linh nghiệm, giá mỗi ve 0 p. 40 — 12 ve 4 p. 00 ai mua thuốc cắt miếng giấy này đến Tiệm thì trừ 20 o/o, ở xa gởi đến nhà thuốc cũng vậy.

**T. H.**

**TRUNG-HUỆ DƯ-ỐC PHÒNG**

89, Rue de Paris - CHOLON

## BA THỨ VẬT MỚI LẠI HẠ GIÁ ĐẶC BIỆT

raquette Kryssa Mondra... 9\$50  
raquette Kryssa Spécial... 8.50  
raquette Olympic .. .. 6.50

Có bán đủ đồ đá Ball. Tiệm  
nhỏ số phí ít, đồ tốt giá rẻ

**KIM LONG**  
10, Amiral Courbet, SAIGON

## SAYON NGUYỄN-HỮU

72 % DẦU

--- TỐT MÀ RẺ HƠN HẾT ---

**Savonnerie Nguyễn-Hữu**

CẦU NHIÊM

CẦN THƠ

### Mme TRU-ÔNG- VÂN - HUÂN

200  
Rue d'Espagne  
SAIGON

ĐỦ ĐỒ THÊU — NÚT ÁO — REN

POUDRIERS ĐỦ KIỂU

**R. E. M.**

**ÉTABLISSEMENTS RADIO ÉLECTRO MÉCANIQUE**

ANCIENNEMENT RADIO-DAKAO

246-248, Place du Maréchal Foch, DAKAO SAIGON

**VENTES INSTALLATIONS RÉPARATIONS  
RADIOS ÉLECTRIQUES T. S. F. ET PICK-UPS**

Réparation et robovinage des appareils électriques.  
Atelier spécial de réparation des mécaniques de toutes marques.  
Spécialiste de transformation des Appareils Cinéma-Muet en Parlant.  
Ventes, Installations et Locations Groupes électrogènes, Cinéma, Pick ups et T. S. F. pour Réclames des fêtes attractions et cérémonies.

Prix sur demande. Tous renseignements s'adresser à

**M. PHAN-QUANG-HOAN - R.E.M. - DAKAO**

MỘT TRUYỆN  
LỊCH-SỬ  
NỀN BIẾT

# TRONG HỒI PHÁP VIỆT GIAO BÌNH Ở KHOẢNG NÚI HỒNG SÔNG LAM

## PHAN-DINH-PHÙNG

CỦA  
DAO-TRINH-NHAT  
SOẠN

### I GIA-TỘC CỤ PHAN ĐÌNH-PHÙNG

Cụ Phan-dinh-Phùng, sanh ra năm Đinh-mùi (1847), mất ngày 13 tháng 11 năm Ất-mùi (1895) hưởng thọ 49 tuổi.

Cụ là người làng Đông-thái tổng Việt-yên, huyện La-sơn, tỉnh Hà-tĩnh.

Làng Đông-thái vốn là một làng có tiếng ở trong tỉnh Hà Tĩnh, vì xưa nay người làng ấy, đậu đạt lớn, làm quan to rất nhiều. Khởi lên từ đời nhà Lê, đã phát một ông Quận-công, nhà gian có lớn, mà hay làm việc phước đức, dân trong địa-phương đều được nhờ cậy, cho nên người ta sùng bái lắm, tôn ông là «Kiều quận-công» Đến đời gần đây, làng Đông-thái lại càng đại phát, thì đậu hay làm quan cũng vậy. Tức như ông quận-công Hoàng-cao-Khai và hai ông tổng-dốc Hoàng-mạnh-Tri, Hoàng-trọng-Phu, ba cha con hiền-hách một thời; còn nhớ người ta mĩm nhà họ Hoàng câu liền như vậy đúng lắm: «Con cái một nhà hai tổng-dốc, Pháp Nam hai nước một công thần». Hay là ông Phan-nhị-Tĩnh, làm tổng-dốc tỉnh Hải-duyên bởi còn thuộc về Nam triều và chính là thầy học của cụ Phan-dinh-Phùng, cho tới các ông tể-sĩ Phan đình-Du, Phan-trọng-Mưu, Phan huy-Nhuận v.v. đều là nười đồng hương đồng thời với cụ Phan.

Họ Phan của cụ, từ ông thủy tổ ở đời Lê, truyền đến cụ là 12 đời, mà đời nào cũng có người thi đậu lớn, làm quan to, cho nên người ta thuở trước đã từng đặt tên cho xóm họ Phan ở là «Ô-y-hạng», tỏ ý là một xóm toàn người đậu đạt cao sang.

Ông thân sanh ra cụ, hử là Phan-dinh-Tuyên, đậu Phó-băng khoa Giáp-thìn (1884) về thời vua Thiệu-Trị. Làm quan tới Phủ Doãn phủ Thừa-Thiên, sau vắng mạng vua sai ra Bắc-kỳ làm chức Tân-lý quân-vụ, đi giệp giặc ở tỉnh Lạng-sơn, bị tử trận.

Cụ có năm anh em đồng bào. Ông anh cả là Phan-dinh-Thông, đậu tú tài, làm Phó-quân-dốc một đội thuyền chiến; thứ hai là ông Phan đình Thuật, đậu cử nhân làm Giáo-thọ; thứ ba là ông Phan-dinh-Tuân, mả sớm; cụ tức là thứ tư; còn người em út là ông Phan-dinh-Vận, đậu Phó-băng làm Tri-phủ, Cụ lại còn hai em khác mẹ nữa, nhưng không ai thanh đại gì.

Phan-dinh-Phùng phu-nhơn là con gái một quan Phủ ở làng Thọ-tuyền, cũng thuộc về tổng Việt-yên, lấy cụ sanh ra được bốn nười con trai. Về sau, phu-nhơn và mấy người con trai lớn, đều mất sớm về bệnh diên, nhằm lúc cụ Phan đang cầm quân kháng cự binh Pháp ở núi Vụ-quang, cho nên cụ đã có câu than thở:

— «Mình sanh gặp phải lúc gia biến, quốc biến, thế biến, từ biến».

Trong bốn người con trai của cụ, duy có người sót lại là Phan-dinh-Cử thòe-minh can đảm lắm. Phan-dinh-Cử tự là Bá-Ngọc, hồi nhỏ theo cụ ở luôn trong quân. Đến năm Bình-thần (1896), nghĩa là sau khi cụ mất một năm, thì trốn đi du-học ở Nhật-bổn, đứng vào hàng thanh-niên tài-tuấn trong đám Việt-nam chí-sĩ vong-mạng qua Đông-kinh lúc bấy giờ, cho nên nhiều người tưởng chắc mai sau Bá-Ngọc có thể nối được cái chí đồ-dang của cha. Nhưng về sau xoay đổi chí-hướng, và suy nghĩ việc nước không thể cứ lại được nữa, dầu có làm gì, chẳng qua cũng như «dã-tràng xe cát biển đông, nhọc lòng mà chẳng nên công chuyện gì», rồi người ta thấy ông Nguyễn-bá-Trác về trước, tới Bá-Ngọc về sau, quy thuận Chánh-phủ Bảo-hộ.

Tôi nhớ lại có một lần được gặp Bá Ngạc ở Hà-nội, nét mặt tỏ ra hiền lành mà cứng cỏi, nhưng hồi chuyện chi cũng ngập ngừng không muốn nói ra; hình như một người có cái tâm-sự khó nói lắm vậy. Lúc ấy, nhằm hồi bên Âu-châu chiến-cuộc vừa tàn.

Cách ít lâu, nghe tin Bá Ngạc lại đi sang Tàu, song lần này đi một cách đường-hoàng. Không biết Bá Ngạc lại đi như thế có mục-dích gì, chỉ biết hồi cuối năm 1921, có tin ngoài bao về rần: một hôm Bá Ngạc đang đi dạo chơi ở Hán-Khẩu, tình hình bị một người cầm súng lục chĩa ngay Bá Ngạc mà bắn 7 phát chết tươi. Khi nói, ai cũng đoán người bắn Bá-Ngạc ở Hán-Khẩu chính là một người đồng bào Việt-nam.



VUA TỰ-ĐỨC

Nhơn đó mà đương thời có dư-luận phản ván nổi lên, kể bàn vậy người nói khác. Nhưng mà thôi! chúng ta nên để người đời soi sáng yên nghĩ là hơn.

Cụ Phan lại còn một bà vợ thứ nữa, tức là em ruột quan nguyên Lại-bộ Tham-tri Trần-Trạm. Bà này về ở với cụ, sanh được một người con trai là Phan-dinh-Cam, mất sớm; sau lại sanh hạ một người trai nữa, hồi 1925-26 tôi tới Hà-tĩnh nghiên-cứu tài liệu

để viết cuốn sách này, được thấy bà và cậu thứ-nam đó ở làng Đông-thái. Sau đó tới giờ, tin tức ra sao không rõ.

Hồi cụ Phan cầm quân khởi-nghĩa, những lúc bặt-thiếp lên ganh xương thác, xông pha hòn đạn mũi gươm, sớm tối đều có bà truy-tùy ở trong quân, cho tới khi chung-cuộc, nên người ta gọi bà là «cổ nguêch rừng». Nguêch là một tiếng ở Nghệ-Tĩnh dùng để chỉ người đàn bà nào đẻ con gái: rừng cốt để chỉ tỏ rằng bà theo hầu cụ Phan ở trong rừng rú vậy.

### II THI ĐẬU

Cụ Phan sanh ra, tướng mạo rất xấu, nếu cứ lấy ngoài da mà xét người, thì không có ai ngờ đâu về sau cụ làm nên được anh-hùng đến thế. Nhà tướng-số nói rằng cụ chỉ được một cái quý-tướng, là hễ khi ngủ thì mình mấy ửng đỏ hồng hào lên, đó là một tướng lạ.

Thuở còn nhỏ, cụ đi học dần-dần tới tám, đến đổi học trước quên sau, thầy học đã nói mai sau tất Phùng không làm gì nên thân. Nhưng cậu nhỏ có một cái tánh rất tự-hùng, thấy anh em mình ai cũng thông-minh đỉnh-ngộ cả, thì lấy làm phân-uất vô cùng, cố gắng học để theo kịp mới nghe. Thành ra ròng rã trong bốn năm năm trời, tay không rời quyển sách, chun không bước ra đường, mài miệt nơi án sách ngọn đèn, quyết chí lập được công-danh sự-nghiệp. Cậu ta thường nói với bạn đồng-học:

— «Ta học để cố chiếm cho được khôi nguyên mới nghe».

Người đời nay, nghe câu nói ấy, chắc không khỏi cho là cụ Phan lúc nhỏ chỉ có cái khẩu-khi khoa-danh lắm thường, chẳng có chi khác lạ người ta chút nào, vậy thì lấy gì mà sau này trở nên bậc hào-kiệt anh-hùng, có thanh danh sự nghiệp truyền về ngàn thu muôn đời đến thế?

Khoan! chúng ta hãy ngó trở lại coi thời-thế cụ ở bấy giờ là thời thế nào đã.

Nước ta, từ đời nhà Trần, cách kén chọn nhơn tài, chỉ thiên hãn về một mặt từ-chương khoa-cử; ai không ở trong vòng đó bước ra thì không phải là nhơn tài, mà cũng khó có cách

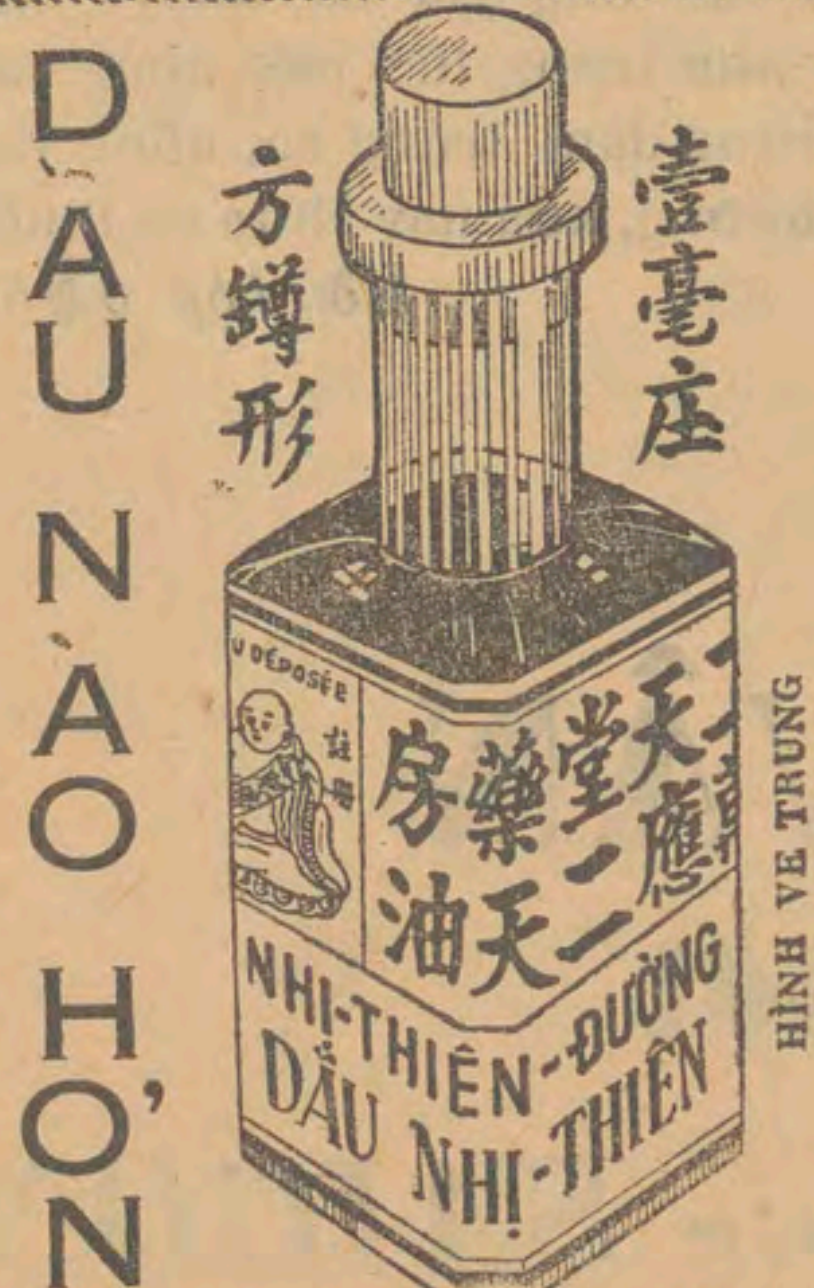
chi để xuất thân cho được. Cái lối khoa-cử, càng truyền về đời sau, càng những không bớt đi mà lại càng thêm bày vẽ thanh hành lên mãi. Sau khi vua Gia-Long vừa thống nhất trong nước xong, tức thời gươm đao nằm xó, thi phú lên đàn, trên thì vừa như Minh-mạng, Thiệu-trị, Tự-Đức, toàn là Thiên-tử thi phú, dưới thì bày tôi như Hà-tôn-Quyền, Doãn-Uân, cùng là thần Siêu thánh Quát v.v. toàn là quân-thần từ-chương. Vua tôi chỉ biết trong nước có bờ cõi, có nhơn dân, cho là trời Nam định phận, chớ không biết là bên ngoài có cường-lân, có địch-quốc, thường đề mắt đến ta; thanh ra quan-ải không khai, cửa bể đóng chặt, thời thế chẳng biết, vô-bị lỗi thời, vua tôi chỉ lo ngâm thi đặt phú với nhau, tưởng đâu «mấy văn thi phú» cho hay, đủ sức trị dân giữ nước đặng. Kén người, thì khinh vô-bị mà trọng văn-chương. Dạy dân thì bỏ thực-học mà chuộng khoa-cử. Bởi thế, người đời ấy ai không học từ chương không nên người; học mà không thi đậu cũng không nên người; hi đậu mà không làm được quan cũng không nên người. Nói tóm lại, giữa lúc thiên-hạ đảo độn, minh tấn-hóa rầm rầm, kẻ thì đang ra tay chinh-phục đất xa, người thì biết lo thân từ-cường cải cách, thế mà ở nước mình, vua quan vẫn khư khư giữ nhơn-dân ở chật trong vòng học cử thời xưa. Người ta lo mớ mang những thương mại, những công nghệ, những cơ-khi, những khoa-học, còn mình đây thì khi đứng, khi ngồi, khi tĩnh, khi mê, chỉ biết có một việc từ-chương khoa-cử.

Chính nhà vua có trách-nhiệm giữ nước dạy dân, ôm giữ mãi chế-độ từ-chương khoa-cử, buộc dân phải theo đó mà đi, bảo rằng ai đi đến chỗ «khoa-hoạn» mới là tới mục-dích, hễ ai đi trái con đường ấy, thì không ngo xuất thân nào khác. Tự nhiên những người sanh ra ở dưới cái chế-độ giáo-hóa đó, bao nhiêu tư-tướng, bao nhiêu hy-vọng, bao nhiêu chí khí, đều quanh-quất sa-đà ở trong có bốn chữ, bốn chữ ấy chia ra làm hai đoạn, là: thi đậu và làm quan.

Cụ Phan, sanh ra nhằm cái hoàn-cảnh như thế, thì cách lập chí xuất thân của cụ, trừ khoa-cử ra, không còn có đường nào khác, ta thấy cụ có cái chí học «quyết khoa», chẳng nên lấy gì làm lạ!

Đ.T.N.

(Còn tiếp)



## DẦU NHỊ-THIÊN-DƯƠNG

Trị bá chứng hay hơn hết

|                |                            |         |
|----------------|----------------------------|---------|
| Có đủ hạng ve: | Ve lớn .. .. .             | 0 \$ 20 |
|                | Ve trung vuông vức .. .. . | 0 10    |
|                | Ve nhỏ .. .. .             | 0 06    |

Rất tiện lợi cho người mua dùng

Nhà thuốc NHỊ-THIÊN-DƯƠNG - CHỢ LỚN

Chánh phủ Bình Dân đã lên nắm chánh quyền.

Muốn chào chánh phủ mới cho xứng đáng, 30 muốn t'ợ thuyền Pháp cũng như một người đều khoan tay một t'ợ.

Tuy không phải là một cuộc tổng đình công, nhưng cuộc dân chúng đình công này đã được kết quả rõ ràng: bọn tài chủ nhượng bộ, phải nhượng bộ.

Tiếng vang dội mạnh đến Đồng Dương. Kẻ không ưa bình-dân, kẻ không biết có bình-dân, bây giờ, đứng trước cái phong trào mới, đành phải mở mắt công-nhận: mạnh thay bình-dân có tổ chức hẳn hoi!

Vui mừng đón lấy cái phong trào ấy, hiện thời đây, nắn bầy nhà chánh trị đã có hơi rục rịch, như người đang ngủ mê mà bị xối nước lạnh rên đầu.

Rục rịch để *thỉnh cầu*.

Tôi nói *t'ỉnh cầu*, chứ không phải *yêu cầu*, xin người ta phân biệt giùm cho.

Lại *thỉnh cầu* nữa!

Lần trước với ông Varenne, cuộc *thỉnh cầu* để ra một mớ người làm việc ăn lương 10/17, và cái nghị định năm 1927 giết chết những người có tư-tưởng tự-do; mà những người này lẽ có nhiên xuong sống không sao mềm được.

Lần sau, với ông Paul Reynaud.

Ông này hứa xem xét rồi làm việc. Từ Nam chí Bắc, ông đi suốt cùng; mỗi một cây số đường, ta có thể nói là một cây số bạc. Xét rồi, về Pháo ông làm... *thỉnh*.

Bảo hại bà André Viollis đi theo ông phải tức mình cho xuất bản quyển: *Indochine S. O. S.*, phần nhiều đề tả cái thảm trạng của anh em lao động Hà-Tĩnh-Nghệ-An. Đó là hai việc trước.

Cả hai, đều *đuối đuối* lươn.

Sao vậy?

Bởi vì những người xách khăn

nón đi *thỉnh cầu* đều quên một cái mà bây giờ không ai quên được: *lương* và *quyền lợi* của bình-dân. Bình-dân Nam Kỳ không là "hạ" viện cho các « ông ấy », thờ các ông ấy dựa vào chỗ nào để nói cho người ta nghe được?

Bánh xe trước đã gãy..

Bây giờ đây, nói cho công bình, các ông đường như biết khiêm tốn ít nhiều, nên mới *t'ỉnh* mời anh em trong các giới có *cả* giới lao động hội hiệp nhau lại, để thảo một cái chương trình tối thiểu, để cùng nhau thực hành chung.

Lần này, họ chịu *yêu cầu* thì phải.

Nghĩa là, ai nấy cũng hiểu rằng muốn cho người ta trông đến tình cảnh khốn khổ của mình, ít nữa, cũng phải dựa vào một *thế lực* gì có tổ chức mới được.

*Thế lực* của bọn bình-dân, mà bấy lâu nay trong lời nói, trong việc làm thường họ bỏ xó lại một bên.

Nói bình-dân, ta nên hiểu trong cái tiếng kêu chung này, có nhiều giai cấp khác nhau mà giai cấp thợ thuyền lại là phần tử sôi sảng hoạt động hơn hết.

Những anh em bấy lâu tranh đấu vì thợ thuyền, bây giờ cũng phải bỏ bớt cái lý thuyết cứng-khư của mình mà theo một cái thực-tế, có thể giúp ích nhiều người hơn, bởi vì có nhiều người tán thành hơn, mà lại khỏi sợ thiên hạ cho mình là quá khích.

Cái mầm một cuộc vận động mới ta đã thấy đâm lên rõ ràng rồi đó.

... Nhưng *yêu cầu* những chi đây? Làm thế nào mà *yêu cầu* cho người ta về mình? Kẻ viết bài này không dám tự phụ trả lời hết ha câu hỏi ấy, trong một bài báo vẫn lắt nhắt. Nhưng, cử dóm cái tình thế xú ta hiện thời, tôi tưởng không gì khẩn cấp hơn là về mặt chánh trị, *yêu cầu* đại xá chánh triphạm Việc này, báo-giới annam iả, bừ chi cũng đều đồng ý, in khuôn nhau cả *Từ Tribune Indochinoise*, trải qua *Saigon*, *Đuối Nhà Nam* đến *La Lutte*, ai lại chẳng một lòng bác ái đối với những người chỉ có tội *thương nước*, mền hơn đạo kia? Ta thì ta khỏi nói thêm giòng dài làm chi.

Về mặt xã-hội, thiếu chi những việc đáng *yêu cầu*, nhưng việc khẩn yếu hơn hết, theo ý tôi là tự do báo giới và tự-do lập công-đoàn.

Sau cái « cũ » của *La Lutte*, rồi đến vụ *Pong Hòa* và *Ngo Bao*, sự *yêu cầu* về tự do báo giới thật là quan hệ vô cùng. Mà sự *yêu cầu* này, không khó ch. đó: làm sao bãi bỏ các nghị định hạn chế đạo luật ngày 29 Juillet 1881 là được rồi.

Đứng rờng về mặt luật pháp mà nói, không có cái nghị định nào hay là cái mạng lệnh nào thay đổi một cái luật cho được.

Luật báo giới 1881 đã thi-hành

ở Đồng-Dương, thì dân Đồng-Dương phải đòi lại cái quyền hưởng trọn, mà bấy lâu nay mình vì thiếu sức tranh đấu mà phải bỏ lại một bên. Cũng ta bây giờ đã đi đến độ đường cầ phải dựa vào bình dân Pháp một cách thân mật mạnh mẽ. Nếu không có cái *lự*-khí báo giới tự-do để bày giải những tình cảnh khốn khổ của mình, tui ai biết chỗ ngựa ở đâu mà gãi cho trúng?

Thứ nữa, đến việc lập công-đoàn. Tôi cho việc này là có ảnh hưởng quan hệ hơn hết đến sự huấn luyện bình-dân ta cho họ biết đâu là quyền, biết đâu là lợi.

Nhiều người lấy làm lạ mà thấy sao 30 muốn thầy thợ đến Pháp đều đồng lòng bãi công ăn nhip như một cái máy đồng hồ.

Có gì đâu: sự *hiền thắng* của họ bây giờ là *kết quả huấn luyện*, *tranh đấu* của họ trong 50 năm ở trong phạm vi công-đoàn, do đạo luật ngày 21 Mars 1884 cho phép lập nên vậy.

Quyền lợi kinh-tế, kỹ-nghệ, thương-mại và nông-phổ bây giờ ta cần phải lo học hỏi và binh vực mới được. Vì những quyền lợi ấy nó cột cuội đời ta chẳng khác nào cái xe lăn tròn cột con ngựa. Trừ phi công-đoàn ra, tôi không thấy có phương pháp nào tiện lợi hơn để điều dắt bình-dân ta đến chỗ mau dạn, mau khôn, như bình-dân các nước.

Mà việc lập công-đoàn, theo như

điều thứ 2, và thứ 10 của đạo luật ngày 21 Mars 1884, knoi cần phải xin phép chánh phủ, và được thi hành ở các thuộc-địa.

Muốn lập công-đoàn chỉ phải nạp d'ều lệ và kê tên những người trong ban trị sự tại xã tây chỗ công-đoàn lập ra thì đủ.

Cách t'ức đã dễ dàng như vậy, thế mà ở xứ mình biết bao nhiêu người phải chịu đau đớn vì tội lập công-đoàn từ năm 1830 đến nay

Về công-đoàn, ở đây tôi chỉ thấy cái công-đoàn của các nhà làm ruộng có vẻ hoạt động khá khá, nhưng than ôi! điều lệ của công-đoàn ấy nào có lập ra in theo luật 1834 ngày 21 Mars đâu.

Nói như thế, để cho ta hiểu rằng điều cần cho ta không phải là sanh sống hành động trong cái phạm-vi luật pháp sửa riêng lại cho dân thuộc địa dùng.

Luật pháp là luật pháp chung. Một cái luật đã ban hành ở thuộc địa, thì không có cái nghị định nào cần sửa được. Ta chỉ muốn có bao nhiêu đó mà thôi.

Luật báo giới, với luật công-đoàn là hai cái chơn vạc đỡ nương ta lên đến một cái trình độ cao hơn, và đặt ta vào một cuộc sanh sống tự do, dễ dàng hơn. Chúng ta không có đòi mặt trắng. Chúng ta chỉ đòi những cái đòi được, đòi được mà vẫn ở trong vòng luật pháp của nước mẹ.

Luật pháp bấy lâu bị bề queo gò, nay ta mong sao luật pháp ấy được đứng ngay đây, như một cái cây tốt mà ai ai cũng có thể nướ đến bóng mát.

Được như vậy, ta mới mong điều dắt nhau đến chỗ khẩn yếu này: tổ chức bọn bình dân.

Bình dân ta không tổ chức, thì đâu có bao nhiêu chánh phủ bình dân đi nữa cũng chẳng làm trò gì xong mà.

TRẦN-VĂN-GIAO.

## TỦ THUỐC GIA ĐÌNH



Gia đình nào có những phương thuốc dưới đây trong tủ thường thì khỏi lo những bệnh hoạn xảy đến thỉnh linh

**X Dầu Trùng lập:** Ngăn và trừ bá bệnh hiệu nghiệm vô cùng.  
Mỗi ve 0 \$ 10

**X Tế thể tiên đơn:** Trị các chứng bệnh do nơi tỳ yếu mà sanh ra, cầm tả mửa rất lẹ lạng, ăn uống không tiêu ngăn hàn nơi ngực, uống vào một gói thấy hiệu nghiệm tức khắc, hay như thuốc tiên.  
Mỗi gói 0 \$ 10

**X Thổi nhiệt tiêu hàn tán:** Trị các chứng ban con trẻ em rất thần hiệu, khi nóng mê mang uống vào khỏi lo làm kinh.  
Mỗi ve 0 \$ 10

**X Nhi khoa bá bổ hoàn:** Trẻ em có gốc ban chưa dứt, hình vóc ốm yếu, bụng nổi gân xanh, ăn ngủ ít, ban đêm hay đổ mồ hôi đầu. Uống trong 1 tuần lễ thấy các bệnh đều hết, dồi ồm làm mập.  
Mỗi hộp 0 \$ 50

**X Sơn đông hồi sanh hoàn:** Nên để sẵn trong nhà 1 ve Sơn Đông hồi sanh hoàn, phòng hờ khi nào có người bị té tức, hay bị đánh tức chết giắc, cho uống thuốc vào cổ tử hườn sanh, thuốc chế bằng mật gấu thiệt, người có bệnh hậu uống chừng 2, 3 hộp sẽ hết tuyệt.  
Mỗi hộp 0 \$ 50

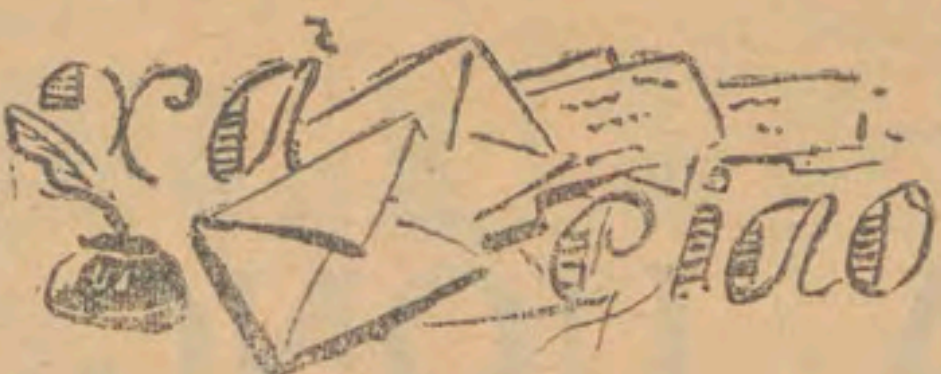
**X Ngoại khoa vạn an du:** Cần nhất là thứ dầu này là vì nó có tài tế khồn phò nguy, hoặc bị phỏng lửa, phỏng nước sôi, hay bị chém đứt tẩu xương xức dầu vào thấy hiệu nghiệm tức khắc. Thuốc tánh chất mát và cầm máu rất thần tốc.  
Mỗi ve chỉ có 0 \$ 20

**X Diên linh ích thọ hoàn:** Thuốc bổ cho ông già bà cả, và cứu cấp những bệnh ngặt nghèo xảy đến thỉnh linh, như trong lúc mệt uống vào 1 hoàn thấy khỏe, hoặc người bị trúng phong, trúng đàm, trúng ác, uống vào 1 hoàn thấy tỉnh lại liền, thật là linh nghiệm phi thường, xưa nay chưa có thuốc nào sánh kịp.  
Mỗi hộp 0 \$ 60

**Nhà thuốc VỎ-VĂN-VÂN**  
Thudâumôt

Chi nhánh phát hành: 229 rue d'Espagne -:- SAIGON

# GANH NHAU VÌ NU'ỚC



## Tin mừng

Chúng tôi lấy làm vui mà hay rằng hôm ngày 9 Jun, bạn chúng tôi là M<sup>r</sup> Lâm-Diêu, điển chủ ở đại Ngãi đã sánh duyên cùng cô Vương-túy-Hoàng, ái nữ của ông bà Vương-dức-Nhuận, nghiệp chủ ở Phú Nhuận. (Long xuyên).

M<sup>r</sup> Lâm Diêu là một bạn thanh-niên học-thức đúng đắn và giàu lòng hào hiệp, ai ai cũng đều thương mến.

Nhơn dịp này, chúng tôi thành tâm chúc cho bạn được muôn ngàn hạnh phúc về sau và rất tiếc không thể đến tận nơi để chia vui cùng bạn.

« MAI »

## Dịp may ít có

QUÍ NGÀI,

Muốn có xe máy mới tinh hảo mà giá rẻ. Muốn mua đồ phụ tùng xe máy bán hạ giá. Muốn mua xe máy cũ giá thật rẻ. Có xe máy cũ, muốn đổi xe máy mới mà bù ít tiền. Xưa lại tiện HUYNH-VINH-THÂN số nhà 21 đường Amiral Roze Saigon là một nhà buôn đáng tin cậy, có xe máy cũ, mới đủ hiện.

Ngoài ra chúng tôi còn bán đủ thứ đĩa bát và máy hát giá rẻ hơn mọi nơi. Và lại nơi đây có: Thợ chuyên môn sửa máy hát sơn xe máy «Pistolet», hàn điện (Soudure autogène), xi-kén khéo, sửa kỹ lưỡng.

Ngài nào mua nhiều chúng tôi có tặng đồ. Xin quý ngài đến viếng thử một lần thì mới rõ lời chúng tôi nói không sai.

HUYNH-VINH-THÂN

21, Amiral Roze - Saigon

## DÂN NHỰT MẠNH NHỎ THUỐC NHỰT HAY

Trăm nhà Annam đều có rệp, muỗi, ruồi, kiến, mỗi muốn tuyệt loại này hãy mua thuốc giết rệp Nhựt Bản hợp lớn 0p.40 gói 0p.20 (nếu dùng không hết xin trả tiền lại).

THUỐC ĐAU MAT

Mắt bị nọc-trái, nhậm ghèn ra dầm dề, trông trắng đỏ như son, ngứa ngứa, đêm chói đèn, mờ mờ, thấy không tỏ. mua một ve thuốc nước Nhựt Bản « Lão đốc nhãn được » giá 0p. 40

THUỐC NHỨC ĐẦU

Nhức đầu đau, nhức hai bên máng tang như răng thấu đến trên đầu, nhức ngay giữa đầu, nháy mắt lóng óc dùng một gói thuốc Nhức đầu hiệu « cái nón » Nhựt Bản giá 0 p. 15 dùng đúng 5 phút thấy hết lên.

TIEU THỰC

Ăn vật thực hay ở cổ, ợ chua, trạo trọc khó chịu dùng « Thái diệu vị » giá 0 p. 10.

ĐAU BỤNG

Đau bụng kinh niên, đau bụng phòng tích, đau bao tử, đau rồi hết, hết rồi đau, mỗi lần đau góc có cục, mồ hôi ra dầm dề, dùng thuốc đau bụng Nhựt Bản giá 0 p. 15 (cam đoan thiệt vậy).

Bán tại NHON-HOANG, số 15, Amiral Conlet Saigon, gói lẻ mua hóa giao ngân từ 1 đồng sắp lên.

# VĂN-CHU'ÔNG GIAI-THOẠI

## THI-GIA MẮNG THAM-QUAN

NAM-kỳ ta có nhiều thi-gia đúng đắn và nhiều người ưa thích ngâm vịnh, động một chút cũng làm thi, nhưng chỉ than trời trách đất, đón gió ghẹo trăng ở đầu đầu, chớ không có thấy ngâm vịnh về những đề-mục thời-sự vừa nóng sốt, vừa ngộ nghĩnh.

Trái lại, thi gia Trung Bắc hay ngâm vịnh thời-sự. Nổi là khi gặp thời-sự nào kỳ cục éo le, quan hệ tới phong-hóa, hay là khi có mấy chuyện tham ô của quan-lại, thế nào mấy tay thợ dẻo vắn gọi chữ ở Trung Bắc cũng phát ra một vài bài thi châm chích đau điếng, truyền tụng xa gần.

Nhơn vụ ông quận Khuê ở Đức-hòa mới xảy ra, tôi nghĩ tới chỗ thi-hưng khác nhau như thế ở giữa thi-gia Nam Bắc.

\*\*\*

Làm quan ở Bắc-hà thiệt khó, hớ ra một chút si lầm tội lệ chi, tức thời bị mấy thi-gia chế nhạo và kết án bằng thi ca văn-tự. nặng nề hơn búa Thiên-lôi và truyền bá khắp nơi như không khí.

Ông T. Đ. làm quan đầu tỉnh Ninh-bình là tỉnh nghèo nhứt nhì xứ Bắc, mà ông đục khoét của dân quá tay, đến nỗi dân phải khiếp sợ ta oán. Cái ngón của ông đục khoét càng cường quá, bất cứ việc lớn nhỏ gì ông cũng có thể kiểm soát được hết. Năm nọ ở kinh-đô có lễ mừng « Ngũ tuần Thánh-thọ » một đức bà Hoàng-thái-bậu, mỗi tỉnh Bắc-hà đều có cuộc chung đậu của dân để sắm một phủ vật dâng về chúc-hổ. Ông T. Đ. nhơn dịp ấy há lạm đề nhét riêng vô túi tham vô số. Không biết thi-gia nào vịnh 2 câu tức sự dân ngay cổng dinh quan lớn như vậy :

« Tiệc thọ năm mươi mừng mẹ nước,  
« Túi tham chực một chết cha dân.

Nghe nói lúc đó ông T. Đ. mặt ửng đỏ và tức giận mấy bữa không ăn được cơm !

\*\*\*

Một vị tham-quan khác nổi tiếng xứ Bắc, bị lưới bủa thi-gia trào-phúng rào đó không biết giảng cho một bài thi truyền tụng đến giờ. Trong bài thi này, tên họ của mấy vị tham-quan bị án, tôi đổi khác đi, nhưng đến câu chuyện vẫn là câu chuyện ở thiệt. Chúng tôi chỉ cần bài thi, chớ không kể cá nhơn là ai.

Bài thi như vậy :

« Quan quách chi mấy Phò-bảng Thân !

« Rõ phùng hại nước lại nguy dân.

« Ăn thăng đánh giặc (1) lần trong khố,

« Bất dâm hoang-thai lột cả quần.

« Bợ dít ông tây cho mát mặt,

« Nhờ đỡ con di mới nên thân.

« Thôi thôi còn nói làm chi nữa,

« Nó lại thông-gia với Đốc Lân.

Mấy chú tham quan bị kết án bằng những bài thi như bài thi này tôi cho thiệt là nặng nề cay đắng, vì nó truyền bá khắp cửa miệng và chôn chặt vào trí nhớ người ta lâu đời ; cái công liệu lưu truyền của nó không có bài văn hay tờ báo nào phổ thông vĩnh-viễn cho bằng ! Tôi mà cái mồm giống tham-quan ở-lại cũng không trừ tuyệt mới kỳ.

Chớ chi vụ ông quận Đức-hòa xảy ra ở Trung Bắc, chắc có thi-gia đã sáng cho một búa văn-chương rồi.

Q. C.

(1) đánh cá bằng võ.

## BỨC THƠ' KHÔNG NIÊM GỢI CHO ÔNG VÔ-HỮU-QUAN

A Monsieur Vo-huu-Quan Division forestière (Service Stagaire) à BARIA Anh Quan,

Mấy thứ tiêu-tuyệt Bắc của tôi gửi biếu anh bấy lâu đều mua tại nhà bán sách :

CHÂU VĂN-CHƯƠNG  
Librairie Papeterie 3 Quai Tân-phu-Dông

SADEC

và tôi nhờ nhà bán sách gửi đi giùm, cho nên mới được mau lẹ không thất lạc. Hiện nay bộ tiêu-thuyết vô hiệp « LỤC-KIỆM-ĐỒNG » dịch giả Văn-Tuyên, MAI-LINH Hảiphong xuất bản, đã trọn bộ và đóng thành một quyển, giá 1p.50 (bìa cứng mà chữ vàng rất đẹp), anh đã thích xem tiêu thuyết bắc thì bộ tiêu thuyết này lại càng nên xem, không nên bỏ qua, hay là anh muốn mua sách hoặc tiêu thuyết chi khác, mà cách gửi được mau lẹ chắc chắn, hãy viết thơ ngay cho ông CHÂU-VĂN-CHƯƠNG, muốn được trọn lòng tin cậy xin gửi chút ít tiền trước hoặc bằng mandat hay là cò thơ cũng được. Anh sẽ nhận được sách một cách mau lẹ, khỏi lo thất lạc, lại thêm tiền cước phi đều về phần nhà bán sách chịu.

Anh nên nhớ nhà bán sách CHÂU-VĂN-CHƯƠNG là Tổng-dại lý phát hành những sách và tiêu-thuyết của MAI-LINH xuất bản bán ở các tỉnh SADEC, Longxuyên, Rạchgiá, Sóc-trăng và đại lý cho những nhà xuất bản sách có tiếng ở Bắc, nên mỗi khi tiếp được thơ các nơi mua thì có sẵn sách gửi đi liền, khỏi phải tìm kiếm mua lại nơi khác mất thì giờ. Ít hàng anh rõ, em xin chào anh, và chúc anh vạn an.

Người em ghiền tiêu thuyết như anh,  
LÊ-VĂN-AN Tân đương SADEC.

ĐỪNG ĐỀ HO

Bởi vì thuốc PULMOGÉNINE trị bệnh ho như thần

Có bán ở các nhà thuốc và

nhà thuốc J. MUS ở Saigon

# TIÊU TIÊN RA MÀ UỐNG CHỖ KHỎI KHÁT

ẦY LÀ TÌNH CẢNH GIAN NAN SAU  
HẾT CỦA TÙ VƯỢT NGỤC CÔN-NÔN

**Tướng là gặp cá ông  
ở giữa biển**

**C**HỨNG tôi hỏi :  
Giữa biển mênh mông, mấy  
anh có thấy gì lạ chăng ?  
— Bè trôi 2 ngày đầu, không  
gặp chi lạ cả. Lâu lâu chỉ thấy vài  
con cá chim bay nhảy khỏi mặt  
nước biển rồi rớt xuống lặn mất.  
— Sao không bắt ít con mà ăn ?  
— Làm sao bắt được, thứ cá ấy  
đi từng bầy, mỗi bầy chừng vài  
chục con, nhưng chỉ nhảy ngoài  
xa, cách bè có đến 4, 5 thước tây,  
thì làm sao bắt được !

Chúng tôi tưởng đầu ngoài  
biển có được thấy có bao nhiêu  
đó thôi, không dè 4, 5 ngày sau  
gặp nhiều việc bất chúng tôi phải  
rùng mình ghê sợ. Một buổi chiều  
nọ, đầu lối 6 giờ, chúng tôi ngó  
thấy mờ mờ phía trước bè một  
đồng chi sùm-sụp đen thui. Cả  
4 đứa đều sợ xanh mặt ; kể nó  
sầu, người nói cá ông, chúng tôi  
lập thế bơi chổi chiếc bè cho nó  
đi nọ khác dạng lánh xa cái đồng  
đen tui lù lù kia, nhưng ác  
nghệt thay càng muốn bơi ra xa,  
thì cái bè không-lỡ của chúng tôi  
lại càng rấn lại thêm gần mãi.  
— Còn bánh lái đầu không bè  
qua một bên ?

Anh Thám vừa cười mơn vừa  
nói :  
— Trời phật ôi! thuở giờ bè mà  
có bánh lái bao giờ, mà có bánh  
lái cũng không thể nào bè nổi đâu.  
Lúc ấy, không khiến nổi được  
chiếc bè tránh xa, thì chúng tôi  
cũng làm gan mỗi đứa xách một  
khúc cây lớn, đứng trên bè mà  
hóm sắn.

Khi bè xấp lại gần còn 5 thước  
tây nữa thì chúng tôi mới nhận  
ngay cái đồng đen lù lù đó chỉ là  
một đồng rác-rèn quá to, bè mặt  
có đến 4, 5 thước vuông. Bây giờ  
ai nấy mới được vững lòng. Rồi  
thì đồng rác ấy và chiếc bè chúng  
tôi bị sóng đánh ào ào, làm cho  
đụng nhau một cái quá mạnh.

Trong đồn, rác đó có mấy chục  
còn « đen » nghìn cô bỏ qua bè.  
Chúng tôi vừa trông thấy thì hô  
nhau « đập đến đập đến » rồi mỗi  
đứa xách cây rập đập tứ tung, có  
con chết trên bè, có con lộn xuống  
nước, nếu không để nó lên bè  
nhiều đập không hết thì cả bọn  
chúng tôi phải nguy đến tánh  
mạng chớ chẳng chơi.

**Hết nước ngọt rồi, chúng  
tôi phải đãi ra rồi uống vô.**

**B**È trôi linh-dinh trên biển  
rông rã trên một tuần lễ  
rồi, cơm khô đang còn  
mà nước ngọt thì hết mới nguy.  
Bơi trên biển nắng bức, gặt gao  
quá, chúng tôi ăn ít mà uống  
nhiều, bao nhiêu ống tre chứa  
nước giờ đều trống lỗng hết.

Tôi đây mới thiệt là khô não,  
ai nấy cầm chắc cái chết trong tay.

Khát quá, ban đầu chúng tôi nhắm  
mắt thử uống nước biển, nhưng  
nó mặn chát, đến đôi uống vô oẹ  
ra, không sao nuốt được. Chúng  
tôi nhìn khát mà nằm xuôi lơ co  
trên một ngày một đêm, sau một  
người đánh bạo lấy miếng lá  
chuối khô, đãi vô trong đó rồi đưa  
lên miệng mà uống liền, cũng hơi  
thấm dọng dễ chịu ; thấy vậy, cả  
bọn bắt chước theo, rồi từ bữa đó  
trở đi chúng tôi đãi ra uống vô cho  
đủ khát. Nước đãi tuy cũng mặn,  
nhưng còn có thể uống được,  
không quá như nước biển.

Hết ngày nọ qua ngày kia. Bè  
vẫn trôi, sóng vẫn đánh, gió vẫn  
lớn, biển vẫn mênh mông bát  
ngát, ngó quanh tứ phía không  
thấy bóng mờ của núi non bờ bến  
đâu hết. Bốn anh em chúng tôi  
đuối sức mòn hơi lắm rồi cầm chắc  
phải chết ; đứa nào cũng nằm  
dừ, mê man bất tỉnh !....

**Trải 15 ngày đêm  
bè tạt vô Camau**

**M**ỘT bữa kia — vì đói khát  
mỏi mệ, nên mấy hôm  
sau chúng tôi không  
còn nhớ sáng tối đêm ngày gì  
nữa, nhứt không nhớ từ hôm chịu  
trận đói khát đến nay là mấy ngày  
rồi, — không biết nhớ có thần thánh  
độ mạng sao đó xui khiến, tôi hơi  
tỉnh hồn và rần mớ mắt ra ngó  
thấy xa xa phía trước có bóng  
cây lơ mờ.

Tôi mừng quỳnh, cổ vịn hết  
cái hơi sức còn thừa, lồm cồm  
ngồi dậy mở mắt thiệt lớn dòm  
kỳ lạ, thiệt có bóng dáng cây cối  
bờ bãi ở phía trước. Tôi vừa reo  
mừng vừa đánh thức 3 người kia.  
— Vô đến bờ rồi anh em, dậy  
coi kia.

Họ nằm lỳ, không tin, tôi phải  
lôi kéo họ dậy. Thiệt quá trước  
mặt là bờ bến, thế mà tăng sáng  
hôm nay qua mãi tăng sáng hôm  
sau, bè mới tạt vô đến nơi, bên  
mé rừng cây rậm rạp vắng vẻ.

Không lẽ thấy bờ rồi đành nằm  
liệt mà chết dưới bè, chớ thiệt  
tình chúng tôi đuối sức quá, muốn  
gượng đứng lên rồi lại té xỉu  
xuống, không đứng lên nổi. Nhưng  
sau nhờ cái tư-tưởng nào là quê  
hương, nào là tự-do, vụt động  
trong tâm não chúng tôi, làm cho  
chúng tôi có sức mạnh, cố gắng  
đứng lên để lợi vô bờ.

Lúc này mạnh ai nấy lợi, theo  
con đường ý muốn của mình,  
chớ chẳng này không đoái hoài  
giúp đỡ chi thằng kia được nữa.

Từ chỗ bè đứng, cách bờ cũng  
xa. Tôi chỉ biết phần riêng tôi lợi  
đi một đôi chừng 500 thước thì  
gặp một chiếc ghe làm củi, đậu  
khua rặng cây. Họ đang ăn cơm  
coi ngon lành quá. Tôi men tới  
gần x n ăn, phải nói láo với họ  
rằng tôi bị chìm ghe ngoài biển,  
nhờ sóng đánh tạt vô đây. Họ  
thương hại, cho ăn. Tôi ăn một



Nguyễn-văn-Thám

hơi 3 tô cơm và uống 2 tô nước  
đầy mới tỉnh hồn, nghe mình  
khoan khoan như thần tiên, vì cả  
đời tôi chưa có bữa ăn nào ngon  
miệng được như bữa nay.

Còn 3 người kia họ lợi vô ngã  
nào tôi chẳng biết. Có lẽ họ chết  
giữa rừng không chừng ! Chỉ biết  
chỗ bè tạt vô, đây là Gành-Hào  
thuộc về Camau. Tỉnh lại từ bữa  
ở Côn-nôn đi tới nay vừa đúng  
15 ngày.

**Tình thương vợ con làm  
cho Thám bị bắt lại**

**T**HIẾT, nghe câu chuyện thã  
bè vượt ngục một cách  
gian truân nguy hiểm như  
thế, mới biết cái tự-do của người  
a ham muốn quý báu là dường  
nào ? Vì ham muốn quý báu quá  
đến đôi liều thân vượt biển trên  
một chiếc bè mỏng manh, luôn  
trong 15 ngày, mỗi giây phút chỉ  
cách xa cái chết có gang tấc ; đến  
đôi phải uống nước dãi mình cho  
khỏi chết khát, đến đôi biết trước  
rằng sự trốn tù vượt ngục trở về  
quê hương không có chút gì được  
chắc chắn yên ổn, thế mà người  
ta cứ liều cứ trốn. Nếu cái tự-do  
không quý, thì ai bảo người như  
bọn tên Thám liều thân mạo hiểm  
đến thế !

Thám ta thêm muốn tự-do cho  
nên liều trốn ; lại nặng lòng  
thương xót một vợ 3 con cho nên  
sau mới bị bắt lại ; bằng không  
thì va được hưởng sự tự-do tới  
cùng cũng nên ; vì thuở nay cũng  
từng có người trốn Guyane hay  
trốn Côn-nôn như Thám mà khéo  
mai danh ần tích một nơi, khéo  
an cư lạc nghiệp trọn đời, không  
bị đứt cổ vô tròng nữa.

Phải, chỉ vì cái thiên-lương và  
cái ái-tình đối với vợ con làm cho  
Thám bại-lộ hình-tích mà bị bắt  
lại hôm 17 Mai rồi. Thì lại trở ra  
Côn-nôn.

Nói tới đây Thám rưng rưng  
nước mắt.

Sau khi được ăn bữa cơm —  
va cảm-giác như được dự yến  
vua ban — trên chiếc ghe làm  
củi rồi, Thám lúc này đã tỉnh hồn  
lại sức, bèn lần mò vô tới mấy  
xóm làng lơ thơ ở mé biển, xin  
làm mướn ăn cơm không. Thế  
mà người ta « tròng mặt bắt

hình-dung » sao đó không biết,  
nên chẳng thèm mướn Thám. Lại  
đói, và trong lòng chỉ những hồ  
hộp lo sợ bị hồi giấy thân, thành  
ra Thám trốn tránh cực khổ quá,  
sự cực khổ trên đất liền, không  
thua gì 15 ngày linh-dinh trên  
mặt biển. Thám thú thiệt rằng có  
hứa mình phải ăn trộm, mặc dầu  
bốn tâm không muốn.

Rồi lần mò vô làng xóm trong  
xa, Thám gặp được một điền-chủ  
mướn làm công ít lâu tom góp để  
dành được một đồng bạc. Với một  
đồng bạc ấy làm lộ-phái, Thám  
lần mò từ chạng, lên Bắc-liêu,  
qua Cánh-thơ, Sóc-trăng, rồi đi Mỹ-  
tho gặp người quen cho đi trên  
ghé mà trốn về được tới làng  
Khánh thành-tân, quận Mỏ-cày, là  
nơi vợ con Thám ở, mà cũng là  
nơi Thám bại-lộ hình-tích, bị bắt  
lại hôm 17 Mai vừa rồi.

Và có tội là có tội với nhà nước,  
chớ thiệt có ơn với nghề phóng sự  
tôi, vì nhờ có va nói chuyện  
cho nghe, tôi mới thuật lại được

độc-giã biết công cuộc tù tội  
vượt ngục Côn-nôn sắp đặt công  
phu ra thế nào và mạo hiểm liều  
thân ra thế nào, kéo lúc nào tới  
đây, chúng ta chỉ nghe nói từ trốn  
Côn-nôn, chớ có biết rõ cách trốn  
của họ ra sao ở đâu.

Bởi vậy, khi hỏi chuyện xong  
rồi, chúng tôi lại mời Thám một  
điều thuốc nữa và nói một cách  
nghiêm trang lịch-sự :

— Tôi chúc anh trở ra Côn-nôn  
bình an.

THANH-MINH.



**NAM NGŨ**

6, Rue du Théâtre - SADEC

ĐẠI LÝ... } Các thứ báo Bắc-Nam.  
} Các nhà sách lớn.  
} Các hiệu dầu Menthe.

Sắp mở ra THƠ VIÊN, mục-dịch là phổ-thông văn-chương.  
Vay ai có sách cũ, muốn bán hay là cho mướn sẽ được giá cao.  
:: Muốn hỏi điều chi thì đề thơ cho M. ĐẶNG VĂN-CHA ::

**K**hắc con dấu đồng  
hắc dấu cao su  
hắc bằng đồng  
hắc bằng đá cẩm thạch

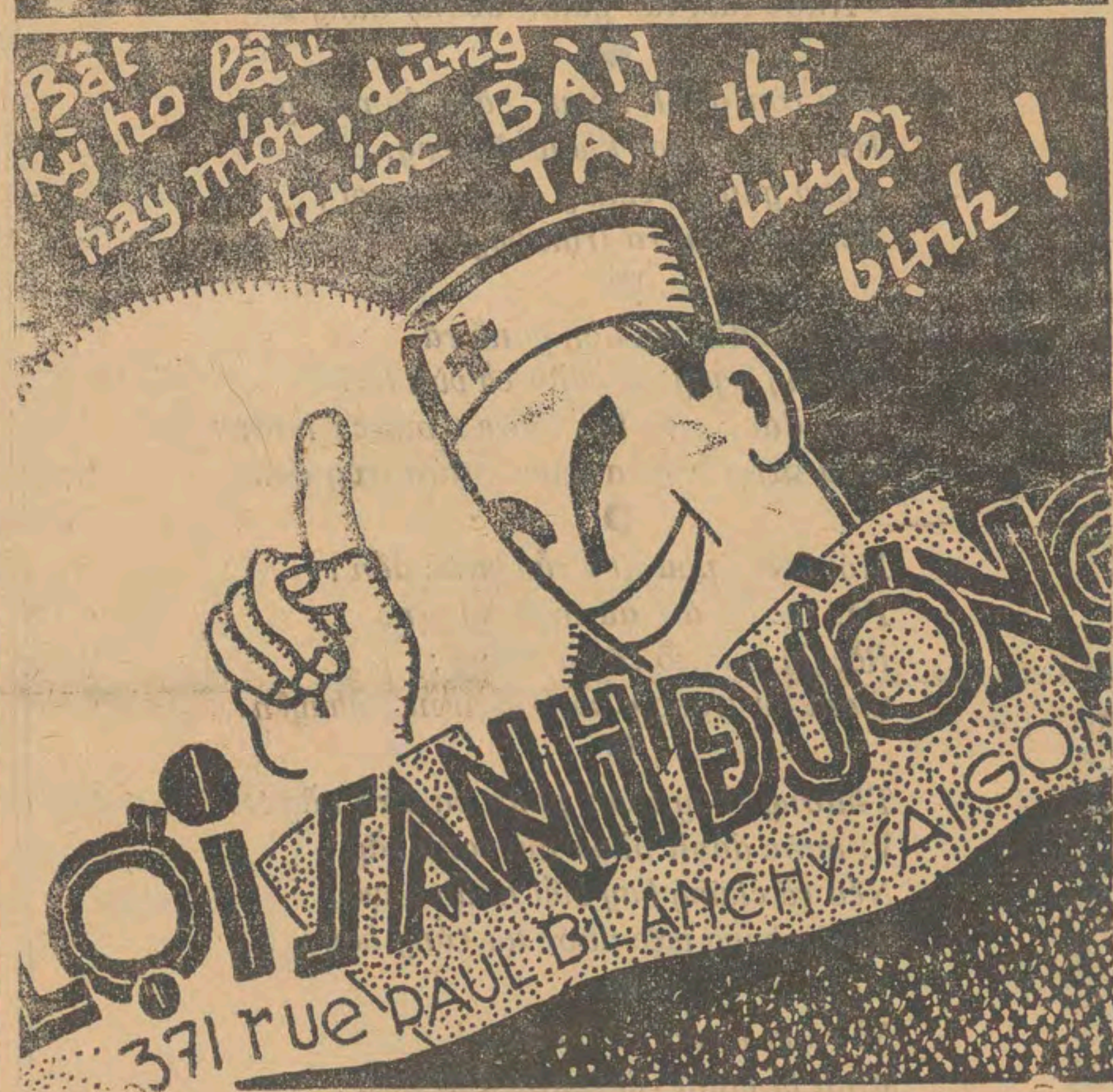
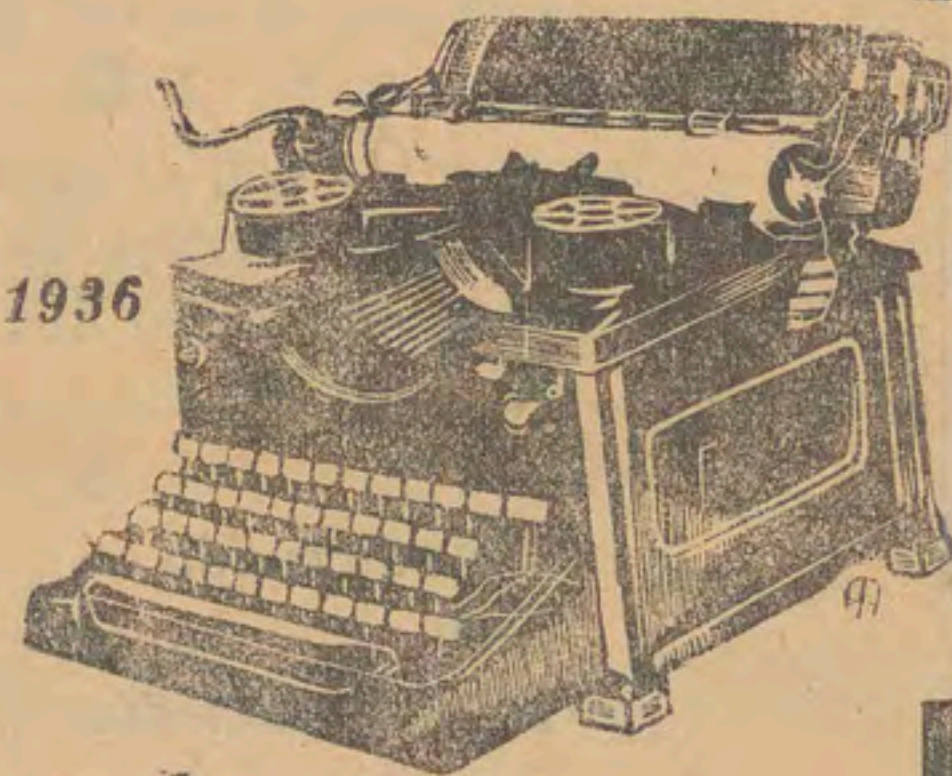
ở xa viết thư lấy catalogue 1936

**S**ữa máy đánh chữ  
sữa máy tính  
sữa máy hát  
sữa viết máy

cho mướn máy đánh chữ

**TRẦN-NGUYỄN-CÁT**

81, Bd Charner SAIGON (Cochinchine)



**PÂTISSERIE-CAFÉ**

**CHUNG-NHUẬN-HY**

77-79, RUE PELLERIN, 77-79  
(En face de l'Opion)

SAIGON

# VIỆC THÁI NGUYÊN NĂM 1917



MỘT SỰ-LIỆU NÊN THẦU GÓP: TỜ BẢO-CÁO  
CỦA QUAN THÔNG-SÚ' BẮC-KỲ LE GALLEN



II

Tối hôm 31 Août cho đến  
mùng 4 Septembre, có  
16 chiếc xe hơi chở lính  
tây lính tập và súng đạn quân-  
nhu ở Đáp cầu và ở Hà Nội lên  
Thái-nguyên tiễn tiễn Quân lính  
tây nam ở các nơi kéo lên đóng  
tại Giã sang có đủ lương thực  
cần dùng, là nhờ sự can thiệp  
của viên Công-sứ Darles, một mình  
lo liệu hết thảy: từ trưa 31 Août  
đến đêm 4 Septembre, ông ta  
không nghỉ giây phút nào. Từ lúc  
quân lính tạm đóng ngoài tỉnh,  
cho đến lúc vào đóng trong tỉnh  
không phải thiếu thốn món gì hết.

Ngay từ hôm đầu, nhà nước  
đã làm đủ mọi phương pháp để  
cho việc loạn quy tụ ở một nơi  
cho dễ đánh giết. Bởi vậy, đêm  
30 rạng 31 Août, tất cả các đồn  
ở xung quanh đều được tin cấp  
báo hết thảy. Nhất là Chợ-Chu,  
nơi có viên tướng giặc quy-hàng  
là Lương-tam Kỳ nên sợ xảy ra  
lộn xộn, nên chỉ sau vụ khởi-loạn  
ở Thái-nguyên 3 giờ đồng hồ,  
Chợ-Chu được tin cấp báo để  
phòng bị liên. Lính tuần trong  
tỉnh Thái nguyên cũng động-viên  
(mobilise) tức thời: sáng hôm  
31, các ngã đường lên Hà Nội đều  
có những đồn lính tuần canh gác  
có khí-giới hấn hoi.

Bổn-chức tin quyết rằng việc  
thầu-phục tỉnh-thành và đánh phá  
một toán loạn quân có 350 khẩu  
súng và đạn được dư dả như thế,  
chẳng như một chuyện đánh giết  
tâm thường mà được, bởi vậy  
ngay từ hôm mùng 1 Septembre,  
bổn-chức đã thương thuyết với  
quan Thống-tướng Bắc-kỳ binh  
mã về sự dùng tới quân đội đi  
đánh. Quan Thống-tướng đồng ý.  
Thành ra từ đó, công việc và  
trách nhiệm trừ loạn về quyền bên  
Võ. Bao nhiêu lính tráng đều  
thuộc dưới quyền các quan binh  
điều khiển, bên Văn chỉ phụ lục  
mà thôi.

Tuy là cuộc thầu phục tỉnh  
thành Thái-nguyên có chỗ rõ ràng,  
nhưng mà việc đánh giết còn  
phải kéo dài, và hôm mùng 4,  
quân-lính ở ngoài bắn vào tỉnh-  
thành cũng dữ, mà loạn-quân  
không bị thiệt hại gì, lại còn có  
ngã cửa Bắc để thoát ra, chạy lên  
miệt Đồn Du được, cái đó không  
phải lỗi tại bên quan Văn không  
biết tiên-liệu, cũng không phải tại  
bên Văn bên Võ xung đột nhau  
về quyền-hành đâu, chỉ tại công  
việc đánh giết hôm đó còn thiếu  
sốt mà ra.

Chớ chỉ lúc đó bao vây cả tỉnh-  
thành, thì chắc đã có thể dồn cả  
loạn-quân phải tháo ra ngã sông  
cái, nhằm mùa tháng 8 là mùa  
nước lớn, tất nhiên chúng bị tổn-  
thương dữ dội, và bị đánh phá  
tan nát ngay từ ban đầu rồi.  
Dùng cái chiến lược ấy thì chỉ  
đánh một lần cho dứt là xong  
việc hành-binh ngay rồi, thế mà  
lúc đó các quan Binh không dùng,  
chắc là thấy chỗ bất tiện sao đó,  
bổn-chức không biết tới.

Tỉnh thành Thái nguyên thân  
phục được, nhưng mà loạn-quân  
có ngã Tây bắc cho chúng thoát  
thân chạy lên Chợ-Mới được. Đêm  
mùng 4 rạng mùng 5 đại đội loạn  
quân phải bỏ tỉnh thành mà rút  
đi còn lại một tiểu đội qua ngày  
mùng 5 cũng bị quan quân đánh  
tối ra nốt.

Đêm ấy, chúng ngủ tại Giang-  
tiền cách tỉnh thành 14 cây số,  
sau một trận đánh hồi 4 giờ chiều  
với những lính tuần ở Phú-lương  
chặn gác ngã đường lên sông  
Đồn Du.

Giữa đêm đó, trong đám loạn  
quân xảy ra có chuyện bắn giết  
nhau ở giữa các người đầu đảng  
với một viên đội lưu tri, vì anh  
này hiền kẻ đánh Đồn-Du mà  
không được thấu nạp, thành ra  
hai bên xung đột nhau, có 13  
người chết, trong đó 10 người là  
tù. Tức thời, viên đội ấy và 1 tên  
lính khổ xanh bị Đới Cấn là chủ-  
tướng ra lệnh chém đầu.

Không đánh Đồn-Du được —  
hoặc vì biết đồn này kiên-cố, hoặc  
vì Đới Cấn không dám sát hại  
ông chủ đồn là người tây nhưng

có mấy đứa con lại nhìn một chị  
đàn bà annam là mẹ nuôi, — loạn  
quân tộn trở lại, kéo về ngã Hưng  
son. Tại đây có cái đồn cũ, bảy  
giờ là dinh huyện Đại-từ. Địa thế  
đóng trên đỉnh núi cao, rất là  
hiểm trở. Và lại miền Đại-từ giàu  
có, nhiều huê-lợi canh-nông, nếu  
loạn quân chiếm giữ được, tự  
nhiên về mặt tiếp tế lương thực  
cho chúng được dễ dàng.

Đới Cấn viết thư cho ông huyện  
Đại-từ, biểu ông sửa soạn 6 dinh  
trại lớn để cho quân-lính của mình  
đóng; nhưng ông huyện không  
trả lời.

Bởi vậy, ngày 3 giờ chiều  
hôm 5 Septembre, mấy toán loạn-  
quân kéo tới trước ở trên cao-  
nguyên Hưng-son, bắt đầu xông  
lên đánh đồn Đại-từ. Ông huyện  
với 40 tên lính cự địch với loạn-  
quân.

Hai bên bắn nhau mãi tới 7  
giờ tối loạn-quân không cướp nổi  
đồn này, đành phải lui binh, về  
đóng tại làng Huy-ngạc ở trên  
sông Cống.

Trong đêm mùng 5 rạng mùng  
6, mấy toán viện-binh ở

Tuyên quang kéo tới Hưng-son để  
chặn đường loạn-quân tràn về  
phía Tam-đảo.

Tầng sáng mùng 6, loạn-binh  
lại toan đánh đồn Đại-từ một  
cấp nữa, nhưng bị súng liên-thính  
của quan quân bắn xuống, làm  
chúng phải chạy tan tác ngay.

Quan-quân ra sức đánh giết, nên  
chiều tới mùng 6, loạn binh phải  
bỏ cao-nguyên Hưng son mà chạy.

Ngày mùng 7 quân-lính nghỉ  
ngơi. Qua sáng mùng 8, hồi 5 giờ  
rưỡi, vâng lệnh quan Thống-  
tướng truyền, Đại-tá Berger phái  
một đội lính đi thám thính loạn-  
binh ở miệt Hưng-son. Vì sợ loạn-  
binh chạy về phía nam Hưng son,  
có ý tràn tới miền Chợ Chu.  
Nhưng các ngã đường ấy đều có  
quan-quân trấn thủ, cả đến Tam  
đảo, từ Đèo Voi cho đến Mỹ-khe  
cũng có từng tốp lính tập và lính  
tuần mai phục nữa.

Cùng ngày 8 Septembre đó,  
bổn-chức cùng quan Phó Toàn-  
quyền đi lên Sông-Cot, đã thấy  
viên công-sứ Darles tại đó rồi.  
Một tên thám-tử người Mán tới  
báo tin với chúng tôi rằng từ đêm

hôm qua, đại-đội loạn-binh có  
chừng 120 tay súng, kéo tới đóng  
trong làng Mán ở Khuôn-chu,  
dưới chân núi Tam-đảo, chỗ này  
rất là hiểm trở, vì phải qua nhiều  
sông rạch và rừng tre rậm rạp  
lắm.

Ba bữa 9, 10 và 11, quan-quân  
do mấy ngả bao vây tập nã loạn-  
binh, tưởng là chúng hết đường  
đào-lầu, vì trước mặt chúng chỉ  
có đỉnh núi Tam đảo cao chót vót,  
chắc không thể vượt qua được.  
Chẳng dè chúng đã treo qua chót  
núi Tam-đảo mà sang địa-phận  
tỉnh Vĩnh-yên rồi.

Tính lại hôm mùng 1 tới 13  
Septembre, loạn-binh lúc đầu gồm  
cả thảy 350 người (140 lính và  
210 tù) nhưng sau mấy trận giao-  
chiến với quan-quân ở Giã-sang, ở  
tỉnh-thành Thái-nguyên ở Giang-  
tiền, ở Hưng-son vân vân, lớp từ  
trận, lớp bị bắt, tới lúc chúng treo  
qua chót núi Tam-đảo mà sang  
Vĩnh-yên, chỉ còn lại chừng 160  
người thôi.

Thế là ở nội tỉnh Thái-nguyên  
từ mùng 1 tới hết ngày 12 Septem-  
bre, binh lính nhà nước vừa bắn  
chết vừa bắt sống được 115 loạn-  
binh: cái kết-quả đó là nhờ sự  
khéo sắp đặt ban đầu và sự tận  
tâm của viên công-sứ là người có  
thể-lực với nhơn-dân trong tỉnh  
và có kinh nghiệm ở xứ này, cho  
nên giúp sức cho quân-đội đánh  
giết được nhiều lắm. Đến khi  
loạn-binh tràn qua hai tỉnh Vĩnh  
Yên và Phúc Yên, nay đóng ở  
làng này, mai chiếm giữ làng  
khác, đương-cự quan-quân tới  
mấy tháng trường: quan-quân  
phải truy tìm đánh giết mất nhiều  
công-phu khó nhọc, ròng rã ba  
tháng 9, 10 và 11 cho tới ngày  
13 tháng Décembre, loạn-binh tan  
nát hết và chủ-tướng Đới Cấn từ  
tử rồi mới là xong việc v. v. »

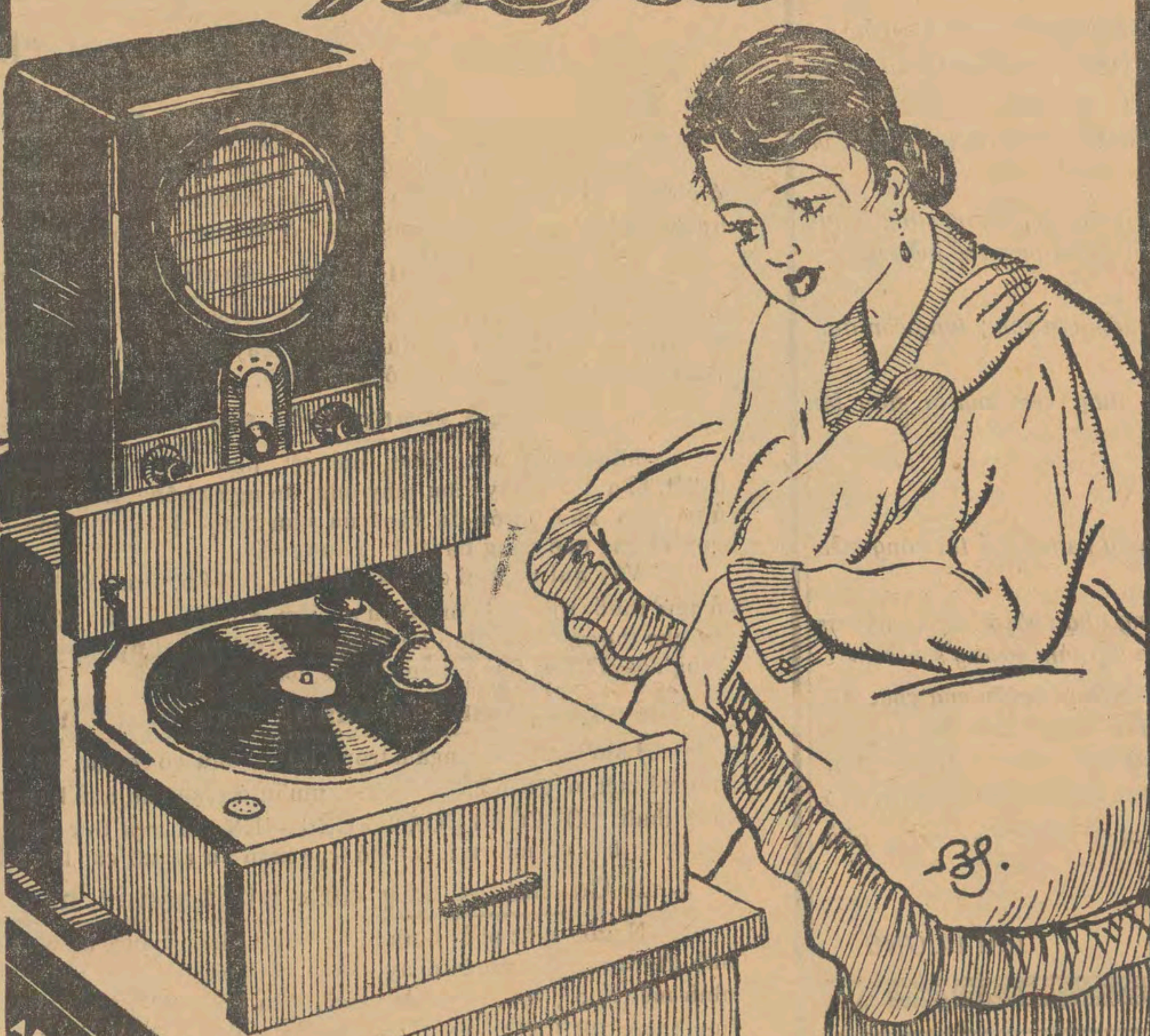
Đại-khai tờ báo cáo của quan  
Thông-sứ Le Gallen về việc loạn  
Thái nguyên 1917 như thế; kỳ  
sau bổn-báo dịch đăng hai tờ hịch  
của nghĩa-binh, cũng thấy trong hồ  
sơ nhà nước tom góp đủ các giấy  
tờ quan hệ về việc này:

1. — Tờ hịch của ông  
Đới Cấn dán trong tỉnh-  
thành Thái-nguyên hồi 1  
giờ đêm 30 rạng 31 tháng  
8 năm 1917, sau khi cử sự.

2. — Tờ hịch của một  
mình ông Lương-ngọc-  
Quyển hiệu-triệu tướng-sĩ  
và nhơn-dân ở tỉnh Thái-  
nguyên buổi sáng 31.

**ĐIÀ-MÁY HÁT-KIM ĐIỆN**

**Beka**



Hãy hỏi giá cả và catalogue nơi

**J. KELLER - IMPORTATION**

72, Rue Mac-Mahon - SAIGON





## DINH NGHĨA "DÀN BÀ MỚI"

CỦA  
HẢI ĐƯỜNG

III

**N**GUỒI đàn bà mới đối với chồng vừa là vợ, vừa là bạn, vừa là tình-nhân.

Người đàn bà mới hiểu chữ thương một cách mới — chúng tôi chỉ nói chữ thương của vợ đối với chồng.

Xin ta, phần đông, thường tưởng thương là một sự chơi vơi thôi; thương là sự đụng chạm của xác thịt; thương là một cái cơ để đức con trai giữ « lư hương »; thương là, khá hơn một chút, cuộc rung động của hai trái-tim.

Không phải cả.

Người đàn bà mới nói thương là hiểu với nhau, là dám hi-sanh cho nhau, là một mối đạo: Người giữ đạo tình, cần-thận, nhẫn-nại đi ngay cõi hạnh-phúc, như kẻ tu trì cam điều khổ-cực dặng vào cõi niết-bàn.

Nói tới đây chúng ta chạm ngay vấn-đề tối-trọng: hôn-nhơn. Xin đẹp-ai, để có dịp bàn đến.

Người đàn bà mới sống bình đẳng với chồng trong chỗ phải; người đàn bà mới không xấu hổ mà nhìn lỗi mình và xin lỗi chồng, cũng như ông chồng khi làm lỗi phải nhìn lỗi và xin lỗi vợ vậy.

Vợ và chồng cư xử cách nào cho không kén-nhau.

Tùng con! Theo nhà nho, người đàn bà trở nên góa-bụa phải theo con, phải sống trên lưng con, tức thì phải tùng con.

Người « đàn bà mới » không vì chén cơm, mảnh áo mà tùng con nữa. Với cái tánh dạn-đĩ, cách giao-thiệp, họ có thể sống không ỷ-lại vào ai cả.

Vấn-đề chức-nghịep trở lại nữa: họ đã thấy cái ích lợi của sự học và của các khoa công nghệ. Xã hội buộc người đàn bà theo lẽ sống mới; họ không lẽ kháng cự lại được.

Người « đàn bà mới » có tùng con không, chỉ vì thương con, vì hạnh-phúc của con.

Tùng con, ở xa ngoài ngàn dặm trong tri tường cũng tùng. Tùng con, trong các công việc ở đời, dầu nhỏ-nhen thế mấy mà có quan hệ đến thân danh của con.

Tùng con đây là hy-vọng, sợ, vui, buồn với con; tùng con đây là xem-sóc con, giúp cho con sự hiểu biết.

Vậy thì tùng cha, tùng chồng hay tùng con, người đàn bà mới cũng có quan-niệm mới.

Người « đàn bà mới » hiểu « Tam-tùng » như thế thì cũng hiểu « Tứ-đức » một cách riêng.

Chúng tôi sau này bàn thêm và cũng nhận với phái cũ một sự thật; người đàn bà vô đức thì ai còn dám lấy làm gương soi theo.

Người đàn bà mới, thật mới thì biết ý nghĩa của cuộc đời mới và hiểu cái lẽ của sự sống ngày nay. — Người đàn bà mới chẳng còn hoạt động như bù-nhìn hoặc cái máy nữa. — Người đàn bà mới chỉ khuất phục dưới lẽ phải, dầu đứng về phương diện nào.

Người đàn bà mới trở nên mới là vì cuộc đời, chứ chẳng phải học làm mới.

« Mới » là tấn hóa. Ai không nhận?

HẢI ĐƯỜNG.

Trừ tuyệt nọc Lậu, và Dương-mai

CHỈ CÓ HIỆU

HUÊ-LIỀU GIAI-ĐỘC-HOÀN

Cửa nhà thuốc VÔ-ĐÌNH DÂN

CHOLON

MUỒN may mắn, đặt nệm, chiếu và khăn chùi chùi cho tốt đẹp, dùng kiểu tân thời thì nên lại nhà:

AU MEILLEUR  
MATELAS NATTIER  
N°96, Mac-Mahon - SAIGON

mà đắt là vừa ý. Bởi nhà này có thợ chuyên-môn và có máy mua bên Paris, làm cho bông gòn trong nệm tinh sạch đều đặn, rất hợp vệ-sanh.

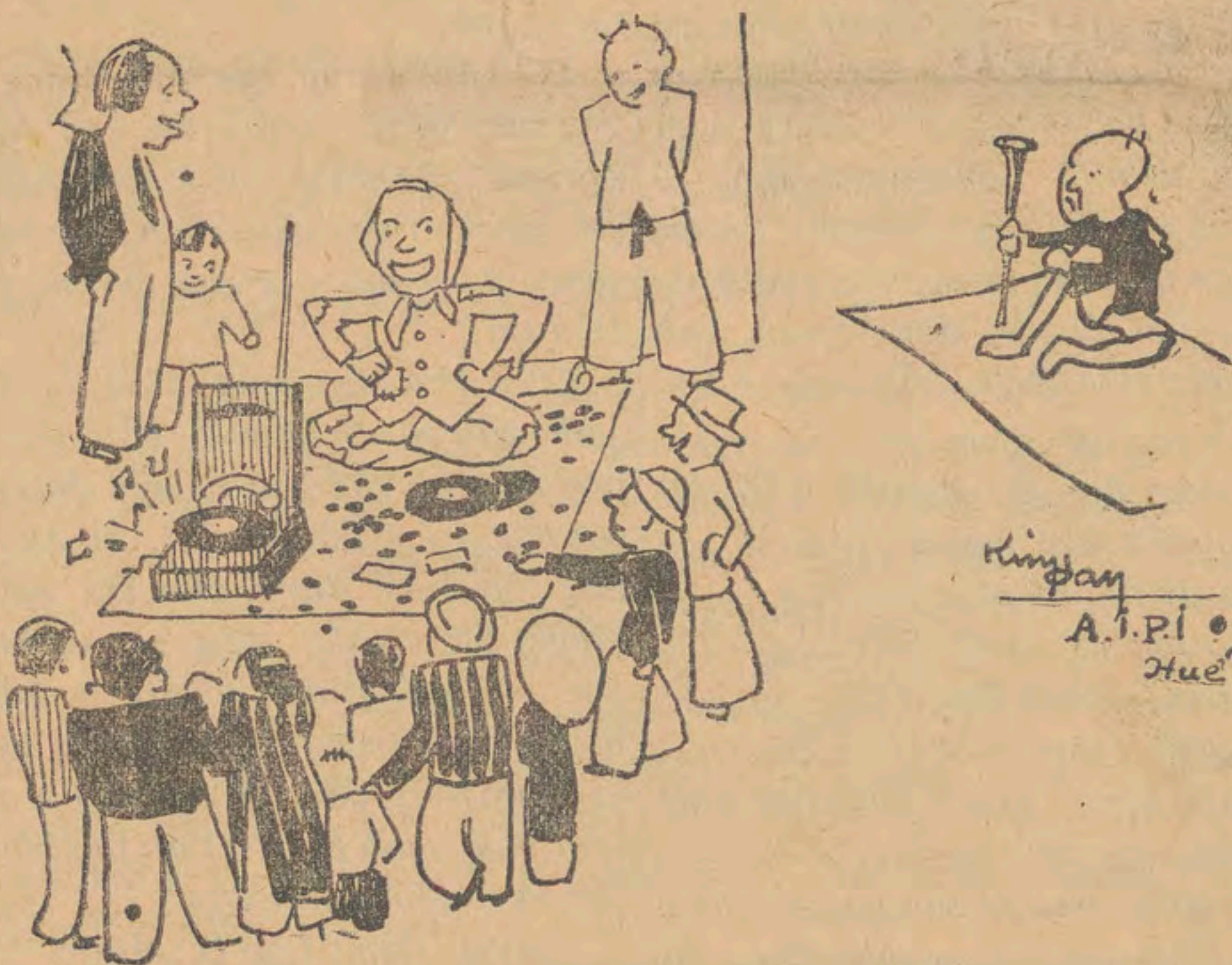
Làm mau — Giá rẽ  
Hàng tốt - Thợ khéo  
Tél. 558 & 21.175

AI CÙNG NÊN  
HÚT THUỐC



ĂN MÀY VĂN MINH

(TRANH KHÔNG LỜI CỦA KIM-SON — HUẾ)



Xin chú vị nhận được báo từ 29 Février 1936 đến nay làm ơn gửi tiền về trả nhà báo

Từ nay, chúng tôi xin lỗi không gửi báo trả lời, những bức thư hồi mua mà không có ma ndat kèm theo.

## Riêng cho qui bà qui cô

Năm điều cần ích

### 1. — Đau bình Bạch-Đái Hạ

Huyết trắng ra dầm dề, hay là khi ít khi nhiều, bầm đen vàng dợt trắng đục, lợn cợn có ghầy có nhơ, hôi tanh khó chịu. mình mẩy nóng hầm, mê mệt, tứ chi bải hoải, dùng đủ thứ thuốc mà không hết, hay là hết rồi trở đi trở lại, mau dùng thuốc:

Điều Kinh Bạch-Đái « Ông Tiên »

khỏi cần bơm rửa mà căn bệnh sẽ giũt tuyệt, đang có tháng, mới sanh để hay là đang có thai mà huyết trắng ra dầm dề, dùng thuốc này càng hiệu nghiệm. Chúng tôi dám nói quả quyết và cam đoan dùng không hết không lấy tiền. Mỗi gói 0 p. 30, nửa lố 1 p. 50, một lố 3 p. 00

### 2. — Có tháng trời sứt hay là không đúng ngày

Mình mẩy nóng hầm, mê mệt, như: đau, đau bụng, như: mỗi trong xương, tay chơn ỉu liệt, bần thần, xây xẩm mảy mặt, ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tối ngày, làm việc chỉ ừng c'án não, nước da vàng úa như bệnh-bậu, bình vóc càng ngày càng ốm xanh, để lâu ngày chừng nào càng hại thêm chừng nấy.

Vậy qui bà, qui cô máu huyết suy kém, kinh kỳ trời sứt như trên đây, đã từng dùng đủ thứ thuốc rồi mà không hiệu nghiệm, xin dùng thuốc BƠ HUYẾT ĐIỀU KINH « ÔNG-TIÊN » này cho thường, các bệnh kể trên sẽ tuyệt, máu huyết trở nên sung túc, kinh nguyệt điều hoà (túng ngày) trong mình mạnh khoẻ, da thịt tốt tươi. Mỗi hộp 1 p. 00

### 3. — Gắn tới tháng đau bụng hay là có mà ra ít

Làm đau nằm ngấm trong bụng, đau gò có cục, đau thất ngang lưng, mình mẩy nóng ăm mê mệt, như: mỗi cùng mình, muốn ớn lạnh ăn ngủ không biết ngon, đã dượt tối ngày, mau dùng thuốc: LỜI CÔNG HOÀN « ÔNG-TIÊN » là một thứ thuốc sữa huyết dờn bà gần có tháng đau bụng hay có mà ra ít cho nó trục máu hư ra thì các恙 bệnh kể trên đều hết. 1 hộp 1 p. 00

### 4. — Có tháng dầy dụa không dứt hay là tước đi tước lại

Người mắc phải bệnh băng huyết (làm băng) máu ra xối xả dầm dề hay là có đường kinh dầy dụa năm mười ngày không hết hoặc có đường kinh hết rồi mà, tước đi tước lại trong mình mệt mỏi, đau bụng đau lưng ỉu thần, ăn uống không ngon, tay chơn như: mỗi, mau dùng thuốc PHỤ-NỮ SANH TÂN HOÀN « ÔNG-TIÊN » sẽ tẩy hiệu nghiệm liền. 1 hộp 1 p. 00

### 5. — Có thai muốn sanh dễ đẻ dặng

Có thai từ một tháng sắp lên, nên trường phục thuốc TIÊN THIÊN BAO DỰNG HOÀN « ÔNG TIÊN » một là bổ khí huyết, hai là dưỡng thai đến lúc gần sanh để chuyển bụng ít đau, từ cung được trơn và nở (dễ mau) ba là, không sợ trặc trở, bốn là đứa nhỏ dễ nuôi, sau dặng mạnh mẽ, khỏi sợ ghê chốc hay là nổi sài cùng mình, hết sức công hiệu. Mỗi hộp 1 p. 00

Mấy thứ thuốc trên đây, chúng tôi dám chắc rằng hoàn toàn và công hiệu hơn hết ở xứ A-Đông và chưa chắc có hiệu nào mà tranh cho dặng.

Tám trăm nhà đại-lý các nơi và mấy chi cuộc ÔNG-TIÊN ở lục-tỉnh và Saigon 228 rue d'Espagne (gần rạp hát Modern) với Dakao 186 Bd. Albert 1er bán chạy nhứt, cam đoan thuốc mới hoàn hảo.

## NÊN BIẾT

## NĂM VỊ NGUYỄN SOÀI NGA

CÓ LẼ CÒN SỢ 5 CON CỌP  
NÀY MÀ NHƯT CHƯA DÁM  
ĐÁNH VỚI NGA CHĂNG ? ...



Hồng-quân đi lập trận

**T**A nên biết ở bên Tây-Âu, minh-bach là Hit-lê muốn đánh Nga để lấy đất Ukraine nhập về bản-đồ Đức-quốc cũng như ở Đông-Á, lâu nay Nhựt-bôn làm-le đánh Nga để giành giựt lấy Ngoại-Môn và một phần Tây-bá-lợi-á của Nga. Nhưng vậy mà chưa cậu nào dám ra tay khai chiến với Nga, trong mấy nguyên-nhon, có một nguyên-nhon là sợ binh lực Nga bây giờ hùng cường, chiến cụ của Nga bây giờ sung túc quá, có thể kẻ vào hàng nhứt nhì thế-giới chứ không phải vừa.

Nhứt là phe tướng-sĩ thanh-niên hảo-hạng ở Nhựt-bôn làm-le quyết sống mái với Nga một phen, mà chỗ nghịch-thù sanh từ của hai bên cũng lên tới cực-diêm rồi, nhưng mà Nhựt còn trù-trừ chưa dám chỉ vì họ thấy rõ Hồng-quân ngày nay có những tướng-tài và binh-lực đáng sợ, không phải lơ mơ như hồi 1904-1905 nữa đâu.

Không chừng mấy tay thượng-tướng như Đại-sơn Nham, như Nãi-mộc Hy-diễn (*Général Nogi*), như Lục-áo Tôn-quang có sống lại cũng khó cự-dịch; chứ bọn Hoang-mộc, Nam-mộc, Thực-diễn bây giờ sánh lại đã chắc a-hùng kiêu-tướng bằng các ông đàn anh trên đây chưa ?

**Q**UÂN ĐỎ (*armée rouge*) của nước Nga Xô-viết ngày nay thật là sung-túc hùng cường, từ dưới đất trên trời cho đến tướng-tài binh khí, nhứt thiết đều tổ-chức và huấn-luyện tới nơi. Trừ ra hai nước hùng-binh mạnh tướng là Đức với Nhựt hiệp nhau đánh Nga thì sự thắng bại ra sao chưa biết, chứ lấy sức một đánh một có lẽ phải thua với Nga mất !

Hiện nay Nga có quân đã giỏi mà tướng cũng tài, đừng ai coi thường xem khinh mà chết.

Giữa lúc thế-giới phong-vân có chiều ảm-đạm như lúc này, thứ nhứt là Nga Nhựt có thể tất phải đánh nhau, chúng ta thử xem qua tướng tài của Nga thế nào, không phải là một chuyện vô ích.

Cũng tôn nghiêm long trọng như kiểu « đấng đại bái tướng » của các vị đế-vương này xưa ngày 20 tháng 11 năm rồi, chánh-phủ Xô-viết đã phong chức đại-nguyên-soái cho 5 ông thượng-tướng sau này :

1° Vorochilow, Quốc-phòng

Hồng-quân Tham-mưu-trưởng.

4° Budienny, Hồng-quân kỵ-

binh tổng-trưởng.

5° Blucher, Viên-dòng Hồng-

quân tổng-tư-lịnh. Chính ông này

tổng-đốc các đạo binh mã Nga

đóng dài theo biên-giới Mãn-châu

không khác gì một người giữ

chìa khóa cửa Đông của Nga,

đối-thủ với Nhựt.

Ấy là Nga-quốc hiện thời « ngủ

đại nguyên-soái » hay là « ngủ

hồ-tướng » vậy.

Lúc làm lễ phong chức tối-

cao này, chánh-phủ Xô-viết tuyên-

ngôn như vậy :

« Đối với công-cuộc tổ chức

« Hồng-quân, 5 vị này có công

« lao vĩ-dại, cho nên quốc-gia

« nhon-dân xin kính-dâng cái

« tôn-hiệu là Nguyên-soái. Với

« các vị Nguyên-soái tân-phong

« này, ngoài sự báo đền công-

« lao, nhà nước còn có chủ-ý là

« phó thác cho các vị những cái

« sự-mạng và nghĩa-vụ mới nữa.

« Hiện nay cả thế-giới đều ở

« trong cuộc nguy nan, dầu Nga

« hết sức ủng-hộ hòa-bình mặc

« lòng, nhưng nếu có kẻ cừu

« địch nào kiếm chuyện khai-

« chiến với Nga, thì trách-nhiệm

« của 5 vị Nguyên-soái phải ra

« sức tổ bày lực lượng của Nga

« và phải ra tay đem phần

« thắng lợi về cho nước mình.

« mới đây. Đó chính là nhiệm-

« vụ của Hồng-quân Nguyên-soái

« vậy ».

**H**ỒNG-quân bắt đầu sáng

tạo lên từ ngày 23

tháng 2 năm 1918, bởi

tay Trotsky, tới nay trải 18 xuân

thu đắp đổi rồi.

Người cầm quyền độc-tài

thống-chế Hồng-quân ngày nay

là Vorochilow.

Ông này sanh năm 1881, thuở

nhỏ nổi theo nghề cha làm mộ

anh thợ sắt, nhưng tới 18 tuổi,

đã hoạt-động chánh trị và nhập

đảng cộng sản ngay từ năm 1903.

Hồi Nhựt Nga đánh nhau, ông ta

làm đầu các cuộc bãi công, toan

đập đổ Đế-quyền Nga liền hồi

đó; nhưng công-việc bất thành,

phải vô tù ra khám nhiều phen.

Tới lúc trận Âu-chiến gần tàn,

trong nước Nga có cuộc cách

mạng tháng 10 nổi lên, chính

ông ta cầm quân cách-mạng đánh

phá quân vua tàn-tàn, cái chiến-

công này là một trường rất vẻ

vang của lịch-sử Hồng-quân. Nhờ

đó mà ông được Staline làm

quen và mến tài, cũng như đó

mà sau này được nhà độc-tài

Nga (tức là Staline) trọng dụng.

Từ năm 1929, Vorochilow lên

làm Quốc-phòng Nhon dân uỷ-

viên-trưởng (*Commissaire du Pe-*

*uple à la Défense*), ra sức mở

mang binh lực nước Nga, và tức

là linh-hồn, là ông chúa của

Hồng-quân vậy.

Hiện nay Vorochilow cùng Stal-

ine có oai danh lừng lẫy và địa

vị oanh-liệt ngang nhau; một

người làm chúa bên vô, một

người làm chúa bên văn. Hai

người là hai cây cột trụ đỡ

chống đỡ nước Nga.

Người làm phó Vorochilow, là

Toukhachevsky còn thanh-niên

tráng kiện hơn, năm nay mới có

43 tuổi. Xuất-thân là một vị sĩ-

quan ở trong quân-đội nhà vua,

sau quay về với cách-mạng, lập

được nhiều chiến-công to lớn.

Ông ta lại có biệt-tài về khoa-

học quân-sự, đã từng viết sách

về vấn-đề này nhiều. Vì có chiến

công và biệt-tài như thế, nên

chỉ từ năm 1932 được cất nhắc

lên tới cái trọng-chức Phó-trưởng

nội Quốc-phòng và bây giờ được

phong chức Nguyên-soái nữa.

Tới vị Nguyên-soái thứ 3 là

Eidmann, làm chức Hồng-quân

Tham-mưu-trưởng (*Chef d'Etat-*

*Major de l'Armée Rouge*), tuy

— « Toukhachevsky là một bậc

« thiên tài quân sự ở nước ta,

« từng lập nên những chiến công

« vĩ đại trong các trận đánh ở

« phía nam và phía tây nam, bởi

« vậy ngày nay nhon lẽ mừng

« thọ Ngũ tuần của ông, tôi xin

« trân trọng ngỏ lời kính chúc.

« Tôi nhớ lại những lúc cùng

« ông gian nan lao khổ ở trong

« hầm hố chiến trường, tôi tin

« chắc rằng tài năng tổ-chức và

« quân-sự tri-thức của ông thế

« nào mai sau cũng cống hiến vào

« nền Hạnh phúc Thắng lợi của

« tổ quốc chúng ta không biết

« bao nhiêu điều hay việc ích

« mà kể ».

Một người tài cao võ giỏi thế

ấy, đứng đầu bộ Tham-mưu và

được phong Nguyên soái là đáng

lắm.

Thứ tư đến Hồng quân Kỵ

binh đoàn trưởng Budienny, chơi

thân với Vorochilow từ thuở nhỏ;

về sau, đến lúc ra đời, lúc cách

mạng, lúc chiến trận, luôn luôn

hai người ở kề với nhau. Bởi

Vorochilow rõ biết người bạn

thân giao của mình có đại tài

về quân sự, cho nên mới trao

cho cái trọng chức cầm đầu kỵ

binh, rồi tới nay còn được nhà

nước vinh phong Nguyên soái

vậy. Sau hết, tới Nguyên soái

Blucher, trên kia đã nói là một người cầm giữ chìa khóa cửa Đông nước Nga hiện nay.

Giữa lúc ở biên cương Nga Mãn đang rắc rối phân tranh và thời cuộc Viên - dòng đang kéo mây nổi gió, báo diêm giông tố đến nơi, tự nhiên sự động tịnh của Hồng quân Viên dòng, cả thế giới đều phải chú ý. Khoan nói về thực lực của Hồng quân đóng ở Viên dòng, hãy nói sơ về sanh bình sự nghiệp của Đại - nguyên soái Blucher là người thống lãnh



Nguyên-soái VOROCHILOV

không mấy nổi tiếng ở nước ngoài, chứ kỳ thiệt ở trong nước Nga là một nhon-tài quân sự rất quý báu. Ông ta từng lập được nhiều công trận với cách-mạng và cống-hiến vào cuộc tổ-chức Hồng-quân nhiều công lao quan hệ lắm. Lại là người đứng đầu, cần thận, làm mực thước cho quân-nhon, cho nên ngày 11 tháng 11 năm ngoái, nhằm lễ sanh nhựt 50 tuổi của ông ta, Staline viết lời tán tụng chánh thức như vậy :

đại đội binh mã Hồng quân đang đóng ở Viên dòng này, chỉ tỏ ra Nga quốc phó thác cửa Đông cho người đó, không phải là vô ý đâu.

Blucher xuất thân là một tên lính quen ở đời Nga còn quân chủ, nhưng vì có can đảm chiến trận thành ra không bao lâu, từ hạ vị tên lính mà được cất nhắc lên ngôi sĩ quan. Năm 1915, ông ta dự vào Âu chiến, bị thương gần chết; qua năm sau vô đảng cộng sản, rồi vì công cuộc cách

mạng mà xông pha chiến trận ra sanh vào tử không biết bao phen.

Ông ta nổi tiếng anh hùng dũng cảm, là vì mỗi khi ra trận thường xuất kỳ bất ý, xông vào đánh phá địch quân, chẳng kể tánh mạng mình mất hay còn, sống hay chết. Nhờ có sức dũng cảm và nhiều chiến công như thế, nên chỉ hồi năm 1919, ông được chánh phủ Xô Việt ban thưởng một ngôi sao đỏ là người trước nhứt.

Sau đó, Blucher được Trung quốc mời qua làm quan giáo huấn cho những quân lính Quốc dân cách mạng mà Tưởng giới Thạch đem đi Bắc phạt thành công. Lúc Quốc-dã-dăng và Cộng sản hiệp tác, chính Blucher làm quân sư; bây giờ cái tên Gia-luân tướng-quân lừng lẫy cả nước Tàu và làm cho các nước Đế quốc thế giới phải rùng rùng và suy nghĩ, chính là cái tên riêng của Blucher nguyên soái đó.

Vì Blucher từng ở Trung quốc lâu ngày và hiểu rõ tình hình phương Đông, cho nên từ năm 1929 tới nay, chánh phủ Xô Việt phong làm Tổng tư lịnh Viên dòng Hồng quân, để giữ chìa khóa cửa đông cho Nga vậy. Oai danh và tướng tài của Blucher, những bậc danh tướng Nhựt bản cũng phải kiêng nể. Nay mai Nga Nhựt đánh nhau, chính Blucher là tay địch thủ cao cường với Nhựt, chưa dễ để rơi cái chìa khóa Đông môn cho Nhựt lọt mình vào Ngoại Môn và Tây-bá-lợi-á đâu !

QUỐC ANH

## Cổ tinh

Những người trai trẻ thường mắc các chứng bệnh như là : di-tinh, mộng-tinh, đau lưng nhức nỏ, cử động rất yếu ớt, giao cấu không bền.

Những chứng bệnh như thế là vì thọ khí bẩm yếu, hoặc lỡ mắc bài bệnh Phong-tinh cho nên tạng thân suy, con người bạc nhược đầu óc giao hợp với đàn bà cũng là miền cường thối.

**Hãy uống thuốc Cổ tinh**  
**tráng dương số 18**

Thuốc giúp sức cho người đàn ông sanh tinh lực đầy đủ, lúc gần gũi với đàn bà được bền bỉ và tinh xạ tử cung, vì đó mà quý vị được mãn nguyện, cuộc sanh tồn đầy đủ lạc thú, có thể đậu thai. Không đau lưng, không chán ngán.

Thuốc thiệt hay, giá 0 \$ 60 mỗi hộp, uống nhiều lần.

Nhà thuốc : BACH-LOAN  
số 300, rue des Marins, CHOLON

## Khởi hồ

Với người ngoại bang

Khi đầu mào « Tân Tiến Việt nam » ra đời đảng Đồng Bảo yếu mền, từ thành thị đến thôn quê, từ đầu làng cho đến cuối chợ, từ hang buôn gánh bán lung cho đến mấy nhà đại phú, ai ai cũng hoan nghinh và khen tặng là chúa tể các thứ đầu trị bá chúng.

Đầu Tân Tiến đảng hoan nghinh đây là một tánh chất tốt, tài trị bệnh đệ nhứt, mùi thơm dịu và bền lâu không thay đổi, khi mới đốt củi, khi nhiều lúc ít, cũng một mùi thơm, không phải như dầu khác lúc mới còn thơm, sức vẫn lần dần ra mùi hôi tanh khó chịu.

Đem so sánh các thứ đầu thuốc này người mình ra dùng thì Essence de Menthe Tân Tiến Việt nam chiếm đảng giải nhứt.

Thật xưa nay chưa từng có.

Chúng tôi xin nguyện một lời, làm sao cho đầu Tân Tiến Việt nam chiếm giải quân quăm mãi mãi đừng khối hổ với người ngoại bang.

Tân-Tiến

86-88 Bd de la Somme - SAIGON  
Nguyễn-văn-Thinh đit Tâm

Học trò đi thi rớt  
trở về gặp tiên

**T**RONG hồ Động-dinh thường thường có việc thủy-thần mượn tạm ghe thuyền của người ta đi chơi. Nhiều khi có chiếc thuyền người ta bỏ không và cột giây trong bờ hẳn hoi, mà bỗng dưng sợi giây mở ra tự nhiên rồi chiếc thuyền phôi phới đi chơi quanh hồ, không khác gì có người chèo vậy.

Người ta không ngờ thấy gì lạ hết, chỉ có nghe trong khoảng thỉnh thoảng có tiếng đồn ca nổi lên inh ỏi. Thường kẻ có thuyền sợ hãi quá, phải nằm mộp một xó, nhắm nghiền hai mắt lại giả ngủ để lòng tai nghe, chớ không dám ngửa mặt lên dòm ngó gì, mặc kệ cho thuyền đi đâu thì đi. Chừng thủy thần ngao du đã thêm rồi, thì chiếc thuyền tự nhiên trở về đậu y chỗ cũ để trả lại người chủ.

Có người học trò, họ Liễu, vô kinh đô thi rớt, đáp thuyền trở về quê quán. Lúc thuyền đến hồ Động-dinh, chàng uống rượu cảm-phần say sưa, nằm ngủ vùi trong khoang thuyền.

Bỗng dưng, ngay trong thuyền ấy, có tiếng đồn hát nổi lên, người chủ thuyền đã biết là thủy thần mượn thuyền mình đi chơi, nên chỉ vội vàng đánh thức Liễu-sanh dậy để tránh đi chỗ khác. Nhưng chàng ngủ mê quá, đánh thức không dậy, chủ thuyền và bạn bè đành mặc kệ chàng, rồi lật dật chun xuống dưới khoang thuyền mà trốn. Liễu-sanh vẫn ngủ tự nhiên. Một lát, có người lôi kéo chàng dậy, nhưng bị chàng say như, thành ra người nọ vừa buống tay ra thì chàng té phục xuống ván, ngủ mê như cũ. Họ để chàng ngủ.

Nằm ngủ giây lát, bị tiếng đồn nhạc vang dậy bên tai, làm cho Liễu-sanh hơi tỉnh, lại bĩu mũi lan xạ thơm tho ngào ngạt, khiến chàng phải nhướng con mắt lên mà dòm lên : thấy lối nhỏ gài đẹp đứng đầy trên thuyền ; bấy giờ trong trí chàng biết là sự lạ, vội vàng nhắm mắt lìm đim như ngủ mà tai thì vẫn nghe.

Chợt có tiếng truyền gọi : con Chức-Thành đâu ? Liễu có một người con gái nhỏ xinh chạy lại đứng ngay chỗ Liễu-sanh nằm ngủ, mà chrun nằng đứng lên khít bên gò má chàng. Chàng mở mắt ra dòm thấy quần tía vớ xanh mà giây mang nhỏ nhắn chỉ bằng ngón tay, trong ý chàng lấy làm thích lắm, bèn kề miệng hé răng cất lấy chiếc vớ của nàng. Một lát, nàng cất bước lên đi, nhưng chiếc vớ bị hãm răng kia cắt chặt, thành ra nàng vương vãi té nghiêng. Người ngồi ở trên hồ nhìn nàng tại sao mà té lạ lùng như vậy, nàng phải tỏ thiệt duyên cớ. Người đó nói giận, truyền lệnh đem Liễu-sanh ra chém đầu tức khắc.

Mấy tên võ-sĩ nghe lệnh truyền ở ngoài bước vô, trói chặt Liễu-sanh dẫn ra. Chàng ngó lên thấy một vị quý-nhơn ngồi day mặt ra hướng nam. đội mũ áo như vua bực vua chúa. Nhơn vậy, chàng vừa đi vừa nói :

— « Nghe nói ông vua ở hồ Động-dinh này họ Liễu, tôi đây cũng họ Li-u, xưa Động-dinh đi

**A** nghiên cứu văn-học Đông-phương, chắc đều phải nhìn biết và chịu phục rằng « LIÊU-TRAI CHÍ-DI » là một bộ đoản thiên tiểu thuyết vào hàng hay nhất trong cổ-văn nước Tàu, do khối óc cao xa, ngọn bút thiên-tài của Bồ-Tùng-Linh tưởng tượng viết ra năm 1679. (Giữa đời vua Khương-hi nhà Thanh).

LIÊU-TRAI hay về sự-tích, hay về văn-chương, nhất là hay về chỗ thâm-y của Bồ-Tùng-Linh cốt mượn yêu ma hồ quỷ để răn dạy người đời, châm chích thế-tục, đại khái cũng như La Fontaine nước Pháp ký-thác vào giống vật mà soạn ra tập ngụ-ngôn lưu truyền thiên-cổ kia vậy. Ta có thể cho LIÊU-TRAI cũng chính là một tập ngụ-ngôn. Ai đọc, nên hiểu cái thâm ý của LIÊU-TRAI như thế, chớ đừng thấy nói rùng rợn chuyện yêu ma hồ quỷ, mà cho là chuyện dị-đoan vô nghĩa. Hướng chỉ tiểu thuyết thần-quái, nước nào cũng có mà dân nào cũng ưa nghe hết thấy.

Bởi LIÊU-TRAI hay lắm, cho nên một nhà danh-sĩ Hồng-mao là Herbert A. Giles đã lựa lấy nhiều truyện thú vị hơn hết mà dịch ra chữ Hồng-mao. Từ năm 1931 đến nay, thơ-xá Georges G. Harary ở Luân-Đôn lãnh in sách dịch này, trước sau đã in ra cả chục lần, mà lần nào cũng bán hết liền, được người ta hoan nghênh hết sức. Nhiều nước khác ở Âu-châu theo bản dịch Hồng-mao mà dịch lại tiếng nước mình, để cho quốc-dân được thưởng thức truyện xưa lý thú của Tàu.

Thước đây tôi đã dịch ra quốc-văn, cả thấy dài vẫn 45 truyện, đăng trong tuần-báo « TÂN-VĂN », nhiều người đọc rất vừa lòng khoái ý, nay muốn cho tôi dịch tiếp mà đăng trong báo « MAI ». Muốn đáp lại cái thành-linh ấy cũng là sự háo kỳ của chư vị độc-giả, nên kỳ này trở đi, tôi xin dịch tiếp và mỗi tuần đăng lên đây. Tôi cố răn dịch đúng nguyên văn và có ý muốn dịch trọn bộ LIÊU-TRAI chớ không phải dịch lược, chỉ cốt lấy sự-tích chớ không cần tư-tưởng và văn-chương, như một vài dịch-giả trước.

Có điều là bây giờ tôi lựa chọn những truyện nào lý thú và hay nhất để dịch trước, và mỗi truyện đặt theo một tựa riêng, xin độc-giả lượng biết cho.

thi rớt thì nay tôi đây cũng là học trò đi thi rớt, nhưng Động-dinh may mắn gặp gỡ Long-nữ mà thành tiên, còn tôi bây giờ chỉ vì say rượu mê man đùa dờn một con hầu mà chơi thì lại bị chết chém. Sao con người ta có chỗ ập may và không may khác nhau xa lắc đến thế ?

Câu nói của Liễu-sanh lọt vào tai của ông vua nọ, rồi, ngài liền kêu lính dẫn chàng trở lại mà phân-hối :

— Mi là học-trò đi thi rớt trở về thiệt không ?

Chàng dạ : phải.

Vua liền sai đem viết mực ra, biên chàng thử làm một bài phú, đề là « Phong hoan vũ mãn » (1).

Chàng vốn là tay danh-sĩ ở quận Tương-dương nhưng bấy giờ ngồi suy nghĩ tứ vắn hơi chậm, cầm bút đã lâu mà chưa hạ viết được câu nào. Vua quả trách sao danh-sĩ gì mà viết văn chậm rì như thế. Chàng đặt viết xuống thưa rằng :

— Bẩm đại-vương, hồi xưa Tả-Tư làm bài phú « Tam-dô » tôi mười năm ròng rã mới xong. Thế là chứng tỏ ra sự làm văn-chương chỉ cốt sao cho bay thì thôi chớ có cốt làm cho mau rồi đâu.

Vua lật đầu cười rồi để chàng ngồi làm văn thông thả.

Từ giờ Thìn mãi đến giờ Ngọ, Liễu-sanh mới làm xong bài phú. Vua xem văn rồi có ý vui mừng, ngợi khen :

— Thiệt là học trò hay chữ !

Đoạn, vua truyền sửa soạn tiệc rượu đãi chàng. Giây lát, món ăn bày ra đầy mâm, toàn là món lạ. Giữa lúc ăn uống chuyện vắn, một vị sứ-giả ồm sồ từ ngoài bước vô dâng lên vua coi và tâu :

— Tâu đại-vương, đây là cuốn sổ biên tên những người chết dưới đất làm xong rồi.

Vua phán hỏi số đó cả thấy bao nhiêu. Sứ-giả thưa : 128 người. Vua lại hỏi tên mấy kẻ tay sai nào lãnh mạng đi làm việc này, sứ-giả tâu rằng :

— Bẩm, hai tướng họ Mao, họ Nam.

Tiệc mãn, Liễu-sanh đứng dậy bái tạ ; vua tặng cho 10 cân vàng, một vật báu bằng thủy-tinh và dặn dò chàng rằng trong hồ sẽ có sự hoạn nạn xảy tới một chút, nhưng chàng cứ cầm vật báu đó trong tay tự nhiên được tại qua nạn khỏi.

Rồi đó, bỗng có người ngựa tàn quạt nổi lên rần rộ đầy trên mặt nước ; vua liền bỏ chiếc ghe bước sang kiệu mà đi, trong nháy mắt không ngó thấy đâu nữa.

Chừng im lặng một lúc lâu, bạn ghe mới lần lượt từ dưới khoang

thuyền chun lên, sắp đặt kéo buồm cho ghe chạy về hướng bắc.

Nhưng bị gió ngược, ghe chạy tới không được. Bỗng thấy dưới nước hiện lên một con mèo sất, ban ghe sợ hãi, nói với nhau :

— Mao tướng-quân hiện lên đó.

Bao nhiêu thương khách trong ghe đều nằm sát rạt, ai nấy kinh hồn hoảng vía không dám cử cựa. Chưa được mấy phút, trong hồ lại có một cây gỗ nổi lên đứng sừng, và rùng động nghe ghê ; mọi người ngó thấy càng thêm sợ hãi :

— Nam tướng-quân lại lên đó nữa kia.

Chớp mắt, giữa hồ có con sóng gió nổi lên rầm rầm, trên trời mây đen kéo dăng mù mịt. Ngó quanh tứ phía, thấy những ghe thuyền đang chạy đều bị sóng gió đánh chìm hết. Lúc bấy giờ Liễu-sanh cầm vật báu thủy-tinh ướm chính chen trên ghe mình ; thế mà những con sóng cao ngất, mây trắng, hề lẫn tới bên ghe chàng la tan mất. Nhờ vậy mà cả ghe được yên ổn vô bờ.

Chàng về ở nhà, thường khi đem chuyện lạ mình đã gặp gỡ mà thuật cho người ta nghe. Con hầu nhỏ trong ghe bữa đó tuy chàng chưa được ngó kỹ dung nhan ra sao, chớ đôi giày xinh đẹp và bàn cả g nhỏ nhắn của nàng, thế-gian không thấy ai có, thì chàng nhớ rõ lắm.

Sau, Liễu-sanh có dịp tới thành Võ-xương, gặp một cụ già họ Thôi muốn đem bán đứa con gái, nhưng có nhiều người trả giá ngàn lượng vàng mà cụ cũng không thêm bán. Cụ chỉ nói bác rằng nhà mình có một vật báu tuy-tinh, hề trong đời này có ai cũng có vật báu như thế đem ra so sánh vừa đôi, thì cụ gả đứa con cho mà thôi.

Liêu-sanh nghe chuyện lấy làm lạ, liền trở về nhà lấy vật báu thủy-tinh của mình rồi đi tới nhà cụ Thôi. Cụ tiếp rước niềm nở lại kêu đứa con gái ra chào. Nàng mới 15, 16 tuổi, nét mặt xinh đẹp tuyệt vời, thế-gian không ai bì kịp. Ra chào khách qua loa rồi nàng bước vô nhà trong liền.

Chàng ngó thấy nàng, tức thời hồn phách rụng rời té tái, nói với cụ Thôi :

— Ở nhà của tiểu sanh cũng chứa một vật báu, chẳng rõ có được xứng hiệp với vật báu của bà chăng ?

Nói rồi, đưa bữa-bối thủy-tinh ra so sánh ; hai vật dài vắn lớn nhỏ y nhau, không sai một mảy nào. Cụ Thôi mừng rỡ, hỏi nhà Liễu-sanh ở chỗ nào, rồi thúc hối chàng lập tức trở về mượn kiệu sẵn sàng đi, còn bữa-

— Có là Chức-Thành đó ư ?

Nàng che miệng cười chuôm chim. Liễu-sanh vừa xá vừa nói :

— Cô quả là thần-tiên, thì xin thiệt tình nói ngay cho tôi biết để tôi khỏi phân vân nghi hoặc.

Nàng đáp :

— Tôi nói thiệt cho cậu biết. Lúc nọ ở trong hồ Động-dinh, người ngồi trên cao mà cậu ngó thấy đó chính là vua Động-dinh. Ngài yêu mến tài học của cậu sau khi xem văn cậu hôm đó, ý ngài muốn đem tôi ra tặng cho cậu liền ; song ngặt vì tôi là con hầu từng tiêu yêu cầu của bà vương-phi, thành ra ngài phải hoãn lại để về hỏi ý vương-phi có chịu không đã. Bấy giờ tôi đến kết duyên với cậu đây là vàng mạng đại-vương cùng vương-phi sai khiến đó.

Liêu-sanh nghe qua mừng rỡ linh quỳnh mau mau rửa tay sạch sẽ rồi thấp nhang, day mặt về phía hồ Động-dinh mà vái lạy tạ ơn. Đoạn, hai vợ chồng dắt nhau về ở quê hương.

Cách sau ít lâu, chàng lại có việc đi Võ-xương, nàng đòi cùng đi, để tiện đường về thăm nhà mình luôn thể.

Lúc tới hồ Động-dinh, nàng rút cây kim thoa trên đầu mà liệng xuống nước ; bỗng thấy một chiếc thuyền nhỏ xiêu ở dưới nước trở lên. Nàng nhảy qua thuyền đó, một cách lạ lùng, dường như con chim bay tới đậu trên nhánh cây vậy. Trong con chớp mắt, cả nàng và chiếc thuyền đều biến mất.

Liêu-sanh ngồi ở đầu ghe mình, thấy vợ đi mất, trong lòng buồn rầu té tái muốn khóc, cặp mắt không chớp, chăm chăm đề vào chỗ vợ mới biến đi.

Vừa lúc đó, phía trước có một chiếc lâu thuyền (tuyền có từng lầu) xa xa đang kia đi tới, khi gần kề chiếc ghe Liễu-sanh thì cửa sổ lâu-thuyền mở ra, một con chim nhỏ màu lông rất đẹp, từ trong cửa sổ bay vút sang ghe Liễu-sanh, ấy là Chức-Thành đã trở lại đó. Một người đứng trong cửa sổ lâu-thuyền, ôm những gói vàng lụa cùng các thứ hữu-vật liệng qua ghe Liễu-sanh vô số, đều là đồ vật của Động-dinh vương phi tặng cho hai vợ chồng Liễu-sanh vậy.

Từ đó mỗi năm vợ chồng lại dắt nhau tới hồ Động-dinh triều bái một lần, thành ra lệ quen. Mỗi lần đều được tặng nhiều vật quý báu, nhờ vậy thành ra Liễu-sanh trở nên giàu lớn ; trong nhà chứa những thứ châu báu li, thường, khi đưa ra một món gì cho người ta xem, ai cũng phải sửng sốt ngợi khen, bởi những món chàng đưa ra khoe đó đều nhà quyền quý phú-rào sành chơi đồ lạ tới đâu cũng không hề biết những vật báu của Liễu-sanh là gì mà nói.

Học ĂNG-LÊ mau giỏi  
hỏi tại đâu ???

Tại 130, Rue Colonel  
Boudonnet - SAIGON  
(dựa đường xe lửa lớn)

Thầy chuyên môn,  
dạy căn bản.

(1) Ý nói một người con gái đứng chỗ gió to làm cho đầu bù tóc rối

# DI BERLIN

## DOÀN TUYỂN THỦ

LẦN thứ ba đi dự hội Thể Vận, đoàn đại biểu Phi luật Tân phen này kéo kiệu nhĩ lực sĩ đến ba mươi người, hôm tuần rồi ghé đây biểu diễn hai ngày vừa chạy đua, vừa bơi lội.

Đều đáng kể nhất trong hai buổi ấy là vô địch Phi luật Tân Antonio Salcedo đã chạy 100 thước trong 10 secondes 4/5, một cái thành tích vẻ vang trên vận động trường quốc tế vì nó có thể đưa Salcedo đi đến chung kết ở Berlin. Trong các môn thể thao, bất kỳ là môn nào, cũng đều dựa với thời gian mà tiến. Như đua xe máy thì ngày trước các xe máy khác, bây giờ khoa học đã đem vào vật ấy nhiều sự thay đổi, thì cái kỹ lục hai chục năm trước với cái kỹ lục bây giờ tự nhiên nó phải khác nhiều. Còn điền kinh thì không phải vậy. Bất kỳ là ở một thời gian nào thì cũng chỉ một bãi cỏ xanh với cặp giò mình mà thôi. Nên con số của Salcedo làm cho chúng tôi phải công nhận rằng nhà tuyển thủ của Phi luật Tân đi qua Berlin lần thứ nhất, đầu gặp phải những tay anh hùng như Owens, Metcalfe song có lẽ cũng chống cự hẳn hoi và không hổ danh làm sứ mạng cho dân tộc đa vàng ở Thái Bình Dương.

Vì con số ấy là kỷ lục ngày trước của nhà quán quân Charlie Paddock tập ra khu thắng giải 100 th ở hội Thể Vận tại Anvers mà cũng là con số của người Mỹ Williams khi đoạt chức vô địch ở Vận động trường ở Amsterdam bên xứ Hòa Lan. Sau rốt chúng tôi cũng nên nói rằng kỷ lục hoàn cầu 100 th. bây giờ là của Owens, Peacock Metcalfe và Jonates với con số 10 sao 3/10.

Trừ cuộc đua 100 thước này ra thì mấy cuộc chơi kia, tuyển thủ Phi luật-tân chỉ làm thường chưa đáng liệt vào hạng quốc-tế. Từ

## PHI-LUẬT-TÂN GHÉ SAIGON

200 đến 400 thước, toàn những con số tầm thường, nếu ở Viên Đông này thì gọi là kỷ lục được nhưng qua đến Berlin thì hẳn còn sút ở sau người ta xa lắm Như chạy tiếp hơi 100 x 4 Phi-luật-tân đã có Salcedo và Guizman song chỉ có 44" tính ra là mỗi người chạy 11" thì hẳn còn kém cái kỷ lục của bốn nhà vô địch. Mỹ Wykoff, Kiesel, Toppino và Dyer đã lập ra tại Los Angeles với 40" một con số khiến cho ai là người thông thạo điền kinh cũng phải nhận là cùng rồi không thể nào làm hơn được nữa.

Về chơi tam cầu (bas-kett ball) thì Phi luật-tân đã biểu diễn hai trận hay lắm nhưng chúng tôi chưa biết đối đầu với Hung-gia-lơ là vô địch hoàn cầu thì họ sẽ đá được cách nào.

Về đua lội thì người Phi-luật-tân chỉ trong cặp một mình Ildefonso song người ấy đã lớn tuổi, đi qua dự Vận động-Hội Thể-giới lần này là lần thứ ba, cả hai lần trước đều thua người Nhật thì chắc lần này cũng không thể gì thắng được.

Ildefonso lội brasse cả hai lần ở Amsterdam và Los Angeles đều thua người Nhật là Tsuruda cả nhưng hôm ghé ở Saigon lội tại C.S.S. thì chỉ mất có 2' 49" 4/5.

Toàn đội chỉ có Ildefonso và Adjaluddin là hay hơn hết Song hai người đó chẳng có hi vọng gì



Đoàn đại-biểu Phi-luật-Tân biểu diễn ở Saigon  
Mặc áo trắng là tuyển thủ Namkỳ. Mặc áo đen là tuyển thủ Phi-luật-Tân

đoạt giải ở Berlin. Có may lắm vào độ chung kết là cùng.

Đoàn tuyển thủ Phi luật-Tân nay đã đi xa chúng ta rồi. Từ 1er đến 16 Août đến đây, họ sẽ có mặt tại Berlin. Họ đi rồi, song họ còn để lại cho ta một bài học rất hay. Chúng tôi muốn vì tương lai thể dục nước nhà nói thẳng ra đây, họa may được nhiều anh em ưa thể thao công nhận và hưởng ứng.

Nói về thể thao, người mình bấy lâu chỉ thích đá banh, chơi to-nít mà thôi. Chỉ tr cái môn lội là môn người mình đáng lý phải trau dồi, phải có hội hàng hẳn hoi, mà cũng chẳng ai thêm đề ý đến, chớ đừng nói chi những môn chơi khác như phông lao, như bắn

súng, như chạy đua, như ném đồ nặng v.v.. Nghĩa là người mình quên cái gốc mà vụ cái ngọn vậy. Vì nhà thể thao hoàn toàn trước nhất phải là một con vật hoàn toàn mới được. Nói con vật, chúng tôi không có ý gì khinh thị, mà chỉ muốn nói rằng thân thể của mình có mạnh dạn đều đặn trước, sau đầu chơi qua môn thể thao nào mới mong giỏi được. Thân thể mà được như thể, nếu không nhờ điền kinh, thì nhờ chi bây giờ?

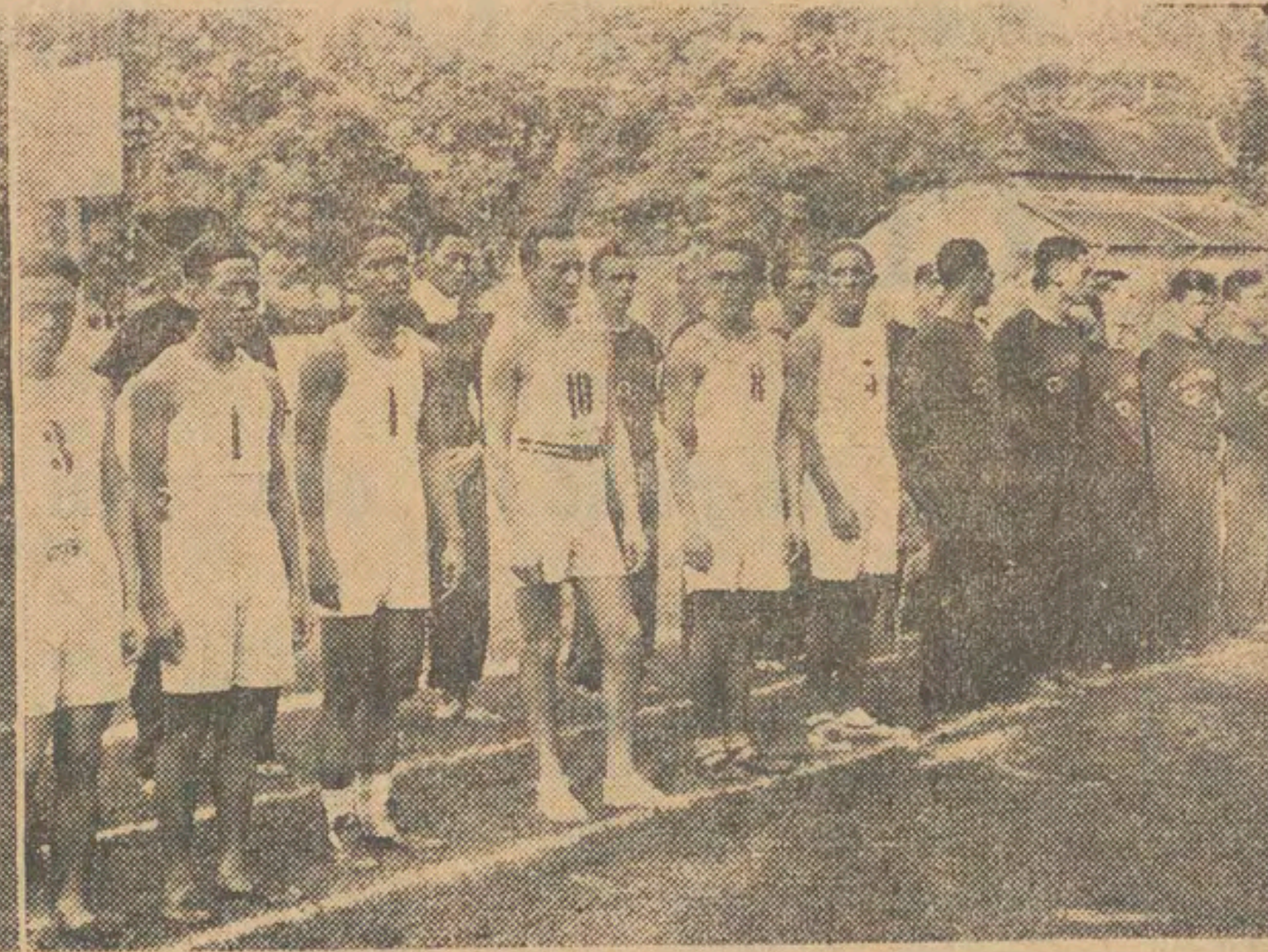
Ta há chẳng thấy người Phi-luật-tân trước mắt đó sao? Nhỏ tho cũng như ta, thể mà Salcedo chạy mau như chớp chỉ có 10" 4/5 mà hết 100 thước. Obial đầu

tốt không nhường dân nước nào cả. Không oanh liệt được như người Nhật-Bồn, ít nữa ta cũng phải bằng hay hơn người Phi-luật-Tân chớ. Cái này... trong khi đoàn tuyển thủ của họ qua đây, Annam chỉ có Đình là biết chạy... mà chạy chẳng hơn ai.

Sự khuyết điểm to lớn này, các nhà tai mắt trong làng thể thao Annam ta chẳng trông thấy đó sao?

— Sao họ không trông thấy? một người bạn của tôi nói. Có điều họ trông thấy rồi, nhưng mà họ mắc trâu đen trâu trắng với nhau cho đã thêm, rồi trời sắp cũng mặc.

Tôi không bi quan như vậy.



Có phép tiên gì mà lội trong 100 thước chỉ mất 1' 22" 2/5.

Hai cái thành-tích ấy chỉ cho ta điều gì?

Há chẳng phải nhờ tập luyện có phương pháp, nhờ trí chí trong môn điền kinh mà họ nên hay sao?

Người mình trong một vài hồi ai là người như ông Couber-nghành thể thao có những đức tin ở Pháp?

T. T.

Muốn có... bức hình thiệt khéo  
hình rọi thiệt có giá trị

Xin mời lại :

**NATUREL PHOTO**

(Kể rạp hát Tân-Định)

293 295, Rue Paul Blanchy - SAIGON

Thơ từ và mandat xin đề Mme LÊ-QUÝ-THỜI

## XIN CHỦ Ý



Đây là chơn dung ông Huỳnh-văn-Ngô dit Năm Sang chuyên môn thiện nghệ 18 năm sửa đủ các thứ máy điện, máy xe-hơi, máy tàu, máy xay lúa, máy vô tuyến-điện T. S. F. Việc làm chúng tôi trước kia có cái quán trong mấy hàng lớn nhất Đông-dương như U. N. E. D. I. (L'abée) Cie Tramway d'Indochine, Garages Charner Cholon Els, J. Comte v. v., Xưởng chúng tôi có các thứ máy : như máy charge bình accu thiết đứng lại có máy để giấu induct, ma gnétó, dynamo; dem dynastart và démarreur. Các thứ máy chi tới chúng tôi làm đều chắc chắn kỹ lưỡng.

**Electro d'Espagne**  
**ATELIER**

n° 272 Rue d'Espagne.

Đây là bạn tri-âm của  
các học-sanh Nam-Nữ



20.00 một cây viết máy Boy Scout  
Ngôi vàng thiết 18 carats bao kiết

Bán lẻ tại Saigon :

NGHỆ SANH, 15, rue Schroeder.  
TAM NGUYỄN, 59, G. Guynemer.  
NAM-HUNG-LỢI, rue Vannier.  
NAM-THANH-LỢI, rue Vannier.

Đại lý cõi Đông-Dương,  
THAI LE HON.  
275, rue d'Espagne, Saigon.

## MƠI MƠ CỬA!!

MỘT CÁI TRƯỜNG ĐÁNG CHO ANH EM CHỦ Ý

Ấy là trường dạy :

SỬA MÁY VÀ RÁP MÁY XE HƠI  
NGHỆ THO HẸN THO ĐẸN. THƠ ĐIỀN



Hỡi ai muốn có một cái nghề trong mình  
Nên đến hỏi hoặc viết thư cho

**M. TRINH-HƯNG-NGÀU**

Auto-École - 25-25 bis, rue Lagrandière. Saigon

Tél 20.245

## BAZAR TÂN-TÀI-PHÁT

N° 39, rue Gialong :: CHOLON

Giấy dương hiệu « BA-HÌNH » hạng nhất để dành bao lâu cũng dặng, mắc mưa không hư, phơi nắng thiệt tốt. Mỗi bao có bốn miếng, có cầu chứng nơi toà, giấy dương này gốc tại Đức-quốc.

Và có Đại-lý hàng hoá bán sỉ bán lẻ nón, dầu thơm, phần chỉ, nút áo ốc, nút xi thiết v.v. Nhận cách lãnh hóa giao ngân, mua bán tính giá rẻ, cách tiếp rước vui vẻ.





# CHÓ MẮC LEO

ĐOÀN  
THIỆN

của  
NGUYỄN  
YÊN



Tôi dám chắc rằng hai người trong đêm nay thức sang bết.

Mim cười, khoan dung cho một hạnh phúc mà tôi cũng được sẻ chia chút ít — bằng tình thân — tôi hỏi thăm:

— Hai ông bà được ngon giấc?

— Cảm ơn, anh! Ngọc-Hà trả lời, vì lạ chỗ nên em khó ngủ một chút.

Thăm-Du lại nói:

— Còn tôi thì, vừa đặt lưng xuống tôi đã đánh một hơi tới sáu!

Nói xong, anh cười, cười gương. Tôi biết hai người đều nói dối nhưng tôi cũng vẫn biết rằng có nhiều sự thật không nói ra được là bạn thân nhau. Ăn xong chúng tôi kéo nhau ra sân, ra qua lại. Phòng ấy ở trên lầu, ra ngay cửa một cái tiem buồn.

Chúng tôi mục kích một cảnh độc nhất.

— Đuổi nó đi!  
— Lấy cây đập nó!  
— Múc nước tát nó!

Một đám đông người bu chung quanh hai con chó đang mắc leo. Đánh một con nó chạy tới thì con kia lại phải đi lui. Đánh con nọ thì nó kéo con kia hườn lại chỗ cũ. Xích tới xích lui, cả lũ hú



LAIT  
LE PATRE  
OVOMALTINE  
R. MOITTESSIER-SAIGON

Nếu căn cứ vào sự triu mến hiện giờ của hai chàng mà bảo rằng đó là một cặp vợ chồng có thể yêu nhau tới đời, thì khó ai cãi được.

Trước khi gặp Ngọc-Hà, Thăm-Du, như nhiều nười trai khác vẫn đọc vài quyển sách tình, thực hành tình ấy với một vài cô ở xóm biệt lập.

Thế nên tình anh và Ngọc-Hà có thể gọi là tình đầu-tiên của



một cặp đang khao khát yêu thương.

Để huê rương tráp, chúng tôi khởi sự cuộc du-lịch ở tỉnh Cần-thơ.

Chương trình không có như định. Thấy Ngọc-Hà ao ước cảnh vật miền Hậu Giang, Thăm-Du đề nghị n ay Cần-thơ.

Cố nhiên là chúng tôi ở phòng ngủ. Cũng tự nhiên là tôi phải ở riêng mình tôi một phòng.

Cái thứ vợ chồng, ở nhăm lúc trăng mật thì bao giờ cũng đánh đôi đánh đũa như chim bồ câu. Vừa mở phòng thì D. và H. đã châu mó nhau, nói chuyện không dứt.

Người ngoại cuộc nghe chuyện tâm bầy tâm bạ ấy không có ý nghĩa gì hết. Tôi kiểu một phòng để khỏi phá cái lúc mùa của bạn.

Vừa tảng sáng, Thăm-Du đã ở cửa phòng mời tôi ăn điểm tâm.

Bước vào, tôi đã cố-tâm quan sát mặt mày của đôi vợ chồng mới.

Ngọc-Hà tóc tai rối rùi, ngồi đã dưới một xô. Thăm-Du tươi tắn, nói cười, mời mọc tôi không dứt.

TÔI không hiểu tại sao tôi bị nhiệm triết-học.

Nhiệm nó, mình phải thấy cuộc đời với một cái tổng-đạo mình-mong, và vì đó, đôi khi mình phải lầm-lở những chuyện, mà đến sau mình phải bỏ ngo không dám chắc rằng mình làm bậy hay phải.

Cách đây một tháng, bạn tôi, anh Thăm-Du, rủ tôi cùng đi du-lịch hưởng cuộc trăng-mật với anh.

Cái hạnh phúc thường thường ích-kỷ. Du-lịch trăng-mật hẳn là một hạnh-phúc, Thăm-Du đánh lễ hưởng riêng nó với người anh thương, nhưng vắng tôi anh thấy thiếu một người bạn trò đùa cùng anh hằng ngày, mặc dầu anh được có kẻ yêu thay thế tôi. Nên anh nắn nắn quyết đòi tôi phải đi với anh và cô Ngọc-Hà.

Ngọc-Hà là một gái mới. Có thật đẹp, cũng như những cô gái nhà giàu. Da trắng mịn màng, môi mông, mắt tròn, tay chơn nõn nua, có thể làm tiêu-biểu cho những mơ-mộng của cái tuổi dậy-mậy như Thăm-Du và tôi.

Thêm với cái sắc-lịch, Ngọc-Hà còn được một tâm-hồn rất thơ-ngây mà các nhà thi-sĩ lãng-mạn thường ca-tụng. Thơ ngây của một cô gái đẹp mà để vào một căn nhà hoa nở trang lên mùi-mẫn thì ai cũng thích, nhưng thơ ngây — dầu của ai — mà phải đụng với mặt thực-tế của sự sống thì nó hay sanh chuyện khôi hài, bi kịch.

Ngọc-Hà thơ ngây cho đến đời (theo lời Thăm-Du thuật lại với tôi) có gặp một chị đàn-bà để lại ngoài đường mà cô không biết, lại kêu Thăm-Du đang cùng đi dạo với cô mà nói rằng chị ấy phóng-uế sái luật.

Ngọc-Hà mới vừa ra trường Nhà-trắng.

Thăm-Du chóa mắt vì sắc đẹp của cô nên đeo-đuối riết theo cô hơn hai tháng. Nay anh đạt được hi-vọng.

Trai lại với Ngọc-Hà, anh là người ưa chế-diễu, sống ở hiện-tại, hoàn-toàn vật-chất.

đự, rồi cuộc hai con chó mắc leo vẫn tri kéo nhau trước cửa tiem. Ông chủ hiệu buồn cho là xui xẻo cho ông vì ông mới mở cửa chưa bán mỡ hàng. Mấy người đi coi kẻ thì cười, khoái chỉ được xem một trò tự tử mà chỉ có thú vật mới dám diễn được; người khác lại giận dữ đánh thọc vì loài thú và ấy dám đem cái tấn tuồng họ diễn hồi hôm với vợ với chồng họ, trên giường chiếu đàn- hoàng, mà đi n ra lại trước mắt họ giữa ban-thiên bạch nhựt.

Ngọc-Hà động mỗi từ tâm bảo;

— Nói với họ đánh nó làm chi tội nghiệp!

Thăm-Du rùn vai:

— Mặc kệ! Can hiệp làm gì! Minh không có chơn trong hội Bão hộ súc vật!

Tôi đây tôi nói một câu mà đến nay tôi còn hối hận. Tôi xin thề trên danh dự tôi rằng lúc ấy, tôi chỉ chiều theo một cảm-lưng: triết học.

Tôi nói:

— N.ười ta nói n.ười là một con thú vật đi hai chơn có tư



tướng, có lý-trí. Vì thế mà, kiêu n.ạo với cái tư tưởng và cái đứng thẳng lưng được, loài người không dung dưỡng những cái cũ của con vật mà họ cho là chế-diệu họ Hai con chó này nó làm chuyện mà loài người vẫn làm. Loài người khỏi mắc ẹo. Trai lại, họ lại tỏ diễm cái chuyện của chó đang làm đó bằng những câu hồn-nhơn gia-đinh, tiền bạc, nỗi giận-giống, hương lửa v. v. Họ được hơn chó ở chỗ tư-tưởng. Cái đều chó làm, họ cũng làm, nhưng họ làm kín đáo, họ tắt đèn, họ đóng cửa.

Ngọc-Hà chăm chỉ nghe, suy-nghĩ.

Ở dưới thang lầu một người mặc âu-phúc đang chửi lên và hăm thừa cô-bớt một cô lạng chơi. Cô ấy ăn cắp bốp-phơi của thầy trong lúc thầy ngủ mê mết, sau cuộc tình-giao với cô, hồi hôm.

Được mọi tôi nói tới:

— Đây là một vụ mắc leo của loài người, mắc leo bằng tiền bạc. Cô nọ bán sắc, thầy kia mua. Chó nó không biết cái ấy. Chó cũng không biết lợi dụng cái ấy để thủ lợi.

Tôi nín. Ngọc-Hà vẫn nghe.

Nửa đêm sau, Thăm-Du gõ cửa phòng tôi, xin qua ngủ nhờ. Anh thở ra, chên năn.

Trả lời theo cái ngó nặc-nhiên của tôi, anh nói:

— Báo hai quai! Không để chuyện chó mắc leo mà nó làm cho N.ọc-Hà đối với tôi rất lạnh lẽo. Hà cấm tôi làm cái chuyện mà anh biển. Hà chủ trương yêu thương; bề ngoài thôi. Anh nghĩ coi! Vợ chồng như vậy ai mà chịu nổi. Cũng tại anh! Bây giờ tôi chán vợ quá!

Tôi ngồi dậy, buồn hiu. Khó tính cho tôi thật!

— Anh làm sao mà Ngọc-Hà giận?

Tôi vẫn nói.

— Thì cũng làm như người ta thường làm, anh khéo hỏi.

— Thôi được, để tôi lẩn vạ này cho.

Tôi mới nói một giọng về ái-tình, tình-dục, tình-giao, nói cho đến đời Thăm-Du nằm bên tôi ngủ mất hồi nào tôi không hay.

Một tháng sau, về nhà, tôi được một bức thư của Thăm-Du. Thư như vậy:

Bạn,

Ngọc-Hà và tôi đã ly-dị nhau rồi. Nếu bạn hỏi nguyên-do, thì tôi lung tung chẳng biết làm sao mà trả lời cùng bạn được rõ ràng.

Từ lúc du-lịch trăng mật về đến sau Ngọc-Hà vợ vẫn, suy nghĩ lung lăm. Mỗi khi tôi đến gần, dường như nàng gổm-ghiếc tôi.

Từ khi nàng yêu-cầu tôi đối với nàng chỉ dùng « bề ngoài » mà thôi thì tôi vẫn định nín nghe theo, mong mỗi rằng nàng sẽ trở lại như trước và hủy-bỏ cái quyết-định vô lối ấy.

Nhưng vợ chồng, yêu thương nhau, nào phải bởi sự bề ngoài, nào phải bằng trái tim, tiền của hay là chỉ chi khác. Bằng có là tôi đã dùng hết cách, từ lời dụ-ngọt, êm đềm trong tâm hồn tôi nảy ra cho đến những câu thơ lãng-mạn về ái-tình, nhưng, hết thấy đều vô hiệu quả. Tôi mới biết rằng cả thầy lời lẽ mơ mộng ấy chỉ là những câu có ra để tô-điểm cho một hành động cuối cùng: sự tình-giao.

Thôi thì thôi. Tôi đi Hà-nội. Chúc anh ở lại bình an. Và anh cũng đừng buồn, vì tôi chẳng phải nơi anh. Ngọc-Hà có lẽ giải quyết sự truy-ục sâu sắc của nàng bằng cách ẩn mình nơi nhà kín, hiến thân cho cái đạo vô vị mà tây-tuyệt nổi lòng.

Yên cho Ngọc-Hà!

Nghĩ lại vì chó mắc leo mà tôi phải mất hạnh phúc, tôi không khỏi ngậm ngùi, chán nản.

Bạn của bạn,

THĂM-DU

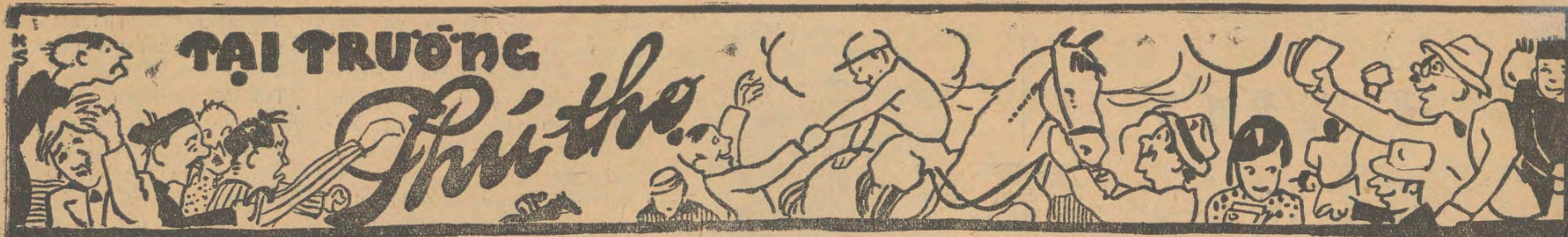
## DIỀU CẦN THIẾT

Nếu quý vị nào vườn phải bệnh phong-tĩnh nên nhớ đến thuốc **Cứu cấp hoa liễu** hoàn mỗi hộp **0\$40** chính là một người bạn rất thật tâm và sốt sắng cho quý vị dặng mau dứt bệnh và ít tốn tiền. Khi đã dẹp yên mũi iặc chẻ gớm ấy lại cần phải thân thiết với người sẽ là bạn quý hóa của quý vị nữa, ấy là thuốc **Tam nhân thất khí** hoàn hộp lớn **1\$20** nhỏ **0\$60** để bổ dưỡng cho sau này khỏi đau thân, trẻ khi di-tinh hay là lỡ con mắt.

## NHÀ THUỐC NGUYỄN-VĂN-CUNG CAO-LÃNH

Chi nhánh NGUYỄN-VĂN-CUNG Cao-lãnh, N° 7, Route Provinciale 15 à Giadinh — Maison CŨU-CHAU (chi nhánh Nguyễn-văn-Cung) au Marché de Camau — HUỖNH-TRÍ, 15-15 bis, Rue Obier Pnom-Penh — TRẦN-VĂN-THÂN, Place du Marché Sadec.

Trên 500 Đại-lý khắp cả Đông-Pháp.



Chúa nhật 14 Juin 1936

### Độ thử nhứt

#### PHẦN THƯỞNG AUGURE

(1ère épreuve)

Đua tron, 1000 thước  
ngựa 3e série.

|              |      |
|--------------|------|
| Hồng-Mai     | 39.k |
| Charabia     | 37.5 |
| Vang-hữu-Lợi | 37.  |
| Vang-Vân     | 37.  |
| Vang-Lộc     | 30.5 |
| Vang-Anh     | 30.5 |

Độ này ngựa trên chun là Vang-Anh kể là Charabia và Hồng Mai dượt cũng khá lắm, theo ý tôi thì nên đánh :

Nhứt : Vang-Anh  
Nhì : Charabia  
Ngược : Hồng Mai

\*\*\*

### Độ thử nhì

#### PHẦN THƯỞNG CONQUÉRANT

Đua tron 1.200 thước  
Ngựa hạng 2<sup>e</sup> série.

|                   |      |
|-------------------|------|
| Kim-Em            | 37.5 |
| Rialto            | 37   |
| L'Espoir          | 37   |
| Café Crème        |      |
| (ex Hôi huê-Hùng) | 37   |
| Hồng-Lạc          | 35   |
| Vang-thanh.Liêm   | 35   |
| Đạm-Phước         | 35   |
| Huỳnh-Hồ          | 33.5 |
| Fillette          | 33.5 |

Đám này mấy con có hy-vọng hơn hết là Hồng-Lạc, Vang-th.Liêm, Fillette và Hôi-huê.

Hùng. Con Hồng-Lạc có chạy chung rồi với Vang-th.Liêm và thua con này, mà độ đó nó đi không có thiệt cương, độ này chạy lại nếu chủ nó cho ăn thì nó sẽ ăn dễ dàng lắm, vậy nên đánh

Nhứt : Hồng-Lạc.

Nhì : Vang-th.Liêm và Fillette

Ngược : Hôi-huê-Hùng.

\*\*\*

### Độ thử ba

#### PHẦN THƯỞNG AUGURE

(2e épreuve)

Đua tron 1000 thước  
Ngựa 3eme série.

|            |      |
|------------|------|
| Khứu Danh  | 39k  |
| Popech     | 39   |
| Đạm-Châu   | 37   |
| Siroc      | 35   |
| Nữ hoa Sơn | 33.5 |
| Hải-Vân    | 32   |

Ngựa hay hơn hết trong độ này là Khu Danh, Đạm Châu và Siroc, vậy bà con nên đánh :

Nhứt Khuu Danh

Nhì Đạm châu

Ngược Siroc

\*\*\*

### Độ thử tư

#### PHẦN THƯỞNG ANH-VÔ

Độ bán đua tron, 1500 thước  
Ngựa ngoại hạng chưa ăn độ

trong mùa này

|              |       |      |
|--------------|-------|------|
| Kim-long-Vân | 300p. | 41 k |
| Champa Eck   | 300   | 39.5 |
| Champa Sath  | 250   | 39   |

|                |     |      |
|----------------|-----|------|
| Majunga        | 250 | 35.5 |
| Vang-Danh      | 150 | 35   |
| Rounrœung      | 200 | 35   |
| Kim-Anh        | 250 | 33.5 |
| Le Lion        | 150 | 33   |
| Soudan         | 100 | 33   |
| Vainqueur      | 100 | 33   |
| Sardine        | 250 | 31.5 |
| Kim-lang-Em    | 250 | 31.5 |
| Khứu-hoài-Ngọc | 100 | 31   |
| Kim-Liên       | 50  | 29.5 |
| Hồng-Môn       | 100 | 31   |
| Garuda         | 100 | 29   |

Độ này thiệt khó bàn lắm phần thi piste chạt mà ngựa đông quá, đánh trúng được thì thế nào cũng ăn cá lớn, theo chun căng thì Kim Liên, Champa-Eck, Kim long Vân và Majunga có phần nhiều hơn hết, theo ý tôi nên

đánh : Nhứt Kim Liên  
Nhì Champa-Eck, Kim long Vân  
Ngược Majunga

\*\*\*

### Độ thử năm

#### PHẦN THƯỞNG AUGURE

(3e épreuve)

Đua tron, 1000 thước.  
ngựa 3<sup>e</sup> série

|             |      |
|-------------|------|
| Đạm Hà tiên | 39   |
| Togo        | 35   |
| Khứu-Thuận  | 33.5 |
| Khứu May    | 32   |
| Kim.N.ân    | 32   |
| Hùng-Vô     | 32   |
| Ô-Phụng     | 30.5 |

Biêch-Hoa 30.5  
Đám này ngựa hay hơn hết là Kim.N.ân, Đạm-hà-tiên, Khứu May, Ô-Phụng, vậy bà con nên đánh :

Nhứt : Kim-Ngân.

Nhì : Đạm-hà-Tiên, Khứu May.  
Ngược : Ô-Phụng.

\*\*\*

### Độ thử sáu

#### PHẦN THƯỞNG ORANGEADE

Double - Event

Đua chấp, đua tron 1400 thước  
Ngựa hạng 1ère série.

|               |      |
|---------------|------|
| A-Lương       | 41.5 |
| Vang xuân Lộc | 40.  |
| Khứu tấn Lợi  | 39.5 |
| Đông Pháp     | 36.5 |
| Vas-y-Arthur  | 35.5 |
| Vang Sơn      | 32   |
| Sraianet      | 31   |
| Le Gain       | 31   |
| Hồng phi Long | 28.5 |

Theo chon căng độ này neg kê, A Lương, Vas-y-Arthur, Vang Sơn và Vang-xuân-Lộc, con sau này kỳ rồi đi chung độ với Srey Sranas không thiệt cương, chó nó dượt hay lắm, độ này nên kể nó trước hết theo ý tôi nên đánh:

Nhứt : Vang-xuân-Lộc.

Nhì : A.Lương, Vas-y-Arthur.

Ngược : Vang-Sơn.

\*\*\*

### Độ thử bảy

#### PHẦN THƯỞNG AUGURE

(4e épreuve)

Đua tron 1.000 thước  
Ngựa 3ème série.

|              |      |
|--------------|------|
| Long Thanh   | 39k  |
| Khứu phi Vân | 37   |
| Loyal        | 35   |
| Đạm Sang     | 35   |
| Hồng Phát    | 33.5 |
| Thanh Hương  | 33.5 |
| Anh Hoa      | 32   |

Độ này ngựa trên chun hơn hết là Khuu phi Vân, Loyal và Long Thanh, vậy nên đánh :

Nhứt Khứu phi Vân

Nhì Loyal

Ngược Long Thanh

\*\*\*

### D. E. nên đánh

|            |               |
|------------|---------------|
| Champa-Eck | Vang xuân Lộc |
|            | Vas-y-Arthur  |
|            | A Lương       |
| Kim Liên   | Vang xuân Lộc |
|            | Vas-y-Arthur  |
|            | A Lương       |

NÀI-HÈN

PHÒNG TRÔNG RĂNG  
52, đại lộ Bonard, Saigon

### LÊ-VAN-TRU'ÔNG

Cựu sanh viên trường răng và chữa các kinh về miệng ở Nantes, cấp-bằng trường đại học Y-khoa ở Paris. Mỗi ngày chữa nhứt có ghé coi và chữa bệnh tại Cánhthor, số 10 đại lộ Gallieni

## BINH NGOÀI DA

## BÓN UẤT



0\$30

MUA NHIỀU  
CÓ HUÊ HỒNG

### GIÁ RẺ

Hai thứ thuốc bảo  
:: chế tại PARIS ::  
CÓ BÁN: Tại các  
hiệu thuốc Tây và  
các tiệm trữ bán  
:: :: thuốc :: ::  
Tây ở Đông-Pháp

## Thuốc dăng hiệu "CÂY CHUỐI"

INOTYOL của Bác-sĩ F. DEBAT, Paris

Cả hoàn cầu đều biết. Hơn 300.000 Bác-sĩ mỗi năm dùng hàng triệu để trị các thứ bệnh ngoài da. Ấy là cái bằng chứng chắc chắn về sự công hiệu của thứ thuốc này.

Thuốc dăng Hiệu « CÂY CHUỐI » làm cho da hết ngứa, bớt ngứa và mau liền ; dùng nó :

Không nóng da — Bệnh mau khá — Mau lành mạnh

Thuốc dăng Hiệu « CÂY CHUỐI » là thứ thuốc hay hơn hết để trị các thứ bệnh ngoài da ; ghẻ có mủ, ghẻ ngứa, phong lác (hắc lác), con nít nổi mụn và da bầm, rất đỏ, các thứ mụn nhọt da bị phỏng (bỏng), bị mặt trời hấp, các thứ rôm sảy vì ăn không tiêu, và vì các thứ sâu, bọ đốt vằn vằn.

Thoa một lớp thuốc dăng Hiệu « CÂY CHUỐI » ở chỗ đau rồi lấy vải băng lại; cứ làm như vậy đến lúc lành thì thôi.

Vườn đất ở Đông-Pháp đều có trồng chuối, mỗi gia đình nên có thuốc dăng « CÂY CHUỐI ».

Có bán tại: Các hiệu bảo chế Tây và tiệm trữ bán thuốc Tây ở Đông-Pháp



1

ong

10

viên

0\$20

VÀI LỜI CÙNG ÔNG A. A., NGƯỜI PHÊ-BÌNH QUYỀN

# “VIỆT-VĂN QUI-TẮC”

TRONG BÁO MAI SỐ 9

BỎN báo tiếp được bài của ông Lương-ngọc-Luông gửi lại cây đăng, để trả lời bài phê bình của ông A. A. về cuốn « VIỆT-VĂN QUI-TẮC », vậy xin đăng ý nguyên văn dưới đây để công đồng lãm.

ÔNG A. A. là ai? Mà đầu ai đi nữa, ông cũng đáng làm bạn thiết của tôi, vì quen cả tam ngàn cái hay đáng chỉ-trích một vài điều sơ-sốt trong quyền sách của tôi, hầu dạy tôi đức khiêm-nhượng, nhân-nại, thích-hình là cử chỉ của một vị tín-hữu, tôn-sư của tôi vậy. Gặp người bình-phẩm văn-chương như ông A. A., thì thế nào khiếu văn của ta không càng ngày càng thêm tinh, thêm mới và lời khuyên sau đây của Boileau tiên-sanh há chẳng được thực-hành?

« Phải chọn người phê-bình đúng đắn, nhiệt-thành, Người tri-thức bằng xét suy theo chánh lý, Ngon bút kiếm chỗ thiên-sơ và kỳ-dị Ta rõ tường mà đánh 10-lần 10-bỏ qua. Nhà phê-bình sẵn lòng gở rối cho ta, Rồi đều lương-lý, ầu lo sẽ tan mất... »

(Chant IV, dịch theo câu thơ 71 tới 76)

« Hay tam tín-hữu hằng lệ tay bôi gạch, Trao văn-chương cho họ bình-phẩm sửa dùm Cầu cho họ hồ la, bắt bẻ um-xum, Ta chớ giận, chớ tưởng làm ta thượng tri, Song phải biệt phân kim-bằng với siem-mi; Kề gáp khen thưởng hay nhạo-báng, tinh-ma, Vay, thượng người khuyên, chớ không phải khen ta... »

(Chant II, dịch câu 186 tới 192)

Hạng triết-hữu hằng nghiêm tâm chỉ-trích, Việc lỗi-lầm ta, họ há dễ làm thính, Họ chẳng hề dung nơi thô-thiển gáp-gình, Cầu sắp sai họ đổi thay cho nhâm-chở, Họ gách bỏ những lời kiêu-kỳ khẩ-ố, Các du-từ, lộng ngữ, từ cú chương tãi... »

(Chant II, dịch câu thơ 199 tới 204)

Thế thì tôi nhận ông A. A. là bạn làng văn quý hóa của tôi, nên chỉ lời tôi đối-đáp sau đây chẳng qua là lời tập-tành biện-hộ với người thân, dặng học thêm đều quang-minh, cao-thượng.

a) Phải, trong 376 trương sách (quyển I) của tôi « không có gì lầm » với khối óc và cặp mắt bác-lâm, thông-minh, song đối với học sanh và những người mới tập làm văn, thì lý-thuyết trong đó dường như minh mông, bất tận. Và lại tôi không soạn sách này cho hạng nhà nghề là kẻ đã nghe nhiều, thấy rộng, nên không gọi chỉ là mới cả, thì cần chi ông A. A. rằng nhiều, rằng ít? Có lẽ muốn cho tôi biết ông là nhà học đã đọc qua mấy trăm pho sách dạy làm văn!

b) Ông A. A. nói « cái tên Việt-Văn Qui-Tắc dường như không đúng », vì có lẽ ông tưởng lầm rằng mỗi câu sách của tôi phải là câu pháp, câu luật, như câu luật mẹo, luật toán, mới gọi là « Việt-Văn Qui Tắc » được, chớ ông không chịu xen một lời định-

nghĩa và lý-thuyết nào vô đó. Mà như thế thì quyền sách của tôi sẽ giống như một bốn định-thức khô-khan không có lời giải bày, định-nghĩa (re-veil de formules sans démonstrations et définitions).

Mà xin ông A. A. hãy đọc lại cho kỹ dặng nhìn-nhận sách tôi là kho qui-tắc văn-chương. Trong phần « Lời sơ giải » tôi có luận đến năng-tính cần-ích cho nghề văn như thiên-tài, tài năng, trí tuệ tính cảm giác, trí tưởng tượng, trí nhớ, trí đoán, sở hiểu và lương tri. Mấy cái năng-tính này không phải qui-tắc chính thức cho nghề văn, song nếu văn-sĩ không có mấy năng-tính này, hoặc khi phải dùng trí tưởng-tượng mà mình không biết dùng, khi phải nhớ đến tính cảm giác hoặc trí đoán, vân vân..., mà mình dùng cần, dùng bậy, thì còn mong gì cấu tạo được giai chương? Vậy, ta có thể nói rằng các năng tính này là qui tắc gián-tiếp trong nghề văn.

Trong thiên thứ nhất, chương thứ nhất, sau khi dạy về văn tự, tôi chỉ cách cấu tạo danh tự, tính tự và động tự. Đó không phải là qui tắc hay sao?

Qua chương thứ nhì, tôi nói đến văn chương khái tính, như sự minh bạch, hợp pháp, hợp lý, xác đáng, tự nhiên, thanh nhã, v. v... đó cũng là qui tắc gián tiếp vì người nước nào cũng phải viết văn minh bạch, hợp pháp, xác đáng, thanh nhã, điều hòa v. v...

Còn về mấy chương khác trong cả quyển sách của tôi, thì ai dám không cho là những chương qui tắc dạy cấu tạo văn súc, văn hoa, sự cấu tứ, bố cục, chuyển kết, thổ từ, kết luận... qui tắc dạy đặt các lối văn xuôi và các thứ thì cú?

Ông A. A. có cái sức tự-y (association d'idées) rất to, nên khi đọc quyển « Việt Văn Qui Tắc » của tôi, ông liền nhớ sang qua không biết mấy chục quyển « Tu Từ Học » có lẽ ông đã gia công học tập xưa nay. Thông minh thay! Mà xin ông nhớ rằng « Văn Chương Qui Tắc » với « Tu Từ Học » là bà con ruột, nên « Văn Chương Qui Tắc » phải nhìn nhận « Tu Từ Học » và được phép rước vào nhà.

Ông A. A. viết giọng chưa cay rằng: « Tu-Từ Học (Rhétorique) mà bây giờ người ta đã dẹp lại một xó tủ, không còn đem ra dạy học trò như xưa kia ». — Không, chốn học đường người ta không bỏ cả « Tu-Từ-Học », song bỏ nhiều khoản phiền-phức và chỉ dạy sơ qua những phép văn-hoa

đại-khái thường dùng như phép tỷ-giảo (comparaison), tả ảnh-từ (méaphore), đại-ảnh-từ (allégorie), nhân-cách-hóa (prosopopée), biến-danh-pháp (métonymie), phân-hiệu-pháp (synecdoque), vân-vân...

Người ta bỏ bớt như thế cho đủ thì giờ mà dạy rộng về văn miêu-tả như tả cảnh (topographie), tả chân (portrait), văn kỹ thuật (narration) phân-tích văn-chương (analyse littéraire) và văn biế-luận (dissertation) là các lối văn của học sanh phải đặt trong buổi thi bằng cấp tú tài. Sắp đặt và bài cho đúng đắn theo lối, theo điệu văn, lo cho ý-từ được dồi-dào và liên kết nhau, cho có trật-tự hẳn hoi, cho các phần đều được tỷ-lệ cân-phân hầu tất cả bài văn được duy-nhứt theo đề mục, đó là việc chánh; còn dặm lời và noa bóng-bẩy tùy lý tùy nơi là việc thứ, nên chỉ bỏ bớt phép văn hoa trong học đường là phải. chớ không bỏ cả thấy đâu. Ông A. A. dư biết chương trình của lớp học tú tài, mà sao dám nói liều như thế? Mà biết cả khoa « Tu-Từ-Học » là vô ích sự hay sao? Người ta bỏ bớt nhiều điều, mình lại nghiệm chiêm tất cả, thì mình được tiếng quảng kiến, đa văn, chớ có hại chi mà lui bước!

c) Trong hôm diễn thuyết ngày 8 avril trước đây, tôi có nói hiệu nay tiếng nói Việt Nam còn thiếu tiếng khoa học, văn chương, nên rất khó cho nhà văn về sự tuốt từ, biểu ý. Mỗi vị văn nhân phải mượn tiếng Tàu đã dịch sẵn, hoặc phải tự mình cấu tạo ra tiếng mới, mới có thể luận đến các vấn đề khoa học. Chính mình tôi cũng phải làm như thế, như trước tôi có qui ông Gilbert Chiếu, Phạm Quỳnh, Nguyễn Văn Vĩnh, Đào Duy Anh, vân vân.... Tôi biết tôi sẽ lúng túng, khó khăn trong lời nói, song tôi quyết thắng cho được sự trắc trở, khó khăn và tôi đã thắng, tôi đã mở con đường rộng cho kẻ hậu tấn noi theo và càng ngày càng lo chỉnh đốn.

Lời văn cần nhắc, đối đáp hay thông thả, tự nhiên thế nào cũng mặc, miễn nó minh bạch, hợp pháp, hợp lý, xác đáng, thanh nhã thì thôi. Còn những « chỗ câu kỳ và tiếng dùng không đúng giá của nó », thì xin ông A. A. đọc lại cho kỹ, rồi chỉ ra cho tôi biết, dặng tôi sẽ còn được hầu chuyện với ông.

LƯƠNG-NGỌC-LUÔNG.  
(Còn nữa)

## Tại sao bệnh Di-tinh có hai chứng?

Theo sự nghiên cứu cùng hết các sách vở về y-dược và kinh-nghiệm của bốn-đường thì bệnh Di-tinh khác nhau xa.

**CHỨNG THỨ NHẤT:** Kêu là Mộng-tinh, phần nhiều những người trí-thức ít hay vận-dộng, làm việc thường ngồi một chỗ hay mắc bệnh này. Khi làm công chuyện, hoặc rảnh lo quá độ, khi nằm xuống thì mê mệt nên hỏa nơi trái tim xông lên làm cho người nóng nảy sanh ra mộng mị, thấy gần đàn bà rồi xuất tinh ra. Khi thức dậy thì tinh-thần đã được, gân cốt bãi hoải, trái tim hồi hộp.

**CHỨNG THỨ HAI:** Kêu là Huột-tinh, chứng này sanh ra tại người yếu, cái thân suy bại, tại lúc nào còn nhỏ chơi bời quá độ hoặc hút á-phiện nhiều, khi trọng tuổi, tạng phủ đều hư bẽ nên khi không tinh cứ xuất ra ngày như đêm. Bệnh Huột-tinh không khéo điều-trị thì người khó sống lâu.

Bốn-đường nghiên-cứu hết sức kỹ-cang chế ra hai thứ thuốc trị hai chứng: Mộng-tinh và Huột-tinh một cách cực kỳ mau chóng. Bệnh nhẹ trong một hộp thì hết bệnh, bệnh nặng ba hộp thì tuyệt hẳn. Chỉ có dùng thử một hộp mới biết thuốc của bốn-đường thần hiệu thế nào? Bệnh Mộng-tinh phải dùng thuốc:

**Mộng-tinh dương tim đơn**

— BỊNH HUỘT-TINH PHẢI DÙNG: —

**Nam-tử thận bại cổ tinh phiến**

Mỗi hộp giá 1\$00 — Uống năm ngày

## THOAI-DU-DUỜNG

113, Rue Paris - CHOLON

169 BOULEVARD DE LA SOMME  
ngang hông Chợ mới — Saigon

## Docteur LÊ-BÁ-KIM

Ancien externe des Hôpitaux - Diplômé de l'Institut de Médecine Coloniale de Marseille

1° Trị đủ các chứng bệnh và chuyên trị những bệnh huê-liếu, đau lậu, đái gấc, hột xoài, phong ghê, và sanh sản của phụ nữ.

2° Có thử dâm và xét vi trùng bằng kiến biến vi.

**GIỜ KHÁM BỆNH**

Sớm mơi: 8 giờ tới 12 giờ Chiều: 3 giờ tới 7 giờ

Không có gì quý hơn là trước khi ăn cơm uống một ly rượu:

## VIN CHAN'S

RƯỢU BÒ HẠO LANG LÂM BẮNG HUYẾT BÒ

MÙI RẤT THƠM VÀ RẤT NGON

Một chai lít... 2 \$ 60

**CHỖ TRỮ BÁN: PHARMACIE FRANCO-ASIATIQUE**

219, rue Marins - CHOLON

(ngay ga Cholon)

Đi đâu gặp vòng rồi, quý vị cũng phải trở lại:

## “LE MEILLEUR SALON”

40, Rue Mayer - SAIGON

Vì chỉ nơi đây mới có thể làm cho quý vị vừa lòng, trong lúc mua sắm bàn ghế, và đồ đạc chung diện trong nhà theo kiểu kim thời

VUA THUỐC BỔ Ở VIỆN-ĐÔNG

## CỦ'U LONG HOÀN

Cửa nhà thuốc VÕ-ĐÌNH-DÂN  
CHOLON

Không có  
thứ sà-bong  
nào tốt hơn

## Savon VIET-NAM

dùng đồ tôn  
mà lại sạch  
sẽ và thơm.

« Phải chi má giảm nộ, má gan  
« hỏi lại con căn kẻ, không chừng  
« con tiêu can-dâm, con không  
« giấu chuyện thiệt được, mặc  
« lương-tâm con ngăn cản, không  
« cho con phan-phui chuyện  
« thiệt với một ai, với má cũng thế.  
« Nhìn sắc mặt uẩn nộ má khi  
« má thấy con, con đoán chắc má  
« không còn chút tình nào đối  
« với con, và con nghĩ con còn  
« nấn-ná ở đây, con rõ là một  
« mồi dìm ở mặt má.

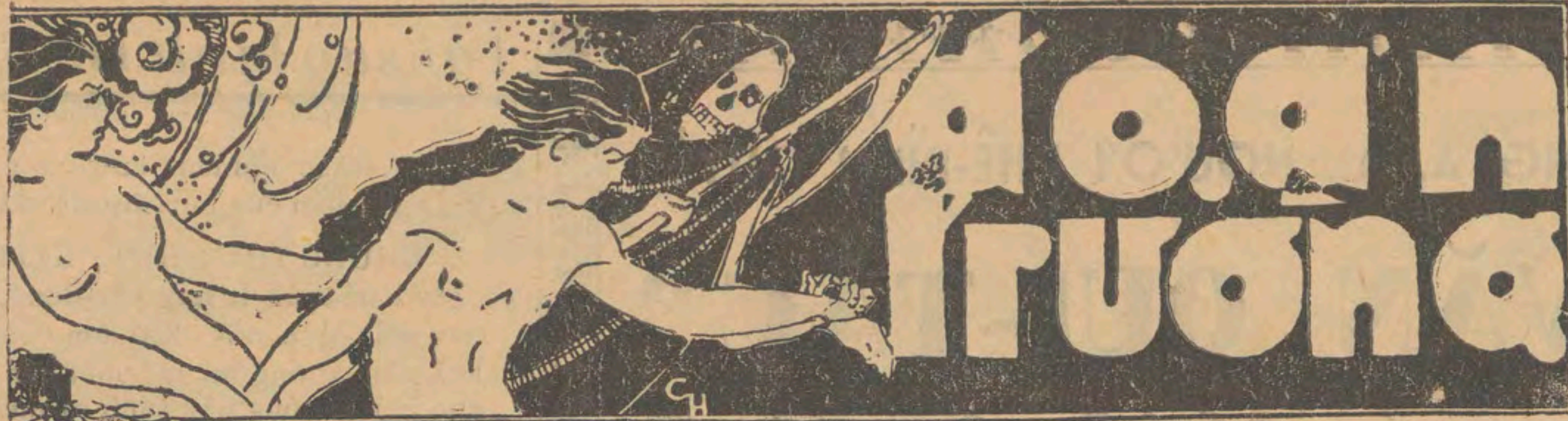
« Vậy con đi.  
« Con chưa biết con đi đâu. Con  
« sẽ ra sao, con càng ít biết hơn  
« nữa. Con còn niên thiếu, còn  
« nghị-lực nhiều và con ước  
« mong sao khi ra lặn lội ở hồng  
« trần, con gặp may nhiều hơn rồi.  
« Con có thể ở nhà ông Cai  
« suốt đời, nhưng lẽ nào lại chịu  
« ơn bố thí của người mãi! Má  
« sáng con sẽ lên tạ tội với người.  
« Khi má đọc mấy giòng chữ  
« này thì con đã đi xa rồi. Đi  
« không biết chừng nào về.  
« Con cầu xin chuyện củ mau  
« người ngoài.  
« Dầu má có giận con đến thế  
« mấy, má hãy nhớ rằng bao giờ  
« con cũng yêu má và kính má  
« luôn.

« Kính chúc má vạn an.  
Con bạc phước, DUNG».  
« Đêm 13 tháng 10 annam, 11 giờ».

## ĐOẠN THỨ SÁU

Thơ cô Bạch-Liêng, cổ hữu Như-  
Ngọc gửi cho Ngọc.

« Chị Ngọc yêu dấu,  
« Hiện giờ chị ở đâu?  
« Chị ra sao rồi?  
« Chị làm gì?  
« Ba câu hỏi ấy, em buộc chị  
« phải trả lời ngay. Vì sau gần  
« một năm nay chị chỉ gửi cho



của VỌNG-VÂN

« em có một bức thư. Những thơ  
« em gửi cho chị, không rõ có  
« đến tay chị không, mà như đã  
« thả trôi sông. Nếu chị đã đoán  
« trước rằng dám cưới chị, phần  
« đông chị em bạn cũ ta không  
« tán thành, rồi chị em hơi lặ  
« tiếng, thì thật không có chị lạ.  
« Thế thì chị không có một chữ  
« để cho hay chị có chồng.

« Giá như chẳng may em không  
« gặp một chị bạn khác cho hay,  
« em tưởng chị đã chết mất.  
« Chị chưa biết em nên chị mới  
« sắp em vào hạng chị em tự-dại.  
« Vậy là chị quấy lắm.

« Chồng chị là anh Xoài, anh  
« Mít hay Tăng-Xôi, chị vẫn là chị  
« Ngọc yêu dấu của em.

« Chị chờ quá nề-cổ những  
« chuyện không đáng nề-cổ;  
« đừng chấp nhứt những chị em  
« nào muốn đoạn tình với chị,  
« sau khi chị xuất giá. Ở vào địa  
« vị chị, em đối phó với họ bằng  
« sự khinh bỉ. Em khinh bỉ họ  
« như thế này: em đeo xoài  
« nhiều, ngồi ô-tô lớn, chạy qua  
« mặt họ, cho họ nuốt bụi, khi  
« họ đứng bên vệ đường ngó em  
« bằng con mắt nạo-mạn.

« Nhưng mà theo chỗ em đọc  
« hồi anh Tăng-Xôi của chị có  
« phải hôn gì đâu. Anh không có  
« học-vấn bằng chị mặc dầu  
« nhưng anh yêu chị, tưng trọng

« chị và nhứt là anh có lòng tốt  
« đối với chị và gia-quyến chị. Ở  
« đời phải quý-trọng tấm lòng tốt  
« hơn hết vì nó là cái nguồn của  
« tất cả hạnh-phúc.

« Hiện giờ, em không rõ chị ở  
« Mỹtho hay ở Cầntho. Em gửi  
« thơ này ngay cho bác, cậy bác  
« chuyển giao chị. Em biết chị có  
« nhà ở Cholon và ở Saigon. Chừng  
« nào chị về Saigon, hãy báo tin  
« em biết.

« Em chắc, trong hồi em viết  
« thơ này, chồng chị dắt chị đi  
« ngao-du hoặc ở Bắc-hà, hoặc ở  
« Huế, hoặc ở Đệ-Thiên. Rồi chị  
« cũng về Saigon?

« Nhắc đến Saigon may không  
« em quên mất. Rõ em lãng trí  
« quá.

« Trên, em đã nói có gặp một  
« chị bạn. Chị ấy là chị Dung.

« Cách hai bữa trước, nhơn đi  
« dạo với nhà em ở đường Bon-  
« nard em gặp chị Dung. Không  
« phải chị cùng đi dạo như em,  
« mà chị nghiêm nhiên ngồi trong  
« hiệu « Liễu oanh trang » như bà  
« chủ tiệm. Ban đầu em sợ lắm  
« vì hồi ra trường đến giờ em gặp  
« Dung chỉ có một lần ở Saigon  
« với chị độ nọ. Em đi qua, đi  
« lại, nhìn chị đôi ba lượt rồi  
« bước vô lạ sao, chị không muốn  
« nhìn em và em trộm xem chị  
« có vẻ buồn bực và thần sắc như

« hờ kém. Nhưng mà, chị Ngọc à,  
« với nước da mét mét, với cái áo  
« màu đen, chị Dung có cái đẹp  
« đầm thắm, « bí mật » làm sao!  
« Và chị có giời phần sương  
« sương! Sao lại có sự thay đổi  
« lạ vậy? Em hỏi thăm tự-sự chị  
« nhứt là về việc hôn nhơn, chị  
« chị không chịu nói. Em chưa  
« tin rằng đôi uyên ương đã rời  
« rã nhau. Mà không vậy sao chị  
« đã có chồng rồi mà Dung còn  
« độc thân? Lẽ anh Dung phải  
« cưới Dung ngay hồi mới ra  
« trường kia chứ.

« Lại chị Dung len lỏi vào làm  
« mại thú cho « Liễu oanh trang »  
« Thật là một chuyện khó nghĩ  
« nữa. Chắc chị không lạ gì nhà  
« buôn ấy: hai căn phố lầu bệ vệ  
« ở đường Catinat ngang rạp chớp  
« bóng M..., huê mỹ với bộ tủ  
« kiếng ở mặt tiền, chưng bày  
« những lọ nước hoa, những hộp  
« phấn, kem, cùng là giày, nón,  
« cà-vạt, sơ mi, k ăn vớ... Quán-  
« lý nhà buôn ấy, cô bảy Phùng,  
« hồi trước vợ lẽ quan huyện  
« Thủy, và cũng là tình nhân cậu  
« tư Trường ở Ômôn hồi mười  
« năm trước, một người đàn bà  
« tuy đã có tuổi mà đúng mực  
« tân thời.

« Chị Dung lộ vẻ không vui khi  
« nghe em tò mò hỏi chị những  
« là: « Sao chị được quen cô

« bảy Phùng rồi vào được Liễu  
« oanh trang? — Chị vào làm đã  
« bao lâu rồi? — Chị có vui  
« không?... » Dung chỉ lắc đầu  
« đáp vắn tắt cầm chừng và cố ý  
« giấu sự thiệt. Thấy câu chuyện  
« không đáng vui về thân mật,  
« em lật đặt giả chị, ra về với nhà  
« em. Em ra chưa khỏi cửa thì  
« Dung kẻ theo van em: « xin chị  
« làm ơn đừng cho ai biết em ở  
« đây nghe ». Em hồi trí trên:  
« Giấu Ngọc nữa à? — giấu Ngọc  
« nữa! » Em vừa dợm hỏi cho  
« biết vì có gì, Dung buồn bã  
« tiếp: « Em vì có chuyện buồn  
« to mới cắt bước lìa Cần-tho. Em  
« muốn tìm nơi để quên, nên em  
« muốn thân em sau này cô-độc  
« thôi. Nếu em trông thấy thân-  
« nhân, em không khỏi rồi tưởng  
« lại những kỷ-niệm đau-đớn của  
« em khi trước ». Dung nói mà  
« rung-rung nước mắt.

« Chuyện chị lạ vậy, chị Ngọc?  
« Em đã hứa kín miệng giấu  
« chị Dung mà rồi em nghĩ chị  
« Ngọc của em với Dung như tay  
« phải tay mặt, không lý em giấu  
« chị một chuyện quyền-lợi của  
« Dung và ngẫu-nhiên em được  
« biết. Lại nữa, đối với Dung,  
« Liêng này cũng có tình bậu bạn  
« thân-thiết, em cũng có quyền  
« hỏi cho biết vì sao đời chị  
« Dung có cuộc biến đổi như thế  
« kia. Tình duyên của Dung và  
« Dung có trải qua một cuộc  
« phong ba chẳng?

« Nếu chị chưa tiện phúc đáp  
« thơ em, ít ra chị cũng phải cho  
« hay trước ngày nào chị về  
« Saigon.

« Thơ đã quá dài rồi.  
« Em kính chào chị.

BẠCH-LIÊNG  
(Còn nữa).

# MỘT BỨC THƠ' CHO CÔNG CHÚNG TRONG BA KỲ

GẦN đây trong xứ có ra nhiều thứ dầu mắng giá bán rất rẻ, vì thế mà có nhiều người gởi thơ đến hỏi bôn-  
hiệu sao trong lúc tiền bạc eo hẹp mà Dầu Thiên-Hòa của bôn-hiệu không sụt giá như các thứ dầu khác để cho  
công chúng dễ mua dùng

Được những bức thơ này bôn-hiệu chủ-nhơn cảm động hết sức, vậy chúng tôi đăng bức thơ này để trả lời chung và  
giải nghĩa vì sao Dầu Thiên-Hòa mắ hơn các thứ dầu khác cho công chúng rõ, mà sau khi rõ rồi chắc công chúng  
sẽ không phiền giá mắ mà lại càng mua dùng Dầu Thiên-Hòa nhiều hơn nữa.

Dầu Thiên-Hòa mắ? — Vâng mắ thật!

Nhưng mắ mà không uống tiền mau, vì Dầu Thiên-Hòa chế ra bằng những chất thuốc rất cao giá hơn các  
thứ dầu khác; bởi thế nên Dầu Thiên-Hòa mới ngăn ngừa và trị các chứng bệnh xảy tới thỉnh thoảng một cách tuyệt đối  
Đó là về mặt công dụng của nó, còn nếu kể sự ít nhiều của dầu thì Dầu Thiên-Hòa cũng chiếm giải nhứt.  
Không tin công chúng hãy lường thử mà xem.

Đã vậy mà còn đối với một thứ dầu như Dầu Thiên-Hòa nó giúp ích cho người dùng nó một cách châu đáo,  
mau lẹ, nghĩa là trừ tuyệt bệnh, trong giây phút, thì kể cũng không mắ là bao.

Xin công chúng đừng câu nệ ở chỗ đó, và nên xét rằng dầu rẻ nhưng biết đâu dầu ấy dùng những chất làm thường  
má chế ra, và chỉ có làm ra bằng chất tâm thường mới có thể bán rẻ được thôi.

Vậy xin công chúng hãy tin nơi sự hiệu nghiệm của Dầu Thiên-Hòa mà dùng nó để phòng hờ lúc gặp cơn  
bệnh hoạn, vì cần phân ra cho kỹ cả hai mặt, về chất dầu, về nhiều ít, thì thật là không phải mắ.

## Nhà thuốc THIÊN-HÒA-DU'Ờ'NG

208, rue des Marins - CHOLON

CHỦ-NHƠN KINH ĐÓN

ATELIER DE PUBLICITÉ ARTISTIQUE 433-2 RUE PAUL BLANCHY TAN DINH

DIRECTEUR LÊ-MINH-DUC

A. P. A.

CHEF D'ATELIER BUT-SON

Imprimerie Moderne J. TESTELIN — N° 146 Rue Pellerin Saigon

Le Gérant : ĐÀO-TRINH-NHẤT.

Phichet

Nhat